

SOPHIA PROKOFIEVA

Cô bé Áo Vá và Mây

Viên Thế dịch



2009

SOPHIA PROKOFIEVA

Cô bé Áo Vá và Mây

(RAGGITY AND THE CLOUD)

Dịch Anh ngữ: CATHLEEN COOK

Dịch Việt ngữ: VIÊN THỂ

2009



ebook | www.vienchieu.org

MỤC LỤC

Chương 1: Những ý nghĩ trong đầu con ngựa già của chú Glug	5
Chương 2: Cô bé Áo Vá	8
Chương 3: Chú sư tử trắng trên bậc cửa sổ	14
Chương 4: Bà già Barbatoots	21
Chương 5: Chị cóc Rositta	30
Chương 6: Ngày sinh nhật	39
Chương 7: Mười hai khách hàng trắng trong cửa tiệm của Melchior	46
Chương 8: Lễ sinh nhật theo đúng kiểu nhà mây	52
Chương 9: Chiếc áo đầm ren trắng	57
Chương 10: Sự cố đặc biệt vào lúc hoàng hôn	64
Chương 11: Chiếc ghế bành bay ra cửa sổ	78
Chương 12: Chú chim bồ câu đen	91
Chương 13: Ai vậy nhỉ?	97
Chương 14: Chuyện lạ xảy ra tại quán Thiên Nga Quay Chín	108
Chương 15: Làm sao thuyết phục được Mây leo lên cổ xe	114
Chương 16: Toàn Tai biết được một điều quan trọng	121
Chương 17: Họa sĩ Vermilion gặp chị cóc Rositta	127
Chương 18: Cuộc thi uống nước tại Hoàng cung	134
Chương 19: Phiêu lưu trên đĩa cháo bột	142
Chương 20: Mây khám phá ra bí mật của vua...	146
Chương 21: Cóc Rositta xuất hiện trên bàn Barbatoots	159
Chương 22: Vua có chịu dùng món cháo bột nấu với nước không?	165
Chương 23: Mây ơi, bạn ở đâu?	170
Chương 24: Chuyện chỉ có thể xảy ra khi ta trượt vỏ chanh?	178
Chương 25: Chuyện gì khiến mây không thể kể tiếp giấc mơ	181
Chương 26: Chiếc thùng phi đầy dầu hắc ín	186
Chương 27: Sét của bà nội Mây Sấm	194





Chương 1

NHỮNG Ý NGHĨ TRONG ĐẦU CON NGỰA GIÀ CỦA CHÚ GLUG

“Chẳng có lấy một cọng cỏ...”

Chú ngựa nghĩ.

Nó đang kéo một chiếc xe. Trên xe là chiếc thùng to tướng bằng gỗ sồi với tấm biển mang dòng chữ: “Nước thuộc quyền sở hữu đức Vua.” Dưới tấm biển in hình huy hiệu Hoàng gia: Chiếc thùng đựng nước bằng vàng đội vương miện.

Glug, chú bán nước, đi kèm bên xe.

- Nước đây! Nước suối mát lạnh đây!

Chốc chốc, chú lớn tiếng rao thật giòn giã.

Chiếc xe bò cọc cạch chạy rầm rầm qua cầu. Chẳng có con sông nào bên dưới, chỉ toàn đá tảng khô khan bám đầy bụi đất.

- Làm sao mà kêu nó là “Cầu” nếu không có tí nước nào ở dưới? – Chú ngựa nghĩ tiếp – Đó chỉ là một từ rỗng tuếch thôi. Nhưng bác Cú, nhà Hiền Triết Đêm, tối tối bay đậu trên mái chuồng mình, đã nhiều lần bảo trước kia ở đây từng có một con sông đầy nước, cho mình xài tha hồ. Chắc bác lớn tuổi rồi sinh lắm cảm chẳng? Cái bác Hiền Triết Đêm ấy thật tội nghiệp...

Xe chạy vào con hẻm hẹp. Hai bên đường nhà cửa xám xịt một màu đất bụi. Ngựa lại nghĩ:

- Làm sao mà nó kêu là “Mương”? Sao là mương được khi nó chẳng có một cọng cỏ? Nó đáng ra phải hổ thẹn tự xưng là mương. Còn cây mà không lá? Không thể nào là cây được.

- Chỉ một ngụm thôi, mẹ ơi!

Một chú bé gầy gò rên rỉ với mẹ.

- Chú Glug! – Người đàn bà mặt mày xanh xao gọi chú bán nước – Rót cháu bé một ca nước đi chú.

Chú Glug vừa gò dây cương, vừa kêu:

- Hò! Hò! Bà lấy chi trả đây?

Người đàn bà vội đáp:

- Một cuộn ren, chú Glug nhé! Mịn không thua gì mạng nhện! Chú biết tôi chỉ chuyên làm loại ren tốt mà.

Cậu bé nốc một hơi hết sạch ca nước trong lúc người mẹ bụm tay dưới cằm con, hứng những giọt nước rơi.

Ngựa đi ngang cái giếng lấp đầy những hòn sỏi lớn.

Hai tên lính gác ngồi tựa lưng vào thành giếng: Ginger Cẩng Cao và Ginger Ác Ôn. Chúng đang giết thì giờ bằng cách xem ai nhỏ nước bọt xa hơn.

- Làm sao mà kêu là giếng nếu chẳng có tí nước nào để uống? – Ngựa nghĩ – Chỉ là một từ rỗng tuếch thôi...

Chú Glug hỏi hai tên gác:

- Tình hình ra sao? Có ai kiếm cách...

- Kiếm cách gì? – Ginger Cẩng Cao hỏi với vẻ lười linh, chỉ mở một con mắt.

- Có ai kiếm cách đẹp đá lấy nước không?

Ginger Ác Ôn ngáp dài.

- Ban ngày yên tĩnh thôi. Tối đến người ta đặt súng cạnh mỗi giếng. Dám đến gần thử coi.

- Nước đây! Nước suối mát tươi đây! – Chú Glug lại gào.

Nhưng chẳng một bóng người ra khỏi cửa. Nhà nhà đóng cửa đánh rầm, cài luôn cả cửa chớp.

- Chẳng tìm đâu ra một cọng cỏ, một chiếc lá. Đất khô nứt nẻ. Một thành phố chết. Chỉ có thể thấy cỏ trong mơ, hoặc sau vòng rào sắt khu vườn Hoàng gia. Tiếng nước óc ách trong thùng

thôi cũng đủ làm mình nổi khùng.

Đó là những ý nghĩ trong đầu con ngựa già của chú Glug.



Chương 2

CÔ BÉ ÁO VÁ

- Ê này, bác Melchior!

Chú Glug la lớn khi xe tiến tới trước một cửa tiệm nhỏ.

Trên cửa ra vào của tiệm có tấm biển cong queo đề: “Bán kim may, kim găm và tất cả các thứ bén nhọn, đủ hết các món quý khách cần.”

Ông chủ tiệm xuất hiện nơi ngưỡng cửa. Vừa thấy, bạn có thể đoán ngay ông bán những thứ sắc nhọn, bén, cứng. Đôi mắt soi mói, cặp lông mi như hai hàng kim, lông mày và râu mép trông giống mấy cái bàn chải cứng đơ.

- Người ta nói nước bữa rày rẻ rồi.

Ông chủ tiệm vừa nói vừa cười hích hích.

- Chưa đâu.

Chú Glug trả lời, vẻ buồn buồn.

- Thế một đồng hai thùng hả?

Melchior hỏi, càng lúc càng xác xược hơn.

- Một thùng hai đồng.

Chú Glug đáp, lại càng buồn hiu.

Không qua mặt được chú Glug, Melchior tắt mất nụ cười, hét:

- Ê, nhỏ Áo Vá đâu, đem xô ra chứ!

Từ trong cửa tiệm tối hù, một cô bé xách chiếc xô lật bật chạy ra.

Một cô bé bình thường như mọi cô bé khác, với chiếc mũi tẹt hếch lên trời lấm tấm những nốt tàn nhang, đôi mắt xanh lục, hai bím tóc cứng đơ màu củ gừng chĩa ra trông thực buồn cười.

Chỉ có chiếc áo cô mới là đặc biệt.

Nó được vá bằng đủ mọi thứ giẻ: To có, nhỏ có, miếng bằng nỉ, miếng bằng vải, màu xanh dương, màu đỏ, kẻ sọc.

Cô bé Áo Vá nhìn xô nước chăm chăm, môi mấp máy:

- Chỉ một ngụm thôi...

Lão chủ tiệm rít lên:

- Còn chuyện gì nữa đây.

Lúc ấy, bỗng một việc lạ xảy ra.

Con ngựa già chú Glug thường ngày lừ đừ ngái ngủ, giờ đột ngột ngẩng cao đầu, cất tiếng hí vang.

Nó đứng thẳng lên trên hai chân sau, cao hết cỡ càng xe cho phép, gật đầu lia lịa ra vẻ hớn hở như thể chào mừng ai. Hơn nữa, nó còn trợn tròn mắt kinh ngạc, đuôi quất ngoắt lằng xằng, lắc lư bộ lông bờm, miệng hí rân như một con ngựa non bông bột.

Chú Glug đánh đổ cả một chút nước ra đất.

Từ ngày làm nghề bán nước cho triều đình, đây là lần đầu tiên chú để xảy ra việc ấy.

Melchior lắc đầu, vẽ bất bình, xách xô nước đi vào trong.

Lão bước từng bước thật chậm chạp, thận trọng, y như lão là người hát xiệc đang giữ thăng bằng cho cây sào đặt trên mũi, với cái khay đựng đầy ly thủy tinh ở trên đầu sào.

Cô bé Áo Vá thở dài, đi về phòng mình trên chiếc gác xép.

Đó là chiếc gác xép rất bình thường. Đồ đạc không gì nhiều: Một đồng rơm nằm trong góc.

Cô bé nhặt cọng rơm dưới đất cho vào mồm nhai nhóp nhép. Thành linh cô nhìn thấy có vật gì nơi cửa sổ căn gác.

Thực sự khó nói cô bé quả thực có thấy cái gì hay không.

Nhưng giả sử cô bé có thấy đi, thì đó là con ngựa của chú Glug, đã làm cách nào không biết, leo tới được bậc cửa sổ nhỏ hẹp, và giờ ngồi chễm chệ ở đấy.

Ngược lại, ta cũng có thể nói cô bé chẳng thấy gì cả, bởi vì con ngựa chú Glug đang ngồi trên bậc cửa sổ ấy, hoàn toàn trong suốt. Trong suốt đến nỗi dường như nó không có mặt ở đó chi cả.

- Nước...

Chú ngựa rên rỉ thật tội nghiệp.

Cô bé Áo Vá đứng chôn chân tại chỗ. Cô

chẳng nhúc nhích được.

- Tôi biết mà... – Chú ngựa tuyệt vọng nói, chiếc đuôi tiu nghiu phất qua phất lại – Tôi biết sẽ chẳng có nước đâu. Chỉ có cô bé với bộ mặt ngơ ngẩn trống mắt ra nhìn thôi.

Kinh ngạc, cô bé nhìn chòng chọc chiếc đuôi ngựa đang từ từ biến mất, rồi cả hai chân sau cũng biến luôn. Cô thì thầm:

- Bạn là ai?

Chú ngựa nhè nhẹ lắc chiếc bờm. Phần giữa thân nó biến thành hoàn toàn trong suốt.

Ngựa nhìn cô bé với vẻ trách móc:

- Tôi biết mà... Tôi biết trong khi gần chết khát, sẽ chỉ gặp những câu hỏi lẩn thẩn thôi. Những câu hỏi, thay vì nước.



Giọng ngựa nhỏ dần. Cô bé nhìn hai chân trước ngựa, chiếc cổ ngựa và chiếc bờm biến mất ngay trước mắt cô.

- Nước...

Cặp môi ngựa mấp máy, rồi biến luôn.

Cô bé vụt chạy xuống cầu thang. Từ phòng ông bà chủ vẳng ra tiếng ngáy như sấm. Lão chủ tiệm có tiếng ngáy y hệt gấu ngáy trong hang, còn bà vợ ngáy rúc rích giống chuột trong ổ.

Nói cho ngay, cô bé Áo Vá cũng do dự một lát, miệng bút rút cắn móng tay, mắt nhìn trừng trừng xô nước. Cô bé chưa hề dám uống dù một ngụm mà không xin phép.

Nhưng chỉ chốc sau, phì phò, hỏn hển, cô bé lật bật leo lên cầu thang, xách theo xô nước, mở hết tốc lực chạy, nước bị chao đổ tung toé chảy dọc theo đôi chân trần của cô.

Tôi quả quyết chắc chắn rằng, bạn đọc thân mến ạ, nếu bạn ở vào hoàn cảnh cô bé gặp chú ngựa trong suốt buồn bã kia ngồi trên bậc cửa sổ, khẩn khoản xin nước uống, bạn cũng sẽ hành động như vậy thôi.

Cô bé Áo Vá lấy đầu gối đẩy cửa phòng mở ra. Chẳng còn ai trên bậc cửa sổ. Chú ngựa trong suốt kia biến đâu mất.

Chưa bao giờ căn gác xép trống trải như lúc ấy! Cô bé cắn răng, hai bàn tay nắm chặt, cố nuốt nước mắt. Bây giờ tất cả hóa ra buồn tênh, nào nề làm sao! Cô ngồi xuống đống rơm, rồi bỗng lại đứng phắt dậy.

Cô bé trông thấy một con mắt ngựa trụi lông, trong suốt, và hết sức buồn rầu, trôi bèo trên bậc cửa sổ.

Hiển nhiên con mắt ấy đã thấy được xô nước. Nó mở to lên, chớp lia lịa, sáng rực vui mừng. Xoay mình từ từ, nó trôi đến bên xô nước, nhào ngay vào đó.

Xô nước như vừa tỉnh giấc, sống động hẳn. Có tiếng kêu ông ộc, tiếng lằm bằm, và rồi tiếng thở khò khè nghe rất hả hê vang ra từ xô nước.

Lát sau, trong xô nước nhô lên một chiếc đầu trắng mỏng mảnh, có vẻ như làm bằng bọt xà phòng.

Cô bé trợn mắt nhìn chăm chăm cái mũi tẹt hếch lên trời, hai con mắt cách nhau thật xa, và đôi bím tóc ngộ nghĩnh buồn cười.

Có hai bàn tay trắng trẻo nắm chặt chiếc vành xô. Một hình người nhỏ nhắn khịt khịt mũi, đứng lên, và ngồi vắt vẻo trên miệng xô. Người ấy kéo gấu áo màu trắng sờn rách lên che hai đầu gối.

Người kia làm cô bé nhớ đến một người. Một người cô bé rất quen. Nhưng ai nhỉ? Cô bé không nghĩ ra được.

Cô dòm vô xô nước.

- Hết sạch! – Cô bé kinh ngạc kêu – Chẳng còn một giọt. Cả đáy xô cũng khô queo!

Cái người nhỏ bé trắng trẻo kia hỏi cô với vẻ nghĩ ngợi:

- Cô có khi nào bốc hơi không?

- Kh... không – Cô bé thì thảo.

Thình lình, người kia kéo mạnh tai và nhẹ nhàng bay lên cao. Để làm được điều này, hấn chẳng cần chi cả: Hấn không vẩy tay, hoặc cả việc vặn vẹo mấy ngón chân trần, cũng không luôn. Hấn chỉ việc bay lên, và chỉ có thế.

Khi hấn bay ngang đầu cô bé, vài giọt nước li ti rơi trên mặt cô.

- Cô hiểu rồi chứ? – Người kia hỏi.

- Thực không hiểu lắm – Cô bé trả lời, chẳng hiểu gì ráo.

- Tôi là một cụm mây. Một cụm mây thường thôi.

Hấn nói nghe thật giản dị.

Chương 3

CHÚ SỰ TỬ TRẮNG TRÊN BẠC CỬA SỔ



Trời đã tối. Mảnh trăng lưỡi liềm sừng nhọn hoắt nhô lên sau mái ngói.

Mây ngồi trên bậc cửa sổ phòng cô bé, hai chân đong đưa. Ánh trăng mờ mờ rọi xuyên qua người Mây.

- Họ sẽ đánh đòn tôi chút đỉnh thôi, không sao.

Cô bé cố làm ra vẻ lạc quan, mắt nhìn xô nước trống trơn. Cô bé hỏi Mây:

- Bạn mấy tuổi rồi?

Mây chỉnh lời cô bé cho chính xác:

- Cô muốn hỏi tôi đã mưa bao nhiêu trận hả? Một triệu bảy trăm ngàn không trăm sáu mươi ba lần mưa.

- Mưa? – Cô bé ngạc nhiên – Mưa là gì?

Đến lượt Mây kinh ngạc:

- Cô không biết sao? Cái việc quý nhất trên tất cả, thế mà cô không biết đến. Ấy là khi nước từ trời rơi xuống.

- Từ trời?

- Phải.

- Thế ư? Không trả tiền sao? – Cô bé ngờ vực hỏi.

- Đúng thế.

- Việc ấy chưa bao giờ xảy ra.

- Ô, có chứ. Vào ngày sinh nhật mưa lần thứ 100, Bà nội chuẩn bị cho tôi một trận mưa như trút nước thật ra trò. Và cô thử đoán xem, hôm sau thức dậy, tôi thấy cái gì dưới gối nào. Sét! Đây là quà của Bà nội tôi. Cùm mây nào cũng ao ước được món quà Sét. Mà Bà nội tôi lại là một bà cụ Mây Sấm.

- Mây Sấm? Trận mưa như trút nước?

Đến đây thì cô bé chẳng còn sức đâu mà

ngạc nhiên nữa.

- Mây sấm là đám mây lớn có sấm sét. Cô chắc không thích bị nó đánh đầu. Bị đánh thì suốt ngày phải bay quanh với những vết bầm tím đầy mình. Còn trận mưa trút nước là trận mưa hết sức lớn, bong bóng nổi đầy các vũng nước.

- Bong bóng trong các vũng nước?... – Cô bé chớp mắt thích thú.

- Trôi qua trôi lại... – Mây bất giác nuốt nước bọt.

Cô bé buồn bã:

- Việc ấy đâu hề xảy ra ở đây.

- Trước kia thì có đấy. Cô có cả một con sông tuyệt làm sao! Một con sông hiền hòa êm đềm chảy xuyên qua thành phố. Rồi còn bao nhiêu suối. Một lũ thật vui nhộn. Nhưng cô không thể kể cho chúng nghe chuyện bí mật đầu. Cái chi chúng cũng bép xép hết. Và cô có một vũng đầm lầy cũng ra gì lắm. Hết sức thông thái, lúc nào cũng có chuyện để suy gẫm. Ban đêm cô có thể nghe tiếng nó thở dài.

- Nhưng việc gì xảy đến cho chúng thế?

- Tôi không biết. Đầu có ai biết. Cả Bà nội Mây Sấm của tôi cũng không biết. Bà chỉ nhún vai, nói: “Chẳng hiểu nổi.” Cô xem: Con sông đột nhiên cạn queo không một lý do. Lũ suối mất tiêu, và đầm lầy cũng tan biến vào hư không. Giờ cô còn cái gì? Một bãi sa mạc.

- Thế còn những khu vườn trong Hoàng

cung?

- Cô đến được đó thì đã bốc hơi hết trơn rồi. Cô tưởng bốc hơi khoái lắm sao? Thôi đi, bây giờ cô chẳng dụ dỗ nổi một cụm mây biết tự trọng nào bay vào vương quốc cô đâu ạ.

- Nhưng còn bạn thì sao?

- Tôi khác.

Mây tiến sát gần cô bé hơn:

- Bạn già cóc Rositta của tôi sống trong vườn Hoàng cung. Cô phải gặp cô ấy mới được, để thấy cổ xinh đẹp và thông minh đến độ nào.

Cô bé lặp lại nho nhỏ:

- Bạn của Mây...

- Cô tưởng Bà nội cho phép tôi bay đến đây ư? Tất nhiên là không! Bả hét vang rân: “Mày liệu hồn! Trời ở đó nóng như chảo rang. Mày cho mày là gì đấy? Là mây hay là miếng xúc xích?” Nhưng thừa lúc bà lơ lửng, tôi bay vụt đi. Tôi muốn thăm bạn cóc Rositta quá.

Mắt của Mây dầm lệ:

- Tôi cố không nhìn lũ cây chết...

Mây úp hai tay lên mặt. Nước mắt chảy dài qua những ngón tay. Tách, tách, tách..., chúng rơi lộp độp trên bậc cửa sổ.

- Tôi cho 75 con chó hoang nước để uống. Hai mươi tám con mèo...

Mây khóc nức lên. Người Mây lắc qua, lắc lại, miệng rên rĩ. Cả hai bím tóc của nó cũng chảy nước mắt. Không biết sao giờ đây trông

Mây thật xanh xao, rối bời.

- Tôi tặng nước cho một con dê già, bốn con quạ, và một rụ... rụ... ruộng khoai. Tôi đã khóc hết trợn nước. Giờ tôi chẳng còn giọt nào.

- Kìa, nước chảy! – Từ dưới nhà vang lên tiếng rên xé ruột của bà chủ tiệm.

Chỉ lúc ấy Cô bé Áo Vá mới nhận ra sàn gác đầy lỗ hổng và những vết nứt nẻ, đang ngập tràn nước.

Hai cặp chân hùng hổ chạy lên cầu thang. Thương hại chiếc cầu thang cũ kỹ, từng bậc cọt kẹt rên xiết theo một âm thanh riêng của nó.

- Chính cái con khốn kiếp kia đấy. Phải đá..., đạ..., quấ... – Bà chủ tiệm giận quá, lấp bắp lú cả lưỡi.

- Tôi sẽ vạ... nghiế... tá... nó – Lão chủ Melchior gầm lên.

- Bay đi Mây! Bay lẹ lên – Cô bé thì thào tuyệt vọng, vừa lùi dần cách xa cửa ra vào.

Cánh cửa bị giật mở tung. Lão chủ tiệm và vợ đứng lại trên bậc cửa hẹp.

Ánh trăng rọi sáng hai cái miệng đen ngòm, những bàn tay khoằm khoằm, co quắp.

Bỗng bà vợ bước thụt lui, còn Melchior chạy ào vào căn gác xép. Lão giận dữ bước đến bên cô bé, rồi thành linh dừng phất lại:

- Á á á!

Lão hét lên kinh sợ, hai đầu gối sụm xuống. Lão ngồi bệt trên đất.

Lão không nhìn cô bé mà nhìn cái gì sau

vai cô.

Bất giác, cô bé quay lại.

Ngay trên bậc cửa sổ, chễm chệ một chú sư tử trắng thực oai vệ, đường hoàng, lịch sự, ngồi thản nhiên như không quan tâm tới ai cả.

Chú đang cúi đầu chăm chú thè chiếc lưỡi màu trắng liếm liếm một bàn chân mập mập đầy móng sắc nhọn. Làn gió đêm rón rén, nhẹ nhẹ đùa rối mớ lông bờm rậm rì. Chú lưỡi linh há miệng ngáp dài và ánh trăng chiếu hàm răng quắp nhọn của chú sáng chói như bạc. Một lần chớp nhỏ phóng ra từ miệng sư tử, chui vào trong xô nước trống trơn.



Hai đầu gối lồi lõm, khúc khuỷu của bà chủ tiệm run rẩy đập lách cách vào nhau như cặp muống gỗ.

Vợ và chồng ừa chạy về cửa. Chiếc cầu thang khốn khổ lại kéo kẹt, răng rắc. Có tiếng cửa bên dưới đóng đánh rầm, tiếng cài then, và rồi tất cả yên lặng.

Chú sư tử bên cửa sổ thở dài đánh sụt:

- Tôi biết mọi sự sẽ kết thúc đáng buồn mà.

Chú nói với vẻ trầm tư, mắt nhìn ánh trăng ngoài cửa sổ.

- Nhưng tôi nào muốn chuyện xảy ra như thế này. Mọi sự chẳng qua tại loài người khác hẳn loài Mây chúng tôi. Vì một lý do nào đó, các người phải có một mái nhà che đầu. Nếu cái mái ấy lung lổ thấy cả trăng sao, các người phải bít cho hết sạch các lỗ mới chịu yên lòng.

Sư tử cúi đầu buồn bã:

- Nhưng giờ cô chẳng có nhà che nắng mưa. Ông bà chủ cô sẽ chẳng tha cô đâu. Họ sắp làm tình làm tội cô đó, sẽ cho cô một trận tả tơi hoa lá đa... Cô đi nhẹ nhàng xuống gác được chứ?

Cô bé gật đầu. Sư tử tiếp:

- Tôi sẽ bay qua cửa sổ và đợi cô ở góc phố.

Chương 4

BÀ GIÀ BARBATOOT



Chiều hôm ấy, khu nhà bếp Hoàng gia náo loạn chưa từng thấy.

Các chú bé phụ bếp đầu đội những chiếc mũ trắng bự hơn cả người các chú, hoảng hốt chạy tới, chạy lui. Bóng mũ các chú chạy trên những bức tường trông giống đám nấm khổng lồ.

Trong góc nhà, năm cô thị nữ ngồi khóc rấm rứt, xì mũi vào những chiếc khăn tay viền ren.

Lão đầu bếp, một người tính tình hết sức nóng nảy, đang rót mấy giọt thuốc giảm đau trong keo ra chiếc cốc nhỏ.

Lão lầm bầm:

- Khi nào mình bồn chồn quá, xúp mình nấu cũng có vị bồn chồn, mứt mình làm cũng có mùi lo âu.

Một chú bé phụ bếp hích phải cùi chỗ lão. Thuốc bắn ra khỏi chiếc cốc.

Lão thúi cho chú một cú như trời giáng lên chiếc mũ bự, nghe đánh bốp giống tiếng pháo nổ đêm Nô-en. Chú bé điếng người ngồi bệt xuống sàn, mắt nổ đom đóm.

Bồi bếp lủ lượt kéo nhau chạy vào nhà bếp, tay cầm đĩa vàng. Họ loan báo tin dữ:

- Hoàng thượng ném chẳ vô xúp!

- Đâu có! Ngài đổ xúp vô chẳ chứ.

Chưa hết. Đến lượt một “Người tuyết” chạy xô vào bếp, nếu ta có thể gọi một người mình bốc lên từng đám hơi là “Người tuyết”. Thực vậy, đó là một anh bồi bị bột phủ đầy từ đầu đến chân.

- Lỗn nhồn...

Anh bồi ráng phát ra hai tiếng ấy qua đông bột bịt kín hết mồm miệng.

- Lỗn nhồn!

Lão đầu bếp lặp lại, mặt tái xanh.

- Giờ làm sao đây? Không thể thế được!

Anh bồi khóc nức:

- Lỗi đâu tại tôi.

Từng giọt bột rớt từ những ngón tay anh xòe ra, rơi nhẹ xuống sàn.

- Tôi đang dọn món cháo bột. Hôm nay Hoàng thượng lại còn vui vẻ mỉm cười nữa chứ...

- Mỉm cười? Cười với chú mày?

- Dạ không. Cười với món cháo bột sữa. Ngài lịch sự dùng một muỗng đầy, rồi thành

lình hét: “Lổn nhổn quá!” Thế là ngài nổi lên nấc cục, hắt hè, nhổ phì phì, vừa rên rĩ, vừa giậm chân bành bạch. Sau đó...

Anh bồi “Người tuyết” đưa tay chỉ vào người.

- Ai làm món cháo bột sữa?

Năm cô thị nữ càng xì mũi thê thảm hơn.

- Bà già Barbatoots đâu?

- Đã gởi đi 97 con bồ câu, một cỗ xe ngựa cùng với năm lính gác và một đội trưởng để kiểm bả rồi.

Một chú phụ bếp kinh hoàng chạy vô:

- Hoàng thượng đòi món cháo bột sữa. Ngay bây giờ! Liền lập tức!

Lại một phụ bếp khác phóng vào:

- Hoàng thượng đang lấy muống đập bàn rầm rầm.

Lão đầu bếp tựa người vào bếp lò, tức khắc sau đó lão quay vù vù như con vù, mấy ngón tay bị phồng chộp lấy trái tai.

- Mình không nên để bị làm rộn như vậy. Lại còn món nước sốt, món nước thịt kho! Mình thế này mấy món đó cũng không ra gì.

- Họ tới rồi! Họ tới rồi! – Một cậu bé phụ bếp la lên, nhảy tung tung bên cửa sổ.

Cỗ xe ngựa đang chạy qua chiếc cầu cong vòng như chiếc lưng co rúm của chú mèo sợ sệt.

- Kia, chiếc soong quen thuộc bị móp một



bên cửa bể. Cái vá cũ kỹ của bà đấy.

Một lát sau, cửa bật mở. Barbatoots vùn vụt đi vô, lẹ như tên lửa.

Lập tức, ai cũng bị lùn xuống, bởi chân họ hóa ra mềm nhũn.

Barbatoots là một bà già cao, gầy. Một bên mắt che miếng vải đen, làm bà có cái vẻ tên cướp biển. Còn mắt kia sáng rực hết sức quý quái, khiến bà trông giống mục phù thủy.

Phần còn lại chẳng khá chi hơn. Cặp kính kẹp mũi không gọng, cũ kỹ, móc vào một bên tai bằng sợi dây, đặt xiêu vẹo trên cái mũi dài thòng. Vài mớ tóc bạc chìa ra khỏi mũ trông giống những đám lông gà xám xịt.

Bà già mặc chiếc áo khoác kiểu cổ, còn đôi dép lê thì sờn rách tả tơi.

- Cả một lũ lười biếng, vô tích sự! Chỉ sợ bẩn tay!

Mấy cô thị nữ nhất tề úp mặt vô váy. Chỉ còn thấy những bờ vai run nhè nhẹ.

- Sữa!

Barbatoots nạt.

Bà đổ hết bình sữa vô soong một cách hào phóng, không quan tâm đến những giọt bị đổ vãi trên chiếc lò nóng đỏ.

- Muối! Đường! Bột!

Những tiếng quát phát ra sau đám hơi bốc lên từ soong sữa.

Tất cả những thứ ấy được liệng vô soong, chẳng cần nhìn ngó lồi thoi.

- Cùi!

Lửa cháy bùng lên.

Barbatoots trèo lên chiếc ghế. Thấp thoáng qua đám hơi nước, hai cùi chỗ bả trông giống mấy quả chuối xanh. Xắn cao tay áo, bà già dùng vá quậy món cháo bột.

Bong bóng nổi phình, nổ lúp búp, y như chiến tranh vừa bùng nổ trong chiếc soong. Bò hóng bay tận trần nhà, rơi vào soong bột như bầy bướm bướm đen.

Barbatoots tiếp tục vung tay quậy chiếc vá như điên. Cặp kính kẹp mũi tuột ra, rơi tòm vào soong bột. Chiếc mũ cũ kỹ nhào vô theo.

- Đã xong! – Bả lằm bằm.

Barbatoots lấy vá khều cặp kính và chiếc mũ ra khỏi soong bột.

Hai anh bồi trình trọng đồ bột ra. Món bột trắng mịn như kem đánh, tuôn xuống chiếc đĩa vàng.

Một chú bé phụ bếp quệt giọt bột dính tòng teng nơi soong, thè lưỡi liếm, mắt nhắm tít lại, ra vẻ khoan khoái tràn đầy.

Anh bồi nâng chiếc đĩa cao quá đầu, nghiêm trang kính cẩn tiến ra.

Lão đầu bếp sôi nổi tán thưởng:

- Barbatoots thân mến ơi, già biết món này Hoàng thượng rất ưa. Mà quả thật, món bột của già là số một, thượng hảo hạng. Chắc già nắm được bí quyết làm món đó hả?

- Ngán chết đi...

Barbatoots buồn bực lắm lắm, mắt nhìn xuống, mấy ngón chân thò ra khỏi đôi dép lê cũ mòn ngo ngoáy, vụn vụn.

- Bà nói “ngán chết” là sao? – Lão đầu bếp sợ sệt hỏi.

- Tôi cũng chỉ là người thôi... Ngày qua ngày lại cứ món bột ấy. Chẳng có lúc nghỉ. Chán ứ.

- Barbatoots thân mến, tôi lại cảm thấy người khó ở nữa đây.

Lão đầu bếp nói với giọng run run.

- Thế ai hứa cho tôi vài tay phụ việc ha?

- Nhưng...

Lão chẳng biết làm sao hơn là chỉ vào năm cô thị nữ đã lại úp mặt vô khăn mùi xoa, làm như mấy chiếc khăn cũng là một bộ phận của mũi các cô vậy.

- Mấy người đó!!! – Barbatoots hét – Món cháo bột phải được quậy cho đúng cách, quậy, quậy liên tục. Bí quyết nằm ngay đây. Nhưng cái vá của tôi chắc quá nặng nhọc đối với những bàn tay quý phái của mấy cổ, ông thấy chứ? Không được đâu, tôi thề đấy, nhân danh con bò cái cuối cùng còn sót lại trên trái đất, giọt sữa cuối cùng trên cội đời. Tôi mà gặp con bé ăn xin rách rưới nào là kêu phụ ngay. Còn hơn ba cái thứ hư hỏng, lười nhác kia! Ứ chà! Trong này ngột quá.

Barbatoots tì bụng lên cửa sổ, chồm nửa người ra ngoài.

Bên trên khu vườn của Hoàng cung, vàng trắng lười liềm vàng vọt treo lơ lửng trong khung trời trống trải.

Dưới cửa sổ, giữa lối đi trải cát mịn, ngồi chồm hồm một chị cóc.

Chị ta trông y như cái túi da cũ bóng láng. Làn da nhẵn dòn xếp nếp nơi mấy bắp chân ngắn. Dưới bóng trắng, những mụn cóc sáng lóng lánh như ngọc.

Sáu cóc con be bé bình thản ngồi quanh mẹ, làn da non của chúng đầy căng, bóng lưỡng.

Chị cóc già nghiêm nghị nhìn Barbatoots với vẻ suy tư, con mắt tròn xoe như tấm kính chiếc đèn bão. Cổ họng chị ta chọt kêu ùng ục.

- Hoặc là mình đã hóa ra lắm cảm và đã đến lúc đem mình đi làm bánh bít-cốt quách cho rồi, hoặc con cóc này hiểu biết nhiều chuyện. Lâu lắm không thấy một bộ mặt thông minh như vậy... – Barbatoots nghĩ thầm.

Chị cóc rúc một tràng gì đó rồi lúi măt dạng vô đám cỏ dẫm sương. Lũ cóc nhỏ nhảy theo ngay.

Đồng hồ thành phố điểm 12 giờ đêm khi cỗ xe ngựa mạ vàng đưa Barbatoots trở về nhà, một căn nhà gỗ chắc chắn, có chiếc chuồng chim bồ câu trên mái nhà.

Barbatoots trông thấy bóng một người ngồi thu lu nơi bậc cửa. Đến gần xem kỹ, hóa ra là một cô bé gầy nhom, rách rưới. Ánh trắng soi lấp lánh trong đôi mắt mở lớn nhìn chăm chăm của cô.

Cô bé Áo Vá, đấy chính là cô, trông thấy một bà già kinh khủng độc một con mắt. Đầu bà đội chiếc mũ chóp thẳng đứng như cái hộp đựng bánh ngọt. Tất nhiên chúng ta chẳng thấy điều này lạ lùng gì, nếu còn nhớ nó đã nằm trong song cháo bột.

- Bà cần một người giúp việc không ạ?

Cô bé rụt rè hỏi lí nhí.

- Tốt hơn mày nên hỏi tao có cần một tên trộm không?

Barbatoots quát với giọng ghê rợn đến nỗi mấy ngọn nến trong cửa sổ các nhà hàng xóm chập chờn suýt tắt. Bà lôi cô bé ra khỏi bậc cửa.

- Tôi đâu phải kẻ trộm.

Cô bé la lên, giãy giụa cố thoát mấy ngón tay nắm chặt của Barbatoots.

- Ô, không phải thật chứ!

Barbatoots cười.

- Mày lần quần quanh nhà người ta ban đêm, một! Barbatoots chìa một ngón tay gầy khô cong queo lên – Mất mày sáng giới, hai! – Barbatoots xĩa ngón thứ hai – Bụng mày đói đang sôi réo sùng sục, ba! Mày tính chạy trốn, bốn! Còn gì nữa? Dĩ nhiên, mày chẳng phải ăn trộm thì là gì?

Barbatoots tóm ngay cánh tay cô bé, lôi xềnh xệch vào nhà. Bà ném cô trên một băng ghế ngồi, đẩy cái bàn nặng đến bên đánh rột, làm cô bé ngồi như bị đóng đinh vô tường.

Xong, bà lấy trên lò ra một con ngỗng quay, dúi nó vào chiếc đĩa đặt trước mặt cô bé.

- Ăn đi!

Bà rót một ca nước đầy ắp, để phịch xuống bàn, nước bắn ra ngoài hết nửa.

- Uống đi!

Ngoài kia, có tiếng khê thở dài, nhẹ nhõm.

Barbatoots phóng tới cửa sổ. Bà thấy vật gì trắng trắng, mờ mờ như sương nép sát vào ô vuông cửa sổ. Bà quát:

- Ai đằng kia đấy? Muốn ăn gậy hả?

Nhưng vật trắng trắng, mờ mờ chỉ nháy cặp mắt lồi, lặng lẽ bay khỏi khung cửa sổ, mất dạng vào bóng đêm.

Chương 5

CHỊ CÓC ROSITTA



Bạn đọc thân mến, chắc bạn đang thắc mắc làm sao cô bé Áo Vá lại ngồi ở cửa nhà bà Barbatoots vào giờ khuya khoắt thế. Sao cô bé

biết bà già cần người giúp việc?

Xin chớ sốt ruột, bạn thân mến ạ. Chúng ta đi hơi quá đà một tí. Giờ thì phải lui lại một tí.

Bạn hẳn còn nhớ lão chủ tiệm và bà vợ kinh hoàng bỏ chạy khỏi căn gác xép. Rồi Mây hỏi cô bé Áo Vá liệu có lén xuống cầu thang được không. Còn Mây bay qua cửa sổ.

Đây, câu chuyện tiếp diễn như vậy.

Cô bé rón rén xuống cầu thang không một tiếng động.

Thực ra, cô có thể nện thình thình như một chú voi, chân cô có thể nhảy tung tăng từng bước bằng thích. Lão chủ tiệm và mẹ vợ đã cài chặt then, bò núp dưới giường, sợ run cầm cập làm bọn gỏi và mền tường đầu có trận động đất.

Thế là Áo Vá ra đi an toàn. Tới góc đường, cô bé thấy sư tử trắng. Trăng chiếu xuyên qua người Mây và những giọt nước nho nhỏ nhảy múa trong bụng nó.

Mây hỏi:

- Còn tài sản cô đâu? Đồ đạc các thứ?

- Chẳng có đồ đạc gì. Cô bé ngượng nghịu đáp.

- Tốt – Mây có vẻ hài lòng lắm – Tôi cũng không có gì tất. Tôi không hiểu được loài người. Đi đâu thì rương, tráp đủ thứ. Họ cấm cúi lê bước, mũi gằm xuống đất, chẳng ngắm xem được chút gì chung quanh. Dù đi đâu, cô cũng

nên nhẹ nhàng, thênh thang – Chợt Mây dừng lại – Cô biết đường đi đến vườn Hoàng cung không?

- Ai chẳng biết?

Cả hai bèn đi.

Sư tử trắng tiến bước chậm chạp. Bốn chân dường như nhiều quá. Những bàn chân trắng đầy vuốt nhọn của chú không chịu theo chú điều khiển, cứ bước rồi rít, lộn xộn, có khi quấn vướng vô nhau nữa.

- Tôi chắc phải bay thôi. Cái món đi này tôi không khá.

Mây nảy tung lên như có lò xo, và trôi bèo bồng cạnh cô bé.

Nó thở dài, khao khát:

- Giờ tôi có thể uống hết nửa con suối... Cô nói cho tôi hay đi, tại sao tên cô là Áo Vá? Tên gì nghe kỳ!

- Tại cái áo tôi đấy – Cô bé bình thản đáp, mắt không nhìn Mây – Tôi nhặt từng miếng giẻ và chắp vào gấu, vào tay. Tay chân tôi cứ lớn hoài, dài ra mãi này, tôi biết làm sao?

- Mẹ cô, ba cô nghĩ sao về chuyện ấy? Tất cả loài người như cô đều có ba mẹ mà?

- Họ chết lâu rồi. Tôi còn không nhớ gì về họ nữa kìa.

- Nhưng người ta còn nhỏ đâu có sống một mình. Cô ở với ai?

- Không phải “Ở với ai,” mà “Làm cho ai”
– Cô bé đáp – Tôi luôn luôn phải sống với người

lạ. Khi tôi còn rất bé, mới biết bò, một bà chuyên làm nệm nhồi lông đem tôi về. Bà nhồi lông vô nệm và gối. Lông bay tung khắp nhà, tôi bò đi nhặt. Tôi lớn hơn chút thì một ông nhà giàu làm nghề xay bột mang tôi đi. Nhà ông đầy bụi bột, tôi quét từ sáng tới tối. Lớn hơn chút nữa, tôi làm cho một bà chiên gan. Ngày ngày, tôi chuyên lấy cát chùi rửa những cái chảo dính bột dầu mỡ. Nhưng rồi bà kia đuổi tôi đi. Bà nói tôi ăn cắp một miếng gan. Tôi đi làm cho một ông chủ quán trọ. Tôi bung những chiếc ly nặng đầy rượu cho khách. Một hôm, tôi đánh rơi, vỡ tan một chiếc ly. Ông chủ quán...

- Ôi, trời...

Cô bé nghe tiếng kêu sau lưng.

Cô quay lại.

Bé nhỏ hẩn đi, nhẩn nhúm, và đầm đìa nước mắt, Mây ngồi phịch xuống ngay giữa đường lộ.

- Tôi biết là chuyện kết cục không vui mà – Mây run lên dưới bóng trăng – Tại sao cô kể cho tôi nghe hết những thứ ấy? Để tôi khóc đến giọt nước cuối cùng chắc? Phải vậy không?

Cô bé đưa hai tay bông Mây lên thật thận trọng. Nó nhẹ hơn cả chiếc lông. Vẫn còn nức nở, sụt sịt, Mây quấn quanh cổ cô bé. Từng giọt nước nhỏ chảy dọc xuống lưng, xuống hai vai cô.

Bây giờ đến lượt cô bé bước đi chậm chạp, vấp đụng hoài. Cô không thể thấy rõ mọi vật chung quanh được. Mây đang bò lên mắt cô. Có

cái gì đập đập bên tai phía trái cô bé.

- Ấy là tim của Mây.

Cô bé nghĩ thầm.

Họ vượt qua quảng trường Con Bò Cô Đơn - Tất cả yên lặng. Trừ những chiếc đồng hồ trong tiệm của bác thợ Đại Tài, tất cả chúng nó đang thi nhau tích tắc đều đều, ru ông chủ già vào giấc ngủ.

Họ càng đến gần khu vườn Hoàng cung, những ngôi nhà càng cao hơn, cả hai bên đường.

Những ngôi nhà này có bao lơn, đỉnh tháp nhọn và chong chóng gió.

Trên vài cửa sổ, bạn còn thấy cả những chậu hoa. Đây là những nhà giàu.

Bạn có thể biết được nhà ai trong thành này giàu bằng cách thế đó: Số chậu hoa trên cửa sổ.

Ở đây người ta kháo nhau: Bà nghe chưa, con gái tôi cưới được anh chồng giàu sụ... Thần tài đã mỉm cười với tui tui! Thử tưởng tượng, nó có tới bảy chậu hoa.

- Lão Dao phủ trưởng càng ngày càng giàu. Bữa nay lão có đến mười một chậu hồng.

- Lão quái thợ làm ông phá sản rồi. Hôm qua chậu cúc cuối cùng của lão chết. Tội nghiệp ông già, chẳng còn tiền mua nước cho nó.

Sau cùng, Mây và cô bé đi hết con đường. Áo Vá đặt chân lên quảng trường Các Dinh Thự.

- Úi! Tôi nuốt nhiều bụi quá... – Mây rên rỉ – Không thể chịu nổi bụi nữa. Họng tôi nóng rát. Ta sắp đến vườn Hoàng cung chưa?

- Đến rồi. Kìa, vườn đó – Cô bé lặng lẽ đáp – Hãy xem. Đây thực khác hẳn. Như trong truyện thần thoại.

Đằng sau hàng rào song sắt dày là một rừng cây, một bên sáng lóng lánh màu bạc. Hoa mọc trên cỏ. Những vòi nước phun phóng vút lên không dưới trăng, y như chúng cũng là những vật sống vậy.

Mây tuột xuống khỏi cổ cô bé, lướt qua hàng rào sắt và, tạt những tia nước phun giạt qua một bên, Mây nhào vô vòi suối phun gần nhất.

Một tiếng ùng ục vang lên, giống như cái chai lớn vừa chìm xuống đáy suối.

Lát sau, Mây nhảy ra khỏi suối, trông to lớn hơn, mịn nồn như núi bông. Nó nằm dài trên bãi cỏ ướt sương, khoan khoái lăn qua lăn lại.

- Tới đây đi, Áo Vá thân mến – Mây gọi khẽ.

- Bạn biết tôi không tới được mà – Cô bé lúi lúi khỏi hàng rào sắt – Lũ chó săn! Lũ chó săn giữ vườn đấy.

- Ôi, mấy con chó già vớ vẩn ấy – Mây hát vang, vẻ bất cần.

Mười con chó săn lực lưỡng, béo tốt đang chạy xồ ra sân cỏ, chân sau của chúng đá tung

toé những giọt sương đêm.

Mây kéo tai bay lên một cành cây. Nó đậu lên đầu một chú chim. Chú chim hót càng du dương hơn, ra sức phồng ngực lên, dù chú đang nằm trong bụng Mây. Mây rút một chiếc mùi xoa, xỏ góc khăn, thả cho rơi xuống. Chiếc mùi xoa trắng trôi tới, trôi lui trong tối.

Trong lúc ấy, bấy chớ sẵn chĩa những chiếc mõm chảy đầy dãi qua rào sắt, gầm gừ, hăm hè, nhìn chòng chọc cô bé.



- Meo!

Có tiếng mèo kêu nho nhỏ, êm ái.

Vừa nghe tiếng “Meo”, lũ chó săn giật nảy mình, kéo mõm ra khỏi rào sắt, phóng chạy. Cô bé thấy mười chiếc đuôi cùn cốn run lên thật hung dữ.

Một con mèo lông xù trắng như tuyết ngồi trên bãi cỏ tự bao giờ, gồng cong chiếc lưng mềm lên. Như bất cứ cô mèo tự trọng nào khác, mèo ta đang yếu điệu giơ một vó chân lên phủi hạt sương bám vào mình.

Mây ngồi trên cành cây, hỉ hả nhìn mèo.

- Meo! – Mèo lại ỏn ẻn kêu còn ngọt ngào hơn trước rồi biến mất vào bóng tối.

Bị khiêu khích, bầy chó gầm gừ đuổi theo.

Mây thở ra:

- Cái khăn tôi đấy. Được việc quá! Giờ vô đây đi, cô bé.

Áo Vá thận trọng ép người len qua rào sắt.

- Đừng sợ...

Mây dẫn cô bé vào giữa khu vườn.

Trên băng đá, cạnh chiếc vại lớn đầy nước đen sẫm, một chị cóc vĩ đại đang ngồi. Do lớn tuổi, chị thở nghe nặng nề, còn cặp mắt lồi thì lác xệch.

- Bạn cóc Rositta! – Mây kêu lên và ôm choàng chị cóc thật là thân thiết.

Cóc Rositta xúc động, mắt chớp chớp.

Mây ôm cóc hôn vào giữa hai mắt.

Rồi Mây ngồi cạnh cóc. Rositta ho khúc khắc và kêu kéo kẹt như một cái cây già.

- Crô... Cri... qua... crn... qui... Frr... Hrr... Haa... Qua...

- Chao! Thật không ngờ! Trời đất! - Mây thở dài lắng nghe Rositta nói - Thực là một ông vua hết biết! Dám nghĩ ra làm chuyện ấy! Lấy hết trơn nước. Thứ cần nhất, đẹp nhất, tốt nhất trong tất cả.

Áo Vá nhìn Mây ngạc nhiên. Bây giờ, hai bên hông Mây được bơm phồng căng và nó biến thành một quả banh. Miệng Mây rộng hoác, dài từ tai này qua tai kia. Cặp mắt lồi ra, lác xệch. Giờ Mây giống hệt cóc Rositta.

Các chú cóc con đang bí mật riu rít nhau trong cỏ. Chúng nhảy ngang qua ngay chân Mây.

Trong chiếc vại đá đầy nước có bảy nòng nọc. Những con mắt chúng bằng cỡ đầu kim, mở to thô lỗ.

Cóc Rositta nghiêm khắc gõ lên vại, bọn nòng nọc liền lặn xuống như những chiếc đinh nhỏ.

Mây buồn rầu:

- Tôi biết là chuyện sẽ kết thúc không vui mà. Ít nhất cô bé cũng đã có một mái nhà che đầu. Mái nhà chẳng ra gì cả, nhưng dù sao nó cũng vẫn là một mái nhà... Chúng ta làm sao giờ? Nói đi, Rositta!

Cóc Rositta nhìn Áo Vá chăm chăm với con mắt lồi và nháy một cái. Cô bé cúi đầu bối rối.

Rositta lẩm bẩm câu gì giọng khàn khàn, rồi lại ho.

- Có lý đấy! – Mây nói với vẻ trầm tư, quay sang Áo Vá:

- Một đầu bếp ở đây cần phụ việc. Có điều cô phải là người đầu tiên lọt vào mắt bà ấy mới được.

Chương 6

NGÀY SINH NHẬT



Cô bé Áo Vá đang ngồi tựa trên sáu chiếc gối mềm.

Đầu gối đắp ba chiếc chăn nhồi bông, một đĩa bánh ngọt đặt trong lòng cô bé. Cạnh đó, trên chiếc băng nhỏ, có chiếc bánh sinh nhật với mười cây đèn cầy cháy lung linh.

Cô bé thấy nóng bức, ngọt ngọt. Cô ăn đến chiếc bánh thứ tám, cắn một miếng chẳng chút hứng thú. Cô bé thè lưỡi liếm mấy ngón tay dính bánh.

Áo Vá ở với Barbatoots hai tuần rồi.

Sáng nào bà già cũng béo cô bé: Bả năn

tay chân cô, nhéo vào ba sườn, chọt tay vô bụng. Barbatoots rên:

- Sao mà không mập hả? Má hồng, tay mũm mĩm, ngón tay tròn trịa đâu cả rồi? Một lớp mỡ mỏng dính kiếm cũng không ra. Tao cần đưa giúp việc chứ đâu cần cây cào. Mà sẽ đánh chìm cái vá của tao trong soong bột thôi. Tao làm sao dám giao phó cái vá ấy cho một con suốt, một cây tăm, một que đan?

Cô bé cố ăn nhiều hơn, nhưng càng ngày càng gầy thêm.

Lý do chính là suốt những ngày ấy Mây chẳng hề đến thăm cô bé lần nào.

- Chắc bạn Mây đã quên ta, bay luôn rồi, ta sẽ không bao giờ gặp bạn ấy nữa chẳng? Giờ có cóc Rositta, bạn đâu cần mình.

Chính ý nghĩ này làm cô bé gầy nhom.

Một hôm, sau khi bắt Áo Vá ăn hết một chảo thịt băm vò viên chiên, Barbatoots nói:

- Bây giờ mà biết được ngày sinh nhật của cái người da không là da này cũng thú vị đây.

- Con không biết – Áo Vá sợ sệt, chớp mắt.

- Mà nói “Không biết” là làm sao?
– Barbatoots nổi giận - Sinh nhật mà ngày mấy?

- Con không biết... Con không nghĩ là mình có ngày sinh nhật.

- Mà nói “Không có ngày sinh nhật” là sao chứ? – Barbatoots giận dỗi dỗi lên – Nếu

mây không có ngày sinh nhật, nghĩa là mây không sinh ra đời. Tức là mây không có mặt. Làm sao tao phải trả lương cho đứa ở không có mặt? Mây tinh ranh lắm đấy con ạ. Không đâu, con ơi, mây chớ hòng qua mặt tao. Mây sẽ phải kỷ niệm ngày sinh nhật, muốn hay không muốn. Hôm nay! Ngay lúc này!

Barbatoots im bật, suy nghĩ hồi lâu, thở hổn hển:

- Cái dùm xương lười này muốn chơi sinh nhật kiểu nào cho thích đây nhỉ? À, đúng. Nằm trong giường và gối đủ thứ kẹo là thú hơn hết.

Thế nên Áo Vá bây giờ đang nằm trên giường đắp ba cái chăn với một đĩa bánh ngọt trên lòng.

Barbatoots đã leo tuốt lên chuồng bồ câu cho chim ăn, miệng chửi thề âm ỉ như một cai đội.

Áo Vá cầm chiếc bánh thứ mười một lên, buồn bã cắn một miếng, thỉnh linh nghẹn ngang và mắc ho.

Mây vừa bay vào qua cửa sổ.

Lúc đầu, cô bé không nhận ra nỗi nó.

Hôm nay Mây giống như một con cú trắng khổng lồ, hai cánh thật bự. Vài sợi lông trắng bay phơi phới xuống sàn nhà, trong khi Mây ép mình chui qua khung cửa sổ nhỏ hẹp.

Mây đậu trên đầu giường, nghiêng nghiêng chiếc đầu vẻ trầm tư, đôi mắt tròn xoe chớp

chớp.

Cô bé mừng rỡ quá, vừa ho vừa cười một lượt.

Mây lo lắng nói:

- Đáng lẽ tôi phải vỗ về cô trên lưng, loài người cô thường làm như vậy trong trường hợp này, phải không? Nhưng dù tôi vỗ về cô, cô đâu cảm nhận được.

- Ô, bạn đây rồi! Chào Mây! – Cô bé muốn hụt hơi, ráng trở lại bình thường – Mừng quá là mừng!

Mây bay đến bên Áo Vá. Cả mười cây nến rít lên như chuột kêu, rồi tắt ngấm.

- Đồ quái này! – Mây bực bội la, vừa đập cánh vừa nhảy lò cò một chân – Suýt nữa đã bị nấu sôi.

- Mây có sao không?

Cô bé lo sợ hỏi.

- Không sao. Một chân sẽ hơi ngắn một tí, thế thôi.

Mây điềm nhiên vẫy vẫy chiếc cánh.

- Bạn vừa đi thăm bác Cú?

- Sao cô biết?

- Nhìn vẻ Mây là biết liền.

Mây tự ngắm nghía mình, thở ra.

- Tôi nói chuyện với bác mãi tới sáng. Tôi không thể nào mang hình dạng gì cho lâu được. Tôi thích thay đổi luôn luôn. Tôi không hiểu nổi người ta, tại sao các người cứ mang hình thù

vậy hoài không chán nhỉ? Như vậy ngán khiếp lắm. Nếu tôi là cô, mỗi ngày tôi sẽ biến thành một người khác.

Cô bé chỉ thở dài, im lặng.

Mây leo lên gần cô bé, đậu trên chiếc mền.

- Sao lâu thế bạn không đến thăm?

Cô bé hỏi, buồn hiu.

- Tại tôi bận – Mây trả lời, vẻ quan trọng. Nó trèo lên tận tai Áo Vá thì thăm, làm bắn vô người cô những tia nước li ti mát lạnh - Bạn cóc Rositta kể cho tôi nghe một chuyện rất bí mật. Khi bạn ấy kể cái đó, tôi phải biến ra một trăm cái tai để nghe cùng lúc. Chuyện thế này: Mỗi đêm, khi đồng hồ Hoàng cung điểm ba giờ, mấy con suối trong khu vườn Hoàng cung chảy mạnh như thác, các ao mương tràn lên bờ, còn các vòi phun bắn lên tận trời. Nhưng tại sao? Nước từ đâu đến? Không có ai biết cả. Tôi hỏi bọn dơi, còn bạn cóc Rositta chui xuống đất, đến tận lỗ chuột chũi. Cô sẽ không kiếm ra chú sâu mưa nào trong vườn Hoàng cung mà chưa bị tôi hỏi han chuyện đó. Nhưng chẳng ai biết chi ngay cả bác Cú, nhà Hiền Triết Đêm.

Có tiếng chân khua trên cầu thang và tiếng càu nhàu cẩu kinh. Mây vụng về chui đại xuống gầm giường. Barbatoots chạy vụt vô:

- Tại sao mày chưa ăn hết các thứ? Sao nến tắt hết tron? Sao chân ướt thế này?

Áo Vá bất chợt thấy hai chiếc lông trắng trên sàn nhà, và chót đuôi một chiếc cánh thò

ra dưới giường, bèn sợ toát mồ hôi.

Barbatoots nhìn cô bé, hừ một tiếng vui vẻ. Bà kéo đuôi một bím tóc cô bé và đi ra. Đến cửa, chợt bà quay lại, ném một đồng bạc cho Áo Vá:

- Ngày mai lo đi mua cái áo mới đi. Cái áo vá của mày làm tao phát ốm.

- Phỉ phui! Nước sôi, sắt nóng, chảo rang!

Mây lồm bồm trong miệng sau khi Barbatoots đã đóng sầm cửa lại. Nó bò ra khỏi gầm giường. Bây giờ, người Mây dài ra, phát phối trong không như một cái khăn tắm. Một chiếc mũ nằm ngất ngưỡng trên đầu Mây. Cặp kính mũi vắt vẻo trên mũi.

- Còn cô, tính làm gì mà nằm trên giường vậy? Mây hỏi.

- À, hôm nay chính là ngày sinh nhật của tôi đấy.

- Sinh nhật của cô? Hay lắm - Mây có vẻ suy nghĩ - Dù mọi chuyện cũng có thể kết thúc không hay đấy, nhưng như thế không có nghĩa là cô phải nằm chèo queo trên giường. Tôi không chịu được ba cái gối, mền nóng nẩy. Nào, dậy đi.

- Bả sẽ giết tôi - Cô bé nói khổ sở.

- Ừm... Có thể bả đi đâu chẳng?

- Đi đâu? Bả chỉ đi khi họ thả bồ câu đến báo. Bồ câu nằm trong chuồng ở Hoàng cung. Khi nào vua cần món cháo bột, chúng được thả ra, bay đến chuồng bồ câu của Barbatoots. Lúc

ấy bà mới đi đa.

- Bồ câu ư? - Mây đau khổ lập lại - Cô nói bồ câu hả?

Trước sự kinh ngạc của Áo Vá, Mây chậm rãi kéo chiếc mũ trên đầu xuống và lặng lẽ xé làm đôi. Hai mảnh chiếc mũ biến thành hai chú chim bồ câu trắng thứ thiệt, không sai.

Một con đậu trên đầu giường sắt, bắt đầu rửa lông, còn con kia ráng mổ lấy những mảnh bánh vụn.

Mây cởi giải chiếc tạp dề ra và xé thành từng mảnh nhỏ. Chúng biến thành bảy con bồ câu còn bảnh hơn nữa. Một chú bồ câu trống bự, màu trắng ưỡn ngực chạy theo tán tỉnh chị bồ câu mái, miệng gáy om sòm.

Mây vẩy đôi dép lê rời khỏi chân, hai con bồ câu khác từ sàn nhà bay lên.

- Tôi không làm chúng với gà chứ? - Mây hỏi.

- Không, bạn không làm được - Cô bé vui vẻ đồng ý.

- Bay hết đi! - Mây xua hai cánh tay dài thòng.

Bảy bồ câu bay qua cửa sổ, nhẹ nhàng đập cánh và lượn vòng trên mái nhà.

- Quỉ quái thật! - Barbatoots ở dưới sân gào lên - Lại cháo bột sữa. Ngài đòi thêm món cháo bột. Mới sáng nay thôi, tôi nấu cho ngài cả một nồi rồi. Người ta còn chưa chịu cho xe đến. Đợi đi, lão đầu bếp. Ta sẽ ghi toa cho ông một hay hai viên thuốc.

- Bả đi rồi - Lát sau Mây loan báo - Nào, dậy khỏi giường đi. Giờ ta sẽ cử hành lễ sinh nhật của cô theo đúng kiểu nhà Mây.



Chương 7

MƯỜI HAI KHÁCH HÀNG TRẮNG TRONG CỬA TIỆM CỦA MELCHIOR

- Đồng bạc đâu rồi? - Cô bé Áo Vá hỏi.

- Tôi chắc nó lặn dưới giường. Nghe kêu leng keng.

Áo Vá bò vô gầm giường tìm được đồng xu. Cô bé ném lên cao, đưa tay bắt.

- Nghĩ coi! Bạn có thể mua cả một chiếc áo với vật nho nhỏ tròn tròn này.

- Mua... - Mây nhìn cô bé ganh tị và lắc đầu buồn bực - Chưa có cụm mây nào mua một vật gì cả. Loài người mua mua bán bán đồ đạc. Còn tụi tôi chẳng bao giờ. Thật không công bằng, cô thấy không? Tôi cũng khoái làm khách hàng một lần cho biết. Mà tôi đang cần mua một thứ. Thật đó.

- Không. Tôi sẽ mua cái áo - Cô bé hoảng hốt nói.

- Cô bé tham lam - Mây cau mày và bay lên một chút khỏi sàn nhà. Có tiếng kêu ầm ầm như sấm phát ra từ bụng nó - Tôi không thêm chơi với mấy người tham lam.

- Thôi được, bạn cầm đi. Tôi không có ý gì cả - Áo Vá vội vàng bảo.

Mây khoái chí nhảy nhót lung tung khắp phòng, lắc lư như một khối thạch đông. Nó vỗ tay đom đớp. Cặp kính tuột xuống chót mũi.

- Ta sẽ mua màu để vẽ. Một hộp sơn màu. Ta sẽ là khách hàng mây đầu tiên đây.

- Bạn làm ơn biến thành người khác đi. Áo Vá năn nỉ thật tội nghiệp - Tôi biết bạn thực không phải là bà Barbatoots, nhưng cứ thấy làm sao ấy.

- Biến thành người khác hả? Rất vui lòng - Mây đồng ý ngay.

Nó kéo tai bay lên trần. Mây rách ra thành nhiều mảnh nhỏ. Mười một con chó xù trắng, lông xoắn tít và một chú chó lai từ trần nhà nhẹ nhàng trôi xuống. Chó lai có mỗi một tai. Hiển nhiên Mây không đủ làm chiếc tai thứ hai.

- Lên đường! - Chó lai vui vẻ sủa. Nó có vẻ là tay cầm đầu - Ta sẽ đến cửa tiệm thăm lão Melchior. Tôi nhớ lão lắm rồi

- Ô, không. Thôi đi! - Cô bé phản đối.

- Tôi không thèm chơi với mấy người hèn nhát - Chó lai phật ý, gắt. Và với một cái búng thật đẹp mắt, mười hai chú chó bay lên không - Tôi nói gì, cô cũng cứ “không, không!”

Áo Vá không dám kỳ kèo lôi thôi nữa.

Họ kéo nhau đi.

Mười một chó xù và anh chó lai nhanh nhẹn tung vó lóc cóc tuôn chạy trên đường phố,

mũi chúng chúi vào rào nọ giậu kia, ngửi hít túi bụi. Áo Vá khỏ sở lê bước theo, dưới sự canh chừng của bầy chó.

Người đi đường dừng chân, ngoái cổ trợn mắt nhìn họ chăm chăm.

Càng tới gần cửa hiệu lão Melchior, cô bé càng rối loạn hơn.

Trước hết, Áo Vá thấy đầu nhức nhối, rồi cái tai đau buốt theo. Cô bé hắt hơi bảy lần, đến lượt hàm dưới đánh bọ cạp lập cạp, làm cô bé phải bụm chặt má lại.

- Đau răng hả? - Chú chó lai hỏi han, ra vẻ thông cảm - Có lần tôi bị nhức răng một trận. Nó đau riết, đau riết. Tôi hết bay nổi. Kinh thật! Nhưng tôi chưa rối trí. Chỉ việc biến thành chiếc thuyền buồm. Thuyền buồm đâu có răng. Cô biết đấy. Đã không răng thì làm gì bị nhức răng? Tiếc cái cô không biến thành thuyền buồm được.

Cô bé chẳng còn bụng dạ đâu nghe Mây chuyện trò liến thoắng.

Đến cuối đường, cửa hiệu Melchior xuất hiện. Chẳng biết sao chân Áo Vá không chịu gập lại nữa. Cô phải đi cà nhắc, cà nhắc thấy khỏ.

Rồi tay cô bé hóa ra cứng đơ, đến nỗi cô không nhắc lên được để đẩy cánh cửa tiệm.

Nhưng không có cách nào thoát. Mười hai chú chó đứng cạnh bên, thổi hơi nóng ấm vô đôi chân trần của cô bé.



Áo Vá còn hy vọng không có ai trong cửa hiệu. Nhưng cô bé xui quá. Thật không may tí nào, cả vợ lẫn chồng lão chủ hiệu ngồi kia.

Thấy Áo Vá bước vô, họ sững sốt trên trời. Hai ông bà giống hệt hai con mèo khựng lại khi thấy chú chuột nhỏ bé đại đột đâm sầm vô ngay vuốt mình.

- Bán cho hộp mà... - Cô bé mở lời, rồi không nói hết câu được.

Cô bé đánh rơi đồng bạc. Nó lăn dài trên quầy cho tới lúc bà chủ lệ làng lấy tay chụp lại, làm như đồng xu là con bướm hay con cào cào.

Ngay khi ấy, lão Melchior túm lấy tay Áo Vá.

Giá như cô bé có thể bỏ cánh tay lại cho lão chủ, như thần lùn bỏ đuôi, cô bé rất sẵn lòng, cho dù không hy vọng gì mọc lại cánh tay mới.

Cô bé ráng hết sức vùng ra, nhưng lão Melchior nắm cô chắc cứng.

- Buông tôi ra - Áo Vá la lên.

- Đồ hỗn láo mất nết - Bà chủ hiệu rít qua kẽ răng

- Dem roi ra đây, bà. Roi treo sau cửa đó

- Lão chủ hiệu cười điệu.

Nhưng bà chủ chưa kịp bước vô, mười hai chú chó trắng đã lũ lượt chậm rãi kéo nhau vào.

Những bộ lông trắng của các chú làm cho cửa hiệu tối tăm sáng lên được một chút.

- Kính chào! Chú chó lai thân mật gật đầu chào ông bà chủ, chẳng hề nhìn ngó gì đến Áo Vá.

Bầy chó chăm chú xem xét các thứ bày bán trên kệ.

- Ta nên mua một chục tách uống nước chẳng? - Chú chó trắng lông xoăn có chiếc búp lông thật xinh ở đuôi hỉ.

- Hay mua vài cái kéo để tụi mình xén lông?

- Thôi, mua 100 cây kim băng đi.

- Ô, phải đấy. Ta nhớ mua bàn chải và lược. Lần trước mình quên.

Bầy chó khoái chí đóng vai những ông khách sộp.

- Nhưng tách ở cái tiệm thấy ghê này bể cả rồi - Chú chó lai khi dễ sữa, rồi chú nhảy tung lên thật cao.

- Còn kéo lứt nhách! - Chú chó có búp lông đuôi tiếp, vừa búng chân phóng lên gần kệ cao nhất.

- Kim băng queo hết trơn!

- Cái tiệm gì bê bối! Lược không có răng!

Mười hai chú chó tiến sát tới, nhe răng trắng nhởn. Răng chúng trắng quá, trắng như thể sáng nào, tối nào chúng cũng siêng đánh răng vậy.

- Ô, tôi nhớ rồi - Chú chó lai sữa - Mình cần màu vẽ.

- Màu! Màu!

Mấy chú chó kia gào lên một lượt, hăm bốn cái chân trắng đầy vuốt nhọn đặt lên quây.

Bà chủ tiệm té xỉu.

Run lấy bấy, lão chủ thả tay Áo Vá ra và ngoan ngoãn trèo lên kệ, đánh đổ cả tách, đĩa, kim, lược và kéo lên người bà vợ nằm sóng sượt.

Lão để một hộp màu vẽ lên quây. Hiển nhiên lúc này nếu có bị lấy hết hàng hóa đến cây kim cuối cùng, lão cũng chẳng dám hó hé.

Phải nói Áo Vá không chút chần chờ, rời ngay cửa hiệu. Lạ nầy, đầu tay và chân cô bé chẳng còn đau nhức gì ráo, và hắt hơi cũng hết luôn. Chộp lấy hộp màu, Áo Vá phóng ra ngoài lẹ như chớp nhoáng.

Chương 8

LỄ SINH NHẬT THEO ĐÚNG KIỂU NHÀ MÂY



- Giờ đi đâu? - Áo Vá hỏi.

- Rồi cô sẽ thấy - Chú chó lai sủa đáp.

Sau khi đi ngang những ngôi nhà xiêu vẹo sờ dĩ còn đứng vững vì chúng chưa quyết định

nên đổ nhào phía nào, bầy chó đưa cô đến một ruộng khoai khô cháy nứt nẻ.

Chó lai trịnh trọng:

- Tôi xin giới thiệu cô, bạn tôi, đã từng là một ruộng khoai.

Áo Vá chỉ biết trở mắt nhìn những luống khoai khô cháy.

- Chào đi chứ! - Chó lai bực bội thì thào nhắc - Nói cái gì đi. Nói là cô vui mừng được gặp nó.

- Chào bạn - Áo Vá lúng túng mở lời với mấy luống khoai - Tôi rất vui mừng...

Cả bầy chó chạy đến vây quanh chó lai. Chân và đầu chúng trộn lẫn vào nhau, cuối cùng biến thành một đồng trắng khó phân biệt được thứ chi, dần dần hiện ra cái đầu có hai bím với chiếc mũi tẹt hếch lên trời, một chiếc bụng bự với chùm chìa khóa ở thắt lưng giống bụng lão Melchior, còn cặp chân thì cong queo, hai đầu gối lồi lõm, gồ ghề y hệt vợ lão.

- Bây giờ, cô hãy nói một lời đi, lời nào làm tôi đau khổ ấy - Mây thở ra bảo cô bé - Giờ tôi phải thiệt đau khổ mới được.

- Đau khổ? - Áo Vá bỡ ngỡ hỏi.

- Ô, sao cô ngây thơ quá - Mây sốt ruột la. Phải, đau khổ chứ sao nữa! - Rồi tôi mới khóc và mới có mưa.

- Nhưng tôi đâu muốn làm Mây đau khổ - Áo Vá nài nỉ - Mà tôi đâu cần nó, cái vụ mưa của bạn. Tôi không hề biết nó ra sao nữa là...

- Thôi, đừng có mà cãi nhải! - Mây hết còn kiên nhẫn, đã nổi nóng - Mau lên, làm tôi đau khổ đi.

- Nhưng tôi đâu biết làm sao? - Áo Vá sợ sệt, bối rối.

- Không thành vấn đề. Cô cứ nói đại khái: “Tôi không thương bạn nữa.”

- Tôi không thương bạn nữa! - Áo Vá ngoan ngoãn lặp lại.

- Hả?

Cặp chân mày Mây nháy dựng lên, chạy xô vào nhau thành cái nhú mày dữ dội trên trán. Mây chớp chớp mắt, nước mắt tuôn thành dòng ràn rụa.

- Tôi biết là mọi sự sẽ kết thúc không vui mà. Nhưng tôi cứ hy vọng... Tôi tưởng chúng ta sẽ luôn luôn...

Mây bay vụt lên. Áo Vá cố chụp đôi chân Mây nhưng chỉ nắm được một khoảng không ẩm ướt.

- Dừng lại! - Cô bé hét - Chính bạn biểu tôi nói câu đó chứ ai!

- Nhưng cô không nên nói mới phải.

Mây càng nức nở to hơn, bay cao, cao lên mãi.

- Lỗi Mây đó! Tôi đâu biết đã làm bạn khổ dữ vậy!

- Có, cô có biết đấy. Tôi đã bảo cô tôi sẽ...

- Tiếng Mây bây giờ chỉ còn như tiếng vang dội lại, và gió mang tiếng ấy vút ngang qua cô bé.

- Nhưng cái đó đâu có thực! Tôi đâu nói thực đâu.

Mây không trả lời. Nó đang trải rộng ra, từ từ tan dần. Giờ Mây chẳng còn giống Áo Vá hay lão Melchior, chỉ còn là khối lông trắng của chiếc nệm nhồi lông nào đó, sắp sửa bay tung tứ phía.

Cô bé đưa tay úp mặt không muốn nhìn thấy cảnh ấy. Cô nằm khuyu trên luống khoai nứt nẻ, vừa khóc vừa ho vì đất bụi.

- Thôi, đừng làm thế - Bên tai cô bé chợt có giọng nói đầy ân hận.

Một vạt mờ mờ, ướt ướt và cũng đang thốn thức khóc trộm lên đầu cô bé.

- Phỉ phui! Thôi, khỏe rồi. Khi cô nói “Tôi không thương bạn nữa” suýt chút tôi bốc hơi! Có những điều cô đừng bao giờ nên nói nhé. Đó là một trong những điều ấy.

Mây hắt xì vô chiếc khăn tay xinh xắn, thở một hơi dài và hết khóc.

- Giờ làm sao cho tôi khổ đây?

Mây nhìn quanh suy nghĩ, gãi má, rồi thình lình kêu khóc rền rĩ:

- Khổ thân bạn ruộng khoai! Khô cháy, khổ sở. Giờ chẳng còn chi mọc nơi bạn nữa. Bạn chẳng bao giờ trở lại xanh tươi mơn mơn như xưa.

Nó cúi đầu như đang tự nghe ngóng bên trong: Có cái gì trong Mây toé lên, sôi ùng ục rồi bắt đầu chảy.

- Ổn cả rồi. Giờ tôi đã khở đây - Mây lệ làng nói, kéo tai và bay lên.

Tách! Tách! Một giọt nước bụi rơi trúng mũi Áo Vá. Một giọt khác rơi nhằm trán cô.

- Cái gì đây? - Cô bé ngạc nhiên.

Tách! Tách! Tách!

Những sợi chỉ bao giăng đầy bầu trời. Mưa gõ nhịp lên vai, mặt cô bé. Áo cô ướt sũng. Cô bé xòe hai tay, khum lòng bàn tay hứng được ít nước.

- Cám ơn Mây!

Áo Vá la lớn, mặt ngược nhìn trời. Nước tuôn vào miệng cô bé. Áo Vá hồn nhiên cười vang, sung sướng.

Có mùi đất ẩm đâu đây. Những vũng bùn lấp lánh giữa các luống khoai.

Trên mấy vũng bùn ấy trôi bèo bồng những chiếc bong bóng đầu tiên.

- Đàng này tụi bay ơi!

- Nước trên trời rơi xuống!

- Chẳng tốn xu nào cả.

- Lệ lên!

Cỡ chục cậu bé nhảy tót qua hàng rào, la hét um sùm, chúi lội trên các vũng bùn, miệng ngửa lên hau háu hứng nước.

Có ai tóm lấy tay Áo Vá. Cô bé quay lại. Thật là một cậu bé lạ lùng, chưa từng thấy bao giờ. Chú đen nhẻm từ đầu đến chân: Mặt, tóc, quần áo.

Trên đầu chú bé có con chim bồ câu, cũng đen hù luôn. Chú bé nhảy nhót lung tung nhưng chim không bay, nó chỉ nhip nhip đôi cánh, hai bàn chân vuốt sắc bấu chặt hơn thôi.

Chú bé kéo tay Áo Vá chạy.

Thế rồi, chẳng biết từ lúc nào, cô bé reo hò ầm ĩ còn lớn hơn cả bọn, nhập bầy nhảy nhót trên những vũng nước bùn.

- Trời mưa đấy. Đừng sợ gì cả. - Áo Vá la
- Còn mấy cái tròn tròn trong vũng bùn là bong bóng nhé.

Những vũng nước bùn bỗng hóa đủ màu: Đỏ, xanh, tím hoa cà. Một chú bé đập phải hộp màu mua ở hiệu lão Melchior, cho nên lũ bong bóng trong mấy vũng bùn kia có màu thật đẹp.

- Lễ sinh nhật của chúng tôi thế đấy! Trên cao một tiếng nói vọng xuống. Chúng tôi kêu là trận mưa sinh nhật!

Chương 9

CHIẾC ÁO ĐẦM REN TRẮNG



- Ai cho phép đây? Việc này ai cho phép?
- Một giọng đây tức giận quát.

Qua màn mưa, Áo Vá nhận ra gã Đại úy Ngự lâm quân và hai tên lính cầm giáo.

Họ chạy băng qua cánh đồng ướt nước, những đôi giày nặng nề lún sâu dưới bùn.

- Ai cho phép mưa? Phản bội trắng trợn. Ngưng lại! Ngưng ngay lập tức! - Gã Đại úy gào lên, hỗn hển.

- Ông mới là ngừng ngay lập tức ấy - Trên cao, một giọng nói gầm xuống.

Những giọt mưa to tướng bắt đầu rơi lộp độp trên đầu, vai gã Đại úy. Hắn ráng quất nữa, nhưng mưa khóa miệng hắn lại và xối nước vào mặt hắn. Gã Đại úy rứt cổ vào vai, khom lưng lấy hai tay bịt mắt.

Lũ con trai cười âm lên, bỏ chạy. Áo Vá nhảy qua một hàng rào.

- Đến đây! Nhanh!

Cô bé la Mây. Mây vượt qua hàng rào, bay cạnh Áo Vá.

- Bắt nó lại! Cái vật tròn tròn trắng trắng ấy! - Gã Đại úy Ngự lâm quân hăm hét.

Áo Vá và Mây chạy vô con hẻm.

Mây bây giờ còn nhỏ xíu. Nó thở khào khào, mệt nhọc. Mây bay giựt giựt cứ sa xuống thấp hoài, cuối cùng gần như kéo lê sên sệt trên đường.

Sau lưng họ, tiếng đế đinh của những đôi ủng đuổi rất theo.

- Biến thành cái gì đi! - Áo Vá la nhắc Mây - Biến thành ai đó đi!

- Tôi đâu làm vậy được - Mây rên - Tôi phải suy nghĩ trước. Phải tập trung chứ.

Tiếng giày thịch thịch nghe gần hơn.

Áo Vá quay lại. Mây lệt bệt tụt đằng sau đến mười bước. Cô bé chạy lui bỗng Mây lên.

Chạy tới một bờ rào khác, cô bé ngồi thụp xuống đất, hai tay run rẩy đâm thùi thùi vào Mây.

Áo Vá nắn một cái đầu nhỏ với chiếc mào và cặp cánh sát vào thân mình. Không còn thì giờ làm cái đuôi.

Góc đường đã xuất hiện gã Đại úy và những tên lính Ngự lâm đang chạy tới. Cô bé lấy chiếc tạp dề phủ lên Mây. Gã Đại úy hét:

- Đồ khố rách áo ôm kia, mày giấu cái gì dưới tạp dề hả?

Một tên Ngự lâm quân dùng mũi giáo hất nhẹ gấu chiếc tạp dề. Cô bé áp ứng:

- Gà... gà của bà ngoại tôi...

- Hừm! – Tên lính làu bàu - Gà chi kỳ cục quá...

Tên lính thứ hai lắc đầu:

- Con gà như vậy, cái bà ngoại ấy còn ra làm sao chứ, hử?

- Láp đáp đủ rồi! - Gã Đại úy nạt chúng - Con nhỏ ăn xin kia, mày hãy cho chúng tao biết có thấy cái gì đây không?

- Cái gì ạ - Áo Vá hỏi, mắt chớp chớp ngờ nghệch.

- À, à, cái vậy vậy nè... - Gã Đại úy ráng diễn tả, tay khoác thành vòng tròn trong không - Một cái vậy vậy đó, thấy không?

- Cái vậy vậy là cái chi? - Áo Vá càng chớp mắt lia lịa.

- Chao, cái vậy vậy như vậy như vậy nè...

- Lão Đại úy ngập ngừng, rồi dừng luôn.

- Cái vậy vậy như vậy như vậy là thứ gì ông? - Áo Vá trôn mắt ngó gã Đại úy, miệng há hốc.

- Ôi, hỏi nó ích gì đâu! - Gã Đại úy chịu thua. Mít đặc cán cước, chẳng biết gì ráo.

Gã cùng hai tên lính nện giày thình thịch bỏ đi.

Cô bé thở dài nhẹ nhõm. Cô nhìn lại Mây. Nó nằm đấy, buồn bã, im lặng.

- Bạn là ai?

Mây ngờ vực hỏi, mắt ngơ ngẩn nhìn Áo Vá.

- Bạn nói “Ai”, nghĩa là sao? - Cô bé hoảng hốt kêu.

- À, tôi nhớ rồi. Bạn rất là xanh tươi, đầy cành lá, và bạn mọc ở ven rừng...

Mây lẩm bẩm.

- Mây nói gì thế? Áo Vá sợ hãi.

- Ô, phải đấy. Trước đây bạn thường bắt muỗi nơi đầm lầy.

- Ô, đâu có. Tôi đâu bắt muỗi!

- Ờ, ờ... Ngày xưa bạn kêu “tích tắc” và chỉ giờ trên tháp chuông thành phố.

- Giờ gì? Bạn làm sao thế?

- Tôi không biết bạn là ai - Mây buồn rầu



đáp - Tôi quên tuốt hết rồi. Thôi, từ biệt nhé!
Xin chào.

- Khoan! Tôi cho bạn uống nước... - Áo Vá
rút rề nhấc.

- Ừ, dường như thế - Mây lầm thầm vẽ suy
nghĩ - Uống nước... Uống nước... Tôi mang nước
trong đầu, bạn thấy chứ, và tôi trút sạch ra rồi.
Tôi khóc hết trơn cả trí nhớ. Những gì trong
đầu tôi giờ bay hết. Chào bạn nhé!

- Gượng đã! - Cô bé tuyệt vọng cố nói.

- Hôm nay là ngày sinh nhật của tôi. Và hồi nãy bạn nói “Trận mưa sinh nhật”.

- Phải, phải. Tôi nhớ chuyện ấy... Mây tươi lên một chút.

- Rồi bạn biến thành mười hai chú chó...

- Phải, tôi cũng nhớ cái đó nữa...

- Rồi tụi mình đi...

- Thôi! Im nào! Tôi nhớ rồi. Ta tới tiệm lão Melchior...

- Đúng!

- Và bạn là Áo Vá!

- Thì ra cô ở đây! Giờ mới bắt được mây, cô ả!

Barbatoots đang hùng hổ sải bước trên đường phố, con mắt độc nhất long lên giận dữ. Bà đến Hoàng cung khám phá ra đức Vua chẳng đòi món cháo bột, và lão đầu bếp cũng chẳng hề gởi bồ câu gọi bà bao giờ.

Mây lặn tròn thành quả banh, chui núp dưới tay Áo Vá.

Barbatoots chậm rãi bước tới, cố ý kéo dài thời gian làm cho tình hình càng khủng khiếp hơn. Cái bóng cao lớn của bà đổ ụp lên người cô bé. Áo Vá co rúm lại, tựa lưng vô bờ rào.

- Mày đã đi đâu? Khai thiệt đi.

Barbatoots thông thả hỏi, giọng khàn khàn.

- Cô đi mua áo!

Mây thì thảo nhấc, nhúc nhích khe khẽ dưới cánh tay cô bé.

- Con đi mua áo...

Cô bé nói theo, sợ điếng hồn.

- Mày nói láo! Nếu đi mua áo, mày phải có áo chứ. Áo đâu? Đưa tao coi!

Barbatoots giơ nắm đấm lên đầu cô bé.

Không kịp suy nghĩ, Áo Vá đưa hai tay lên đỡ đòn, và đột nhiên từ tay cô bung nhẹ ra một chiếc áo đầm ren trắng sáng lấp lánh.

Gió thổi, những đường ren phồng lên và những dải nơ, những diềm đăng ten bay tung phát phới.

Ren này mịn màng làm sao, y như nó sắp sửa tan mất ngay trước mắt bạn thôi. Tôi dám đưa đầu đánh cuộc không một cô công chúa nào trên đời có can đảm từ chối chiếc áo ấy.

- Mày mua áo này cho mày hả? Cho một con bé ăn xin như mày! Áo đầm ren hả? Cho con bé đầu đường xó chợ, lếch thếch nhem nhuốc như mày! Nơ hả? Cho con ăn mày! Một cái áo trắng? Thiệt không thực tế chút nào trơn trội.

Barbatoots giận quá nói hết ra hơi.

Bà đưa tay giật chiếc áo, nhưng có ai lẹ tay hơn xốt nó đi mất.

Ai đó là một chú chó lai nhỏ bé tội nghiệp.

Con vật thảm hại làm sao!

Trước hết, nó chỉ có ba chân, ba cái chân nhỏ xíu, xiêu vẹo, mỏng mảnh như chân nhện.

Chẳng thấy bóng dáng đuôi hay tai đâu cả. Nó gầy còm đến nỗi xương sườn nhô hết ra da.

Tuy vậy, chú chó lẹ như cắt. Chú nhảy vọt lên cao, lẹ làng cắp lấy gấu chiếc áo đầm ren xinh. Chú co giò tẩu thoát, cố đem hết sức của ba cái chân ra mà chạy.

Chiếc áo ren bị kéo lê trên đất bụi.

- Con quỷ quái này - Barbatoots hét, đuổi theo chú chó hỗn láo.

Bà sắp chụp được tay chiếc áo.

Chú chó hung tợn sửa vang, chân càng phóng nhanh hơn, nhảy qua một con mương, chú chui xuống một bờ rào và biến mất dạng.

Chương 10

SỰ CỐ ĐẶC BIỆT VÀO LÚC HOÀNG HÔN



- Ta sẽ không dậy đâu - Họa sĩ Vermilion vừa nghĩ vậy xong liền thấy ngay mình sẽ chẳng ngủ tiếp được nữa.

- Vậy thôi, mình sẽ không ngủ nữa. Nhưng bây giờ không ai có thể bắt mình mở mắt ra đâu.

Họa sĩ biết mình sẽ thấy gì. Mảnh vỡ thủy tinh đầy sàn nhà, những khung hình gãy nát, những bức chân dung bị xé tan từng mảnh.

Trước đây, chàng từng sống trong sung túc, an nhàn.

Các nhà quý tộc bảnh bao của triều đình, những tay công tử hào hoa giàu có suốt ngày tới lui nườm nượp phòng họa của chàng để được vẽ chân dung.

Nhưng những năm về sau, chàng khám phá được bí quyết sâu kín nhất của nghề họa. Họa sĩ bắt đầu nhìn đời bằng con mắt khác hẳn, thấy được cái đẹp nơi những vật tầm thường: Một hòn sỏi, một cái bình đất...

Không chủ tâm, nhưng giờ đây chàng vẽ con người thực của mỗi người, chứ không vẽ cái người họ muốn mình như thế.

Điều đặc biệt nhất, họa sĩ chẳng hề nghĩ đến điều ấy. Nó cứ diễn ra vậy thôi. Kẻ hèn nhất, chàng vẽ hèn nhất, dù mấy người này có ưỡn ngực khệnh khạng, hùm hổ cố làm ra vẻ can đảm.

Người nịnh vẽ ra người nịnh.

Người dối trá, dù anh ta có thuyết phục tất cả mọi người tin rằng không tìm đâu ra trong vương quốc này một người lương thiện hơn, vẫn xuất hiện trên bức chân dung một người dối trá.

Chẳng cần phải nói, những khách hàng này khi thấy chân dung của mình đều nổi khùng.

Tuy nhiên, họa sĩ Vermilion cũng xoay sở sống qua ngày được.

Nhưng ngày đen tối nhất đã đến, và đồ đạc giờ gãy nát tan tành.

Họa sĩ giờ đây trắng tay, phòng họa chàng hết còn cứu vãn nổi.

Nhưng từ đâu xảy ra sự cố ấy, chắc bạn sẽ hỏi.

Ngày hôm ấy, chàng xui cùng mình.

Sáng sớm, ông thợ trưởng chuyên làm bánh ngọt cho đức Vua đến yêu cầu chàng họa chân dung.

Bề ngoài, gã có vẻ rất thân thiện, dễ dãi. Gã có cặp má no tròn mịn màng, và nụ cười rất hiền lành.

Nhưng bởi gã chính là tên độc ác, tham lam nên hình gã trên bức chân dung chẳng thể nào khác hơn được.

- Cái này là nhục mạ ta, chớ chân dung gì! Gã thợ trưởng bánh ngọt hét.

Gã lòi xềnh xệch họa sĩ đến trước tấm gương lớn treo trên tường.

- Đây, đồ vô lại. Mày nhìn hai cái má hiền từ của tao coi, cái mũi thật thà của tao, và hai cái tai khả ái, có duyên của tao! Mày thử coi tao là anh chàng dễ thương đến như vậy! Một tay rất mực thân thiện, gần gũi. Vậy mà mày vẽ tao ra thế! Mày chửi tao chứ vẽ chân dung gì!

Gã thợ trưởng bánh ngọt đóng cửa cái rầm, bỏ đi, không trả một xu.

Hết sức mệt mỏi, Vermilion ra ngoài đi dạo một tí.

Chàng vượt qua chiếc cầu nằm trên Con Sông Cũ và đi tới quảng trường Những Vòi Nước Phun Bỏ Quên.

Mặt trời đang lặn đằng sau chiếc mái sáng chói của cung điện Hoàng gia, cái ông mặt trời giống y chiếc chảo nóng rực không có tay cầm.

Họa sĩ ngoẹo đầu ngắm nghía:

- Thật là buồn bã, trống vắng làm sao. Một mặt trời trên bầu trời không mây.

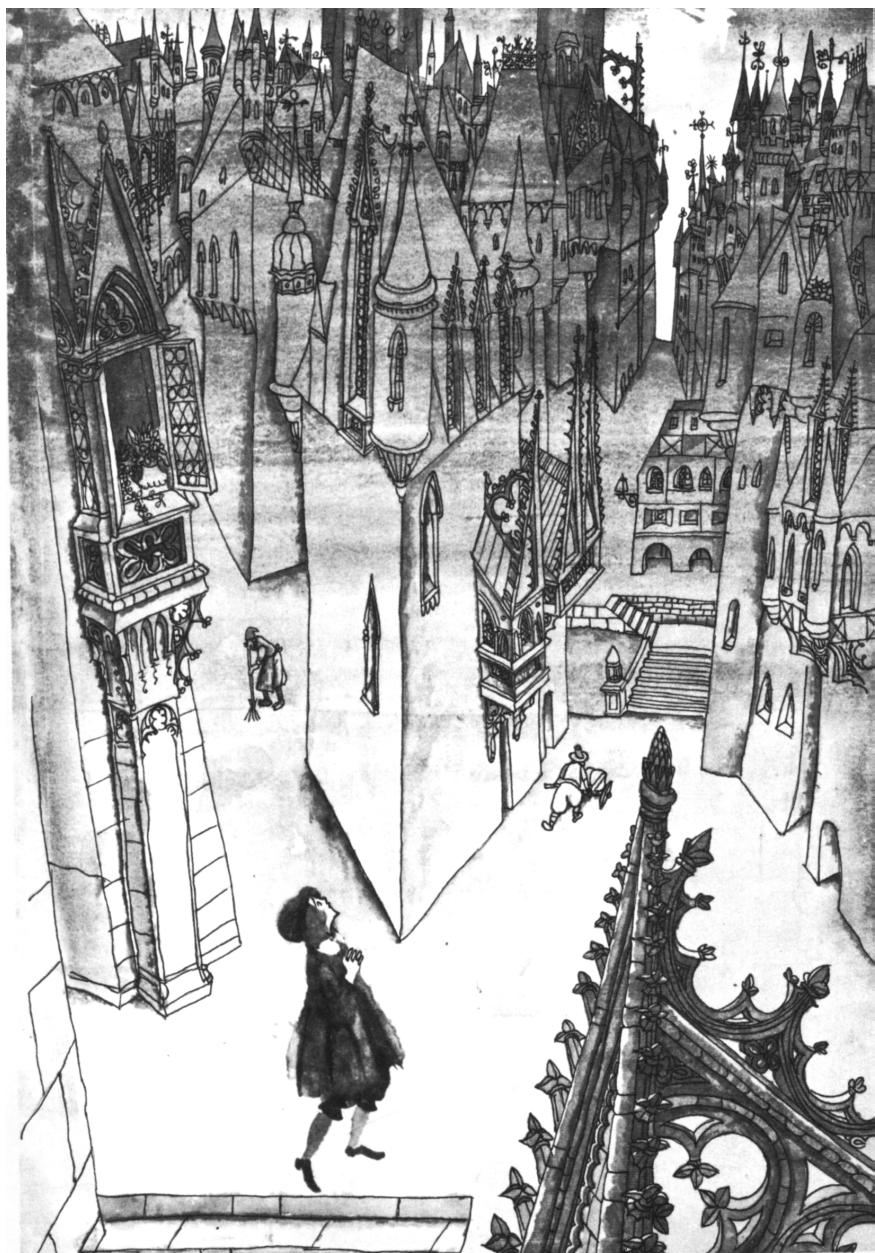
Chàng nghĩ: Mây làm cho hoàng hôn thêm đẹp. Tiếc thay dân chúng tại thành này chưa bao giờ thấy một buổi hoàng hôn đẹp. Chắc vì vậy mà họ đâm ra cáu kỉnh, phát chán thê...

Họa sĩ nhìn trời rồi bỗng há hốc kinh ngạc.

Bầu trời khác hẳn. Một cụm mây đang trôi qua thành phố. Nghe như bầu trời đang thổi nhạc, hát ca từng bừng vậy. Cụm mây thật là thanh mảnh và như toàn bằng ren. Ánh sáng mặt trời rọi từ dưới lên, trùm hết nó một màu vàng chói lọi.

Họa sĩ nghĩ:

- Nó trông giống như con thiên nga, hoặc chiếc thuyền buồm. Không phải, có lẽ giống một chiếc áo đầm ren hơn. Ừ, đúng đấy. Một cái áo bằng loại ren mịn nhất. Kìa một cụm mây khác vừa ở sau nó bay ra. Cái này giống con gừi nhỏ. Như một con chó ba chân thì phải.



Họa sĩ nhìn quanh. Chàng muốn có ai cùng chiêm ngưỡng phép lạ ấy.

Nhưng lúc ấy lại không một bóng người chung quanh.

Các nhà giàu giờ này đã đi ngủ. “Ngủ nhiều, uống ít”, châm ngôn họ là vậy.

Thình lình, dân chúng trong mấy nhà của khu phố giật bắn người, ai đang nằm thì vùng khỏi giường, ai đang ngồi thì đứng phốc lên. Nhà nào cũng có cái chi đó rớt đổ hoặc lăn trên sàn.

Lão đầu bếp đánh rơi chai thuốc an thần trên chiếc chiếu cạnh giường lão, một vật vốn đã rất yên lặng, êm ả, khỏi cần chi đến lọ thuốc của lão cả.

- Ding! Thức dậy! Doong! Dậy đi! Reng!
Hãy ra ngoài nào!

Chiếc chuông lớn trên tháp chuông thành phố reo vang.

- Mau lên! Mau lên! Mau lên!

Những chiếc chuông nhỏ đồng thanh họa lại.

Chẳng khó khăn gì ta có thể đoán vụ náo động này là do họa sĩ Vermilion gây ra. Chàng leo lên tháp chuông, gây nên sự cố táo bạo ấy.

Lập tức, một đám đông tụ tập nơi quảng trường. Tất cả đường phố dẫn đến quảng trường đều lở nhố những chiếc mũ đội đêm, những đôi dép lê đi trong nhà.

Người ta hỏi nhau:

- Cái gì thế?

- Cháy nhà hả?

- Động đất sao?

- Ê, anh rung chuông làm gì thế? – Lão Đại úy Ngự lâm quân hỏi họa sĩ.

Trong lúc vội vàng chạy ra, lão mang theo chiếc gối và giờ lão ép nó vô bụng.

Từ trên tháp chuông, họa sĩ la:

- Xem buổi hoàng hôn kìa. Một cụm mây! Một cụm mây! Hãy nhìn cụm mây đẹp tuyệt kia. Ô! Xin hãy nhìn đi mà! Nó đang tan. Nó trôi mất rồi.

Lão Đại úy Ngự lâm quân nhờ tên Dao phủ trưởng cầm đỡ chiếc gối cho lão, rồi leo lên gác chuông túm cổ họa sĩ lôi xuống.

- Tôi biết phải xử trí sao với tên khùng này rồi. Ô!

Dao phủ trưởng rít lên, rung leng keng chùm chìa khóa khổng lồ.

- Tôi cũng biết.

Lão bán thuốc diệt chuột nói, lúc lắc chiếc túi đựng mấy lọ thuốc của lão.

- Cả tôi nữa.

Lão bán dây thừng gai la lên, bàn tay chặn quanh chiếc cổ dài cong queo của lão.

Nhưng họa sĩ vẫn đứng yên lặng, choáng tai vì tiếng chuông rung, chàng chỉ mỉm cười.

- Tôi biết tên này là gã xỏ lá. Hắn cố ý vẽ tôi thành đứa hèn hạ – Đại úy Ngự lâm quân

nói, vẻ khinh bỉ.

- Còn tôi thì là kẻ lười gặt - Lão bán thuốc nói, mặt mày nhăn nhó đau khổ bởi lúc ấy lão đang cảm thấy khó ở.

- Nhìn chân dung tôi bác sẽ tưởng tôi là tên dốt đặc đớ! - Lão Hiệu trưởng một trường dành cho con nhà giàu nói - Lão thực tình tin rằng 2 lần 2 là 5.

Tất cả kéo đến phòng họa của Vermilion. Họ đập nát giá vẽ, xé toạc tranh và những bức họa của chàng thành từng mảnh.

- Nhất định không. Ta sẽ không mở mắt đâu - Vermilion lại nghĩ thầm.

Chàng nhắm tít mắt, nhưng không biết sao cứ thấy một cái bình. Một bình sành đầy nước, toát ra hơi mát lạnh.

Họa sĩ lắc đầu kêu khổ, nhưng cái bình quái ác không chịu biến đi. Chàng gục đầu xuống. Một dòng nước chảy tuôn vào đáy chiếc cốc.

Họa sĩ cắn chặt răng vào gối.

- Oap, oap, oap! - Nước trên chàng.

- Ta biết rồi. - Chàng tự bảo - Ta khát quá đấy thôi. Chỉ có thế. Nhưng có trời biết bao giờ ta lại kiếm được tiền mua nước uống. Trong túi chẳng còn xu nào.

Chàng mở mắt, chống khuỷu tay nhồm dậ và trợn mắt nhìn.

Cảnh tượng trong phòng quả thực khác thường.

Sàn phòng ngập nước. Những mảnh rách

của các bức họa trôi bèo bồng trên nước, đông đưa nhè nhẹ. Một mảnh là nửa chiếc mũi của lão chủ tiệm bán súng, mảnh kia là con mắt lấu cá của lão chủ tiệm bán giày ống cao su cho triều đình, còn mảnh thứ ba là chiếc tai lão Đạo phủ trưởng.

Nước chui vô đủ chỗ: Trong tách, đĩa lót tách, muống, xô, bát, cả trong cái đê may đồ của vị hôn thê chàng, một cô thợ may nghèo đã để lại nơi phòng họa.

Nhưng cái đó chưa đáng ngạc nhiên mấy.

Bảng chọi trên chiếc ghế bành, một chân hồ hững gác lên chân kia, chính chàng, họa sĩ Vermilion, đang ngồi đấy, chàng chớ chẳng ai khác!

Nói cho ngay, chàng này trắng từ đầu đến cuối, và có hơi trong suốt. Nhưng sao đi nữa cũng đích thị là chàng chứ không sai chạy đâu được. Họa sĩ nhận ra tóc mình, mặt mình, cái áo bờ-lu quen thuộc, và vẻ mặt đắm chiêu của chàng cũng chẳng sót. Không thể nhầm lẫn được. Đúng là mình kia rồi.

- Như ông sẽ thấy, tôi đến gặp ông có chuyện quan trọng chớ chẳng phải cho qua thì giờ đâu.

Anh chàng ngồi trên ghế bành uể oải lên tiếng.

- Ta hiểu rồi - Họa sĩ tự nghĩ, nhưng nói ra thành tiếng khá lớn và nghe được - Thôi, không cần phải hoảng hốt chứ, chẳng cần hoang mang lo lắng. Rõ như ban ngày rồi: Ta điên.

- Chán quá!

Anh chàng trắng kia thở ra, ngửa mặt nhìn trần nhà - Lại phải bắt đầu nữa. Phải kể, giải thích, thuyết minh các thứ. Ta biết giờ ông sẽ hỏi ta là ai cho xem.

- Ông là ai? - Họa sĩ nói yếu ớt.

- Tôi là Mây. Chỉ là Mây.

Anh chàng trắng chán chường đáp.

- Rõ như ban ngày rồi - Họa sĩ lại tự nói

- Nghỉ ngơi, uống vitamin vào, không được xúc động, thở hít khí trong lành, mình mới hồng khỏe ra.

- Tôi biết rồi.

Anh chàng trắng tiếp, giọng hơi bức bối, cựa quậy người trên ghế.

- Với trẻ con thật dễ dàng làm sao! Chúng tin ngay mọi chuyện. Chúng hiểu liền lập tức. Giờ nghe đây! Xin vui lòng xuống dưới gác. Ông sẽ thấy có người đứng ở cửa. Một cô bé bình thường thôi. Tôi đã giải thích hết việc này cho cô bé, vậy để cô nói ông nghe. Chắc ông tin cổ hơn tôi.

Họa sĩ đâm đầu chạy xuống gác.

Thật lâu chẳng thấy chàng lên. Đầu tiên, bạn có thể nghe giọng chàng, rồi giọng cô bé Áo Vá. Tiếp đến có tiếng rơi đồ rầm rầm y như ai đang đánh vô một cái bàn tính vĩ đại. Ấy là họa sĩ nhà ta vấp phải bậc thang và té lộn nhào xuống.

Xong, họa sĩ lại bắt đầu đặt chân lên bậc

cầu thang, leo trở lên nữa.

Họa sĩ lên tới nơi trông thật buồn cười. Trán chàng nổi một cục u tím bầm thiệt bự, còn tóc thì rối nùi, nhưng vẻ mặt tươi cười hơn hở lắm.

Chàng dán mắt vào Mây nhìn không chớp mắt và suýt tí té giập mặt vì bước ngay vô chân chiếc bàn.

Cô bé Áo Vá rụt rè bước sau lưng họa sĩ.

- Tôi thực hết sức hân hạnh.

Họa sĩ thông thả nói.

- Có chi đâu - Mây vắn trở lại - Nghệ sĩ... với nghệ sĩ, cái không thể được vẫn có thể được cơ mà...

- Mây thân mến! - Họa sĩ tiếp lời - Tất cả những gì tôi có xin trao tặng Mây hết.

- Ô, không đâu - Mây ngắt ngang - Đâu cần đến thế. Tôi cần ông giúp một việc nhỏ thôi. Trước tiên, ông có thể cho tôi biết mấy người giàu đi du lịch ăn bận ra sao không?

- Du lịch? Người giàu? - Họa sĩ nghĩ ngợi - À, dĩ nhiên được thôi. Giày có khóa nè, một tấm choàng ngực loại vải mịn nè, mũ gắn lông chim nè, và tự nhiên phải có áo choàng ngoài nè... Đó, đó, họ mặc thế đó.

Mây búng nhẹ mình lên, lập tức một đôi giày có khóa bự xuất hiện ở chân.

- Mũ gắn lông chim...

Mây thở ra, đưa tay lấy chiếc mũ có trời mới biết từ đâu, một chiếc mũ rộng vành gắn

lông đà điều rất ư lộng lẫy.

Tà chiếc áo kiểu Thổ Nhĩ Kỳ của Mây bung ra. Mười chiếc nút sáng bóng lần lượt xuất hiện trên áo gi-lê.

Áo Vá nhìn những việc ấy thản nhiên thôi. Cô bé từng thấy những điều kỳ thú hơn nhiều, nhưng họa sĩ thì gần như chết sặc vì ngạc nhiên. Chàng chỉ còn nước xoa tay, há hốc.

- Có nên thêm vô chút chi cho có vẻ khả kính hơn chẳng? - Mây hỏi, vẽ nghĩ ngợi, tay vôn vè hàng ria mép dài dưới mũi - Có lẽ tí xiu mệt mỗi nữa? Không đâu, khi nào ở hoài một chỗ tôi mới đâm ra mệt mỗi.

Mây tự ngắm nghía bóng mình trong gương.



- Tôi thấy độ tuổi này chưa được. Một du khách dạo khắp thế giới không thể quá trẻ như vậy.

Những nếp nhăn sâu hoắm liền xuất hiện trên mặt, và chiếc mũi thì khoằm xuống.

- Hết ý... - Họa sĩ chỉ còn biết ca ngợi.

- Phải, không tệ lắm - Mây đồng ý - Nhưng còn điểm nhỏ mà rất quan trọng. Ông thấy chứ, chẳng có khách du lịch nào trắng bong từ đầu đến chân.

- A, tôi có thể vẽ... - Họa sĩ sốt sắng kêu lên, nhưng chàng không nói hết câu sợ Mây phật ý.

- Đấy chính là điều mà tôi định nhờ ông làm đạ! - Người khách du lịch trắng mỉm cười nói - Ông biết chứ, tui tui có ít màu mà đánh mất rồi.

Vài phút sau, phòng họa đã có không khí như một xưởng kỹ nghệ bận rộn. Chưa bao giờ họa sĩ Vermilion làm việc hứng thú đến thế. Chàng rên lên, lăm bầm yêu cầu Mây đừng nhấp nhồm, ráng đứng yên, chỉ một phút thôi.

Chàng lấy cọ vẽ vẽ, chấm chấm vào người Mây rồi nhảy lùi lại, ngoẹo đầu ngắm nghía kỹ lưỡng tác phẩm của mình từ xa.

Với thứ màu nước tốt nhất, chàng cẩn thận tô đôi má của Mây hồng hào thực đẹp.

Rồi, quỳ chân, chàng phủ lên giày Mây một màu lục.

Lưỡi thè ra giữa hai hàm răng, chàng kẻ

những sọc đen nhỏ trên đôi vớ dài.

Chàng dồn hết sơn màu xanh nước biển của mình lên tám vải choàng ngực, và cho hết sơn đỏ lên gấu chiếc áo choàng ngoài.

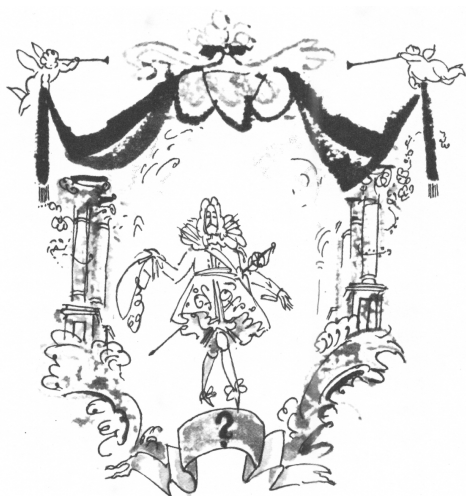
Chàng vét hết sơn vàng của mình để mạ lên nút áo gi-lê và mấy cái khóa của đôi giày.

- Tôi chưa thấy ai giống một khách du lịch giàu sang quý phái vậy bao giờ! - Họa sĩ tán tụng tác phẩm mình.

Mây sửa sửa chiếc khăn rực rỡ quàng trên cổ với vẻ hài lòng. Trên các ngón tay Mây lần lượt xuất hiện những chiếc nhẫn nạm hạt xoàn lóng lánh như những giọt nước trong.

- Điều quan trọng nhất đối với tôi giờ đây là phải giữ mình thật chắc - Mây vui vẻ nói - Ông thấy chứ, nước bên trong tôi cứ luân chuyển hoài. Tôi mà khổ lên thì chuyện khó chịu nhất lại xảy đến. Nhưng chớ lo, tôi sẽ không quên việc ấy. Tôi sẽ tự canh chừng mình rất nghiêm ngặt. Tôi không hiểu sao có người cho rằng tội Mây tôi vô tư và đầu óc để đầu đầu. Tôi đâu phải thế. Không đâu, ông sẽ thấy cho coi. Mọi chuyện sẽ thành công may mắn.



*Chương 11***CHIẾC GHẾ BÀNH
BAY RA CỬA SỔ**

Có vài lời đồn đãi rất kỳ về cung điện vua Fountainius Đệ Nhất.

Mà quả thực, tòa lâu đài này thuộc loại bất thường.

Độc giả thân mến, nếu tôi nói cung điện là tòa lâu đài ảm ướt nhất thế giới thì cũng không sai đâu. Ầm thấp nhất, ướt át nhất, và tôi dám nói, mốc meo nhất nữa.

Sáng nào anh bồi cũng phải kỳ cọ rêu bám trên các cầu thang rộng, và cạy meo trên nền nhà đá cẩm thạch, trên cột và trên cả nắm xoay cửa ra vào.

Nhà vua giàu nhất trong toàn cõi vương quốc, đương nhiên. Người ta nói những anh bồi của ngài mỗi sáng đổ lên sàn nhà một ngàn xô nước.

Và ta có thể tin được chuyện ấy.

Vì trong cung điện, sàn nhà nào cũng ngập đầy nước. Vâng, nước đấy ạ! Nước chính hiệu thứ thiệt!

Nên, thưa độc giả thân mến, xin đừng ngạc nhiên rằng các quan chức triều đình luôn luôn mang giày ủng cao su. Tất nhiên những đôi ủng này đặc biệt lắm. Màu sắc đủ loại của chúng thật bắt mắt: Hồng, xanh nhạt, tím hoa cà. Đế ủng thì mỏng mảnh như cánh hồng. Chỉ một đêm khiêu vũ dạ hội, đế liền bị lủng một lỗ.

Điều này thực là một mối lợi lớn cho lão chuyên cung cấp ủng ở triều đình. Lão tạo cả một gia tài đồ sộ nhờ bán ủng. Trên cửa sổ lão có tới mười hai chậu hoa, mà như bạn biết đấy, nó cho thấy chủ nhân giàu có hạng.

Triều thần vào chầu Vua, chân khi nào cũng bị ướt nên đều mắc bệnh cảm kinh niên. Góc nào góc nấy, người thì hách xì, người thì cố nén một tràng ho. Chỉ có viên cố vấn tối cao của vua, tên Toàn Tai không cần làm giống mọi người, luôn mang ủng đen ống thật cao, đế thật dày.

Toàn Tai lúc nói chỉ thì thảo, nhưng nghe hết mọi chuyện người ta nói trong các phòng ở cung điện. Những cậu bé phụ bếp xì xào chỉ trong bếp, lão cũng nghe được luôn.

Chỉ thoáng thấy bóng cặp ủng đen của lão, đám triều thần đã hoảng sợ. Nhưng vua Fountainius Đệ Nhất lại rất sủng ái viên cố vấn tối cao của ngài.

Điện Ngai vàng ngập nước hơn hết cả.

Nước vỡ bập bênh vào chân chiếc ngai vàng đồ sộ, hai mươi người lực lưỡng chưa chắc đã nâng nổi nó.

Trên lưng tựa chiếc ngai vàng là huy hiệu Hoàng gia: Một chiếc thùng mang dòng chữ “Nước thuộc quyền sở hữu của đức Vua.”

Phía trước ngai vàng có chiếc vạc bằng đá cẩm thạch hết sức lớn.

Và thử tưởng tượng nhé, vạc chứa đầy nước tinh sạch nhất, trong trẻo nhất.

Những con cá vàng mắt đỏ tròn xoe và đuôi trông giống những chiếc váy của các cô múa ba-lê, trịnh trọng lội tới lội lui trong chậu.

Các nhà quý tộc của triều đình vây quanh chậu hằng giờ tò mò xem. Cá ở vương quốc này thực hiếm hoi vô cùng.

Vua Fountainius đệ nhất có dáng dấp đúng thiệt một bậc đế vương.

Từ lâu vua không còn phát triển chiều cao nữa, mà bề ngang to mãi ra. Bụng vua gần đựng đầu gối, còn má và cằm thì thiếu chút nữa là nằm trên ngực.

- Than ôi! Hoàng thượng uống nhiều quá!

Các quan Ngự y đều lắc đầu lo âu, quay qua trao tặng nhau loại thuốc cảm mới nhất.

Vua thường thở dài:

- Mỗi khi trầm nghĩ đến thân dân trầm đang cần nước uống, trầm thương hại họ đến nỗi bị giày vò bởi cơn khát ghê gớm. Trầm sở

đĩ uống nhiều là vì thương họ quá đấy.

Các vị cố vấn, bộ trưởng và những nhà quý tộc khác trong triều bị chung một bệnh. Ngày nào họ cũng nốc hết từ ly này qua cốc khác, đến nỗi đi không muốn vững.

Chỉ có viên cố vấn tối cao Toàn Tai, người chuyên mang ủng đen ấy, uống nước từng ngụm và gầy như cây cào thôi.

Chiều nay, cả triều thần xôn xao khác thường.

Họ quên luôn cặp chân ướm sũng của mình, tụ tập từng nhóm xì xào bàn tán:

- Ông có biết được khi nào hấn tới Hoàng cung không?

- Đúng 9 giờ.

- Tôi nghe nói hấn tới đây bằng ba con lạc đà.

- Hứ, ông nghe! Tôi thấy đây này, y như giờ tôi đang thấy ông đấy. Ba con lạc đà ấy trắng như tuyết.

- Sao lại lạc đà?

- Hợp lý thôi. Có gì ngạc nhiên? Lạc đà đi hàng tuần không cần nước.

- Nhưng sao lại lạc đà trắng?

- Người giúp việc của hấn mặc áo dài trắng từ đầu đến chân.

- Du khách này giàu không?

- Người ta bảo hấn làm chủ những của cải không đếm xuể.

- Hắn đến ở tại những khách sạn đắt tiền nhất đấy.

- Chính mắt tôi thấy đây này những cái rương trắng to tướng.

- Nhưng sao mà cái gì cũng trắng?

- Sao trắng lại không được?

Giữa lúc cuộc tranh luận đang sôi bỏng, chiếc đồng hồ trong điện suy nghĩ một lát rồi điểm chín tiếng.

Đây là chiếc đồng hồ thông minh nhất, và buồn bã nhất đời.

Chính ông thợ đồng hồ Đại Tài đã làm ra nó. Ông mất mấy năm trời mới xong.

Vua vừa thấy nó thích ngay, đến nỗi ngài yêu cầu ông thợ dâng cho ngài vật nhỏ mọn ấy.

Chiếc đồng hồ chẳng bao giờ nhanh hoặc chậm.

Nhưng trước mỗi lúc điểm giờ, nó lại suy nghĩ một chút.

Để đồng hồ khỏi bị ỉm, người ta bọc quanh nó bằng một lồng kính lớn.

Ngay từ tiếng đồng hồ điểm đầu tiên, tất cả triều thần đều quay đầu nhìn về phía cửa chính. Đến tiếng thứ chín, cửa bật mở, người khách kỳ lạ bước vào đại điện.

Hắn cúi rạp đầu ra mắt Vua, thấp đến nỗi những chiếc lông chim trên mũ quệt xuống sàn nhà ướt.

Chiếc áo dài kiểu Thổ Nhĩ Kỳ màu xanh

nước biển may bằng loại vải thật mịn, hấn mặc trông mới thanh lịch làm sao! Nhấn kim cương sáng lấp lánh trên tay hấn.

Ai cũng hăm mộ đôi má hồng hào của khách. Không người nào ngạc nhiên cả, đương nhiên rồi. Mà thực, bạn nghĩ ai sẽ có má hồng nào, nếu không phải một du khách? Du khách được thở không khí thoáng mát nhiều hơn hết.

- Khanh đã viếng những nước nào? Vua hỏi.

- Ô, đủ nước hết - Tiếng du khách nghe rất êm ái - Người ta có thể nói tôi đã đi khắp thế giới. Nhưng không nơi nào, không một nơi nào tôi thấy giống đây. Máy bậc thang và sàn nhà ướt sũng nước này... Nước từng vũng khắp nơi. Thật là độc đáo. Tôi rất khâm phục.

Du khách hiển nhiên nói điều này một cách thực tình, hết sức chân thành.

Vua trang trọng xỏ chân vào đôi ủng vàng rồi đích thân đưa khách đi tham quan cung điện.

Cố vấn tối cao Toàn Tai theo sát sau họ. Cặp mắt tinh ranh, đầy ngờ vực của lão nhìn chòng chọc vào lưng khách.

Khách bỗng có vẻ hiếu kỳ, ưa xem xét.

Lướt đi thật êm trên sàn nhà ướt với đôi giày lục, hấn dòm vô mọi góc ngách, sau các bức rèm, mỗi một chiếc đỉnh trên tường, những mẫu vẽ trang trí trên tường, và các núm xoay cửa.

Hắn thở dài, há hốc miệng tán thưởng, dần dần hắn có vẻ như đang lo ra, bối rối. Cuối cùng, hắn gần tuyệt vọng, bắt đầu nhìn cả dưới bàn và ghế. Có lẽ hắn đang kiếm vật gì đấy. Vài vị triều thần còn cho rằng ông khách đặc biệt kia chắc đã đánh rơi đâu một chiếc nhẫn kim cương.

Xong rồi họ trở lui nơi điện Ngai vàng. Vua lại ngự trên ngai và vỗ tay.

Bồi bàn bưng những chiếc khay vàng vào. Trên khay đầy các cốc nước.

- Nước xi-rô! Xin ngài dùng thử.

- Nước chanh!

- Nước muối, loại giải khát mới toanh đây.

- Nước đá lạnh!

Đá kêu lanh canh trong những chiếc cốc.

Triều thần thi nhau cạn hết cốc này qua những cốc khác, chốc chốc lại đi ra vườn ngắm trăng.

Đầu cúi thật thấp, mấy anh bồi bưng khay xúm quanh người khách đặc biệt.

Nhưng khách chỉ liếc nhìn mấy chiếc cốc một cách lạnh đạm.

Hắn lướt nhẹ đến bên chiếc vạc cắm thạch, cúi xuống, đặt môi vào làn nước.

Hai má khách phồng lên, hóa ra trắng nhợt.

Cả điện im phăng phắc.

Ông khách đặc biệt nốc từng bụm nước kêu ừng ực, lát lát lại ngưng để thở. Mực nước trong vại vơi đi trông thấy.

Một anh bồi già tuột tay nghiêng khay. Cốc thì nhau rơi xuống sàn đổ bể loảng xoảng.

Khách rời khỏi vạc nước vơi vẻ miễn cưỡng thấy rõ, ngậm miệng lại rồi quay nhìn.

Làm như vua và triều thần đều hóa thành tượng đá trong khi khách uống nước. Lão cung cấp ủng cho triều đình đang đứng trên một chân. Ông trưởng ban giả kim mở khăn tay rồi quên cả xì mũi.

- Hừm... - Người khách đặc biệt nói với vẻ bực dọc, tay vuốt hàng ria mép đang nhỏ nước tong tong - Hình như tôi không tự chủ được nên có vẻ đi quá trớn thì phải, há?

Nếu gã Đại úy Ngự lâm quân không thành linh xuất hiện nơi cửa, chẳng ai biết tình cảnh sẽ ra sao.

Gã đang run rẩy dữ dội. Đôi chân gã trượt lung tung trên sàn nhà trơn, làm gã phải ráng hết sức lực để kềm chúng lại. Trông gã thiệt thảm hại.

Mũi gã co rúm, giựt giựt y như mũi thỏ. Bạn rất có thể tưởng rằng cái mũi chóp cao kia với chiếc huy hiệu đang giấu một cặp tai thỏ.

- Muôn tâu Thánh thượng, xin ngài tha tội cho thần. Lỗi tại hạ thần. Người ta lại đào thêm một cái nữa...

Giọng gã nghe rất thê lương.

Triều thần lập tức bừng tỉnh, xông xáo ngay.

- Không thể được!

- Bọn vô ơn!

- Mới đêm qua bọn chúng đã đào một cái ở cuối đường “Cây Quéo”.

- Và trời cả lính gác nữa chớ!

- Vậy mà hôm nay lại làm nữa!

- Tội nó sẽ đào lại hết các giếng cho xem!

- Chúng âm mưu đấy!

- Chúng phản loạn đấy!

Một chiếc bong bóng xà phòng khổng lồ lấp lánh đủ màu phụt ra trên miệng Vua.

Hồi Vua còn nhỏ, ngài nuốt một miếng xà phòng vào bụng để trêu tức 25 cô thị nữ của ngài. Cả 25 cô đều bị cho vô tù. Nhưng việc ấy cũng không cứu vãn được gì.

Từ đấy, hể đức Vua hơi bực mình một tí là những chiếc bong bóng ngũ sắc thật lộng lẫy xuất hiện trên môi ngài.

Miếng xà phòng Vua nuốt thuộc loại thượng hảo hạng, cho nên bong bóng rất lớn, rất bóng và tròn lạ lùng. Chúng phản chiếu những chiếc cột cẩm thạch, những chiếc đèn cây lung linh, và mấy khuôn mặt biến dạng, méo mó của đám triều thần. Nhưng điều này càng làm Vua giận dữ thêm hơn.

- Lấp cái giếng lại. Đổ đá xuống để chặn. Đổ dầu hắc ín xuống. Không phải, đổ chì nấu lỏng xuống giếng.

Những chiếc bong bóng xà phòng bình thần bay là đà quanh phòng. Triều thần phải lách né chúng.

Người khách đặc biệt bỗng kêu lên đau đớn, nhưng chẳng ai thèm để ý hấn.

- Cái giếng ấy ở đâu? - Cố vấn tối cao Toàn Tai hỏi với giọng rít qua kẽ răng.

- Cạnh cửa Bắc - Lão Đại úy Ngự lâm quân trả lời, nghiêng rằng.

- Có phải ở đó có ba tảng đá xám không?
- Khách hỏi với vẻ quan tâm đặc biệt, tiến tới một bước gần hơn.

Lão Đại úy Ngự lâm quân ngạc nhiên nhìn khách, gật đầu.

- Và có cây sồi cao với chiếc bông thật lớn?

Lão Đại úy lại gật đầu, bước lùi lại sau.

Khách bỗng có thái độ hết sức kỳ lạ. Với vẻ mặt vô cùng đau khổ, hai bàn tay mềm mại vịn chặt nhau, khách vùng chạy tới trước mặt đức Vua.

- Ôi, muôn tâu Thánh thượng! Đừng làm thế! Thần van xin Thánh thượng, xin đừng lấy đá lấp nó.

Hấn vội vã quay qua Toàn Tai:

- Cái giếng ấy là bạn tôi. Đã nhiều đêm tôi trú ẩn ở đấy. Thật là mát mẻ, êm dịu làm sao!

Nước mắt phọt ra khỏi đôi mắt khách, y như chảy ở cái vòi của bình cà phê vậy.

Khách bắt đầu biến dạng thật kỳ dị.

Hai má hấn đang hồng hào, mịn màng đổi sang màu lục đậm, trong khi đôi giày lúc đầu xanh như cỏ giờ lại đỏ như hoa hồng. Mũi khách bây giờ có màu xanh nước biển thật đậm.

Người đầu tiên trở lại tỉnh táo suy nghĩ là Toàn Tai:

- Bắt gã này lại! - Lão thì thào - Gã là tên tội phạm nguy hiểm đấy... Bắt nó!

Toàn Tai phóng tới bên ông khách, nhưng hấn đã nhẹ nhàng nhảy tránh qua bên.

Họ rượt nhau chạy quanh điện.

Những cú nhảy phóng bất thần của viên cố vấn tối cao làm người ta liên tưởng tới một con dơi đang đánh nhau, ngược lại khách đi động rất êm ái, lả lướt.

Sau mỗi cú nhảy, khách lại biến dạng. Mũi hấn giờ vàng chói, chiếu sáng tứ phía. Nhưng nhảy một cái nữa, trán hấn hóa thành vằn vện đen trắng như chú ngựa vằn.

Có lúc Toàn Tai gần tóm được rìa tấm vải choàng ngực rực rỡ của khách, nhưng đúng lúc ấy chiếc ủng phản trắc ở chân phải lão liên văng ra. Toàn Tai cố lấy chân khoèo chiếc ủng thì khách đã nhảy sang phía bên kia chiếc vạc nước.

Tới đây hấn liền bị Ngự lâm quân vây vào giữa.

Vừa sốt ruột đập đập lên gót cho giày lão tuột vào trong chiếc ủng bướng bỉnh, Toàn Tai vừa phóng đến bên khách:

- Gông đầu! Còng đầu! Xích sắt đầu! Tổng hấn vô ngục.

Nhưng khách chỉ nhìn lão với vẻ gần như thương hại.

Khách buồn bã nói:

- Tôi biết mọi sự sẽ kết thúc như thế này mà.

Rồi hấn kéo tai, búng chân nhảy nhẹ một cái và, sau khi biểu diễn một màn khó tin là bay qua đầu gã Đại úy Ngự lâm quân, khách nhào thẳng vào vạc nước cấm thạch.

Người ta chỉ còn thoáng thấy bóng những chiếc lông chim đà điểu, lúc ấy đã biến ra màu đỏ, xanh nước biển và xanh lục, rồi khách mất tăm dưới làn nước.

- Bắt nó! Lôi gã bánh bao ấy ra! - Toàn Tai rít lên.

Ngự lâm quân chạy lại vạc nước cấm thạch, thò tay mò bắt dưới đáy làm nước văng tung toé.

- Bắt được rồi! - Một tên kêu lên, rồi khám phá ra hấn chỉ chụp được tay Toàn Tai.

Quang cảnh náo loạn hấn lên. Nước bắn ra khỏi vạc. Lũ cá tức giận vọt ra ngoài. Những tia nước bắn vào mặt, vào mắt đội Ngự lâm quân. Chúng hết thấy được gì liền chụp phải tay nhau trong nước, và túm cả đuôi cá, cứ tưởng bắt được ông khách. Rốt cuộc gần như không còn tí nước nào trong vạc. Cả bọn trợn mắt thất vọng nhìn bầu cá sợ hãi.

- Chẳng có ông khách nào ở trong vạc nước. Hắn biến mất không còn tung tích. Biến vô khoảng không với đôi giày hồng và chiếc mũi vàng ấy.

- Tôi chẳng hiểu ra làm sao cả! - Cố vấn tối cao lẩm bẩm, đưa tay vuốt chiếc trán ướt đầm.

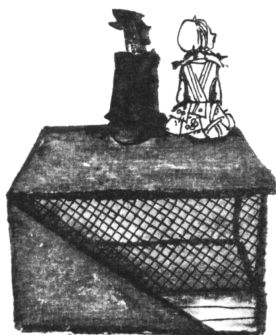
Lão ngồi phịch xuống một chiếc ghế bành, không biết làm thế nào lại xuất hiện ngay sau lưng lão.

Bề ngoài, chiếc ghế trông cũng như những chiếc khác đặt dọc theo sát tường của căn phòng: cũng những chiếc chân uốn cong mạ vàng, cũng lưng ghế giống thế, cũng vải bọc lụa viền đăng ten như hệt.

Nhưng không hiểu sao, viên Cố vấn tối cao lọt thỏm qua mặt ghế và rơi thịch xuống sàn. Nghe như xương lão đã gãy vụn hết cả.

Hết sức buồn bực, lão ngồi thẳng lên nghe cái “rắc” và ráng đứng dậy.

Lúc ấy, một việc kỳ quái nữa lại xảy đến. Chiếc ghế bành lười lỉnh đủng đỉnh bay lên không. Sau khi lượn một vòng quanh đầu lão Cố vấn tối cao, nó đưa những cái chân cong cong lên vẫy vẫy chào tạm biệt và bay vụt ra ngoài cửa sổ.



Chương 12

CHÚ CHIM BỒ CÂU ĐEN

- Ê, con nhỏ lưỡi chảy thây kia, không thấy bồ câu nhà vua đến rồi hả? Cho chúng ăn rồi lau sạch chuồng bồ câu đấy nhé. Ta đi nấu món cháo bột sữa đây! - Barbatoots la cô bé Áo Vá từ dưới sân.

Bên hiên nhà, mấy con ngựa đen cúi đầu, cổ lấp lánh dây cương bạc tím, gõ móng giậm chân lên nền đất khô.

Bác đánh xe ngồi trong thùng xe, e dè liếc nhìn Barbatoots. Bác ngậm một hạt dẻ trong miệng phùng cả má, sợ bà già nên không dám cắn hạt dẻ. Barbatoots leo lên cổ xe ngựa, làu bàu bực bội. Bà sập mạnh cửa dứa dội đến nỗi bác đánh xe giật mình, suýt văng khỏi chỗ ngồi. Crắc! Hạt dẻ bể tung, cổ xe ngựa vọt chạy.

Cô bé Áo Vá trèo lên chuồng bồ câu. Trong đám bồ câu trắng của bà già Barbatoots, cô bỗng để ý một chú bồ câu đen nhẻm từ đầu đến đuôi. Nó đen y như khi bạn lấy tay che mắt lúc đêm tối.

Cô bé bắt chú chim, vuốt ve chiếc lưng và

đôi cánh. Tay cô bé cũng đen hù luôn.

Bỗng có tiếng nói:

- Chim ấy không phải của cô đâu. Trả đây cho tôi.

Dưới sân, một chú bé đen thui đứng đó tự bao giờ. Người cậu đen bóng cả, trừ chót mũi.

Cô bé phật ý.

- Tự nó bay lên đó chứ. Tôi đâu thêm. Thôi, đem nó đi giùm.

Cậu bé leo lên chuồng bồ câu, cậu leo thoăn thoắt, thật là thành thạo.

Cô bé chưa thấy ai gầy như nó. Chắc bạn sẽ tưởng bên trong lớp quần áo đen cũ sờn kia, cậu bé chỉ là những cành cây mảnh dẻ yếu ớt.

Chú bồ câu đen liền bay đến đậu trên đầu cậu. Nhưng cậu bé đứng sững, nhìn Áo Vá chăm chăm.

- Tên anh là gì vậy? - Cuối cùng cô bé phải lên tiếng, nghĩ rằng không nói gì thì bất lịch sự quá.

- Bồ hóng - Cậu bé sốt sắng đáp - Tôi chuyên nghề quét ống khói. Tôi quét hết ống khói của thành phố này đấy. Bảy chục cái một ngày. Trên đó tối thui và đầy cả khói hà. Đôi khi tôi nghĩ chắc đã tới lúc toàn thế giới ở mãi trong đêm đen. Thế là tôi bắt đầu chuyện trò với chú chim của tôi. Khi nào tôi quét ống khói, nó đậu trên mái nhà. Nhờ đấy việc ngồi miết trong những chiếc ống khói dài hun hút, tối thui thui để lau quét đối với tôi cũng có vui vui

hơn chút đỉnh.

- Hình như tôi gặp anh ở đâu rồi ấy.

- Đúng, tôi có gặp cô rồi. Khi nước từ trên trời rơi xuống ấy. Nó là cái gì nhỉ?

- Nó đây này. Anh nhìn kìa.

Cô bé chỉ Mây đang lấp ló nhìn trộm ở góc đằng kia. Giờ này Mây tròn quay như trái banh, miệng rộng tận hai mang tai. Mấy cái chân ngắn ngủn, cong queo, ép sát vào bụng.

- Ai thế? - Bồ Hóng thì thảo hởi, suýt tí rơi khỏi chuồng bồ câu.

- Đừng hởi. Bạn ấy không thích - Cô bé vội nói thầm - Bạn ấy là Mây. Chỉ là Mây, thế thôi. Tôi sẽ giải thích sau.

- Mây! - Bồ Hóng mỉm cười thích thú, làm những giọt bồ hóng trên má rơi lả tả và bụi đen đóng trên mi cậu cũng bay tùm lum.

Mây nhìn quanh và bay lên chuồng bồ câu.

- Xin giới thiệu hai bạn với nhau nhé. Đây là Mây, và đây là Bồ Hóng - Cô bé nói thật lịch sự.

Nhưng Mây chỉ kêu ộp ộp những tiếng gì không rõ. Cặp mắt giống chị Cóc lác xệch hai phía. Mây đen sẫm lại. Sẫm kêu ầm ầm giận dữ trong bụng nó. Chẳng nhìn đến ai, Mây lặng lẽ ngồi xuống mái nhà, lồm lỉ phóng những tia chớp cù chọc lũ chim bồ câu.

Tối đến, cô bé dọn chỗ ngủ cho Mây dưới giường như thường lệ. Cô nắn sữa lại mấy chiếc

gối, nhưng Mây đậu mãi trên tủ chè, cau mày buồn bực, tay vạch vạch, vẽ vẽ lên lớp giấy dán tường bẩn thỉu.

- Tôi không thích bạn chơi với nó. Việc là như thế - Mây bỗng đột ngột lên tiếng, không nhìn cô bé.

- Chà, thiệt tình! - Cô bé kêu lên khổ sở - Tại sao không được? Tôi trợ trợ một mình. Bạn cứ ngày ngày đi gặp chị Cóc Rositta. Bạn đâu thèm để ý đến tôi.

- Cô đừng quên là tôi có chuyện quan trọng với bạn Cóc Rositta nhé! - Mây nghiêm nghị đáp.

- Và thử coi, bữa rày bạn gầy và đen tới độ nào kia. Tôi dám chắc bạn chẳng chịu uống nước đều đặn vào, chỉ đây một ngụm, kia một ngụm thôi. Bây giờ, bạn hóa ra khó khăn, khó gần lắm. Cứ về nhà là đi ngủ. Chẳng bao giờ nói với tôi một tiếng.

- Còn cô nói gì với thằng nhỏ quái quỷ, bẩn thỉu kia?

- Bạn ấy chẳng phải là thằng nhỏ quái quỷ, bẩn thỉu. Chứ bạn nghĩ cậu ta tìm đâu ra nước để tắm?

- Chắc là nó nói cô đẹp, phải không?

Mây hỏi, có vẻ ghen tuông, tay tiếp tục vạch vạch, vẽ vẽ lên tường.

- Cậu ấy chẳng hề nói năng gì tới chuyện ấy.

- Đây chớ có tin nó. Cô không đẹp đâu.

Vẫn còn ngờ vực, Mây thêm:

- Nó có nói khi nào lớn sẽ cưới cô không?

- Bạn nói nhảm gì thế! Tôi chỉ mới gặp cậu ấy.

Mây chẳng nói gì nữa, buồn bã bò xuống dưới giường cô bé.

Lâu thật lâu, Mây không ngủ được, lăn qua trở lại, sắp tới sắp lui đám tia chớp sao cho ớn.

Cô bé Áo Vá nghe Mây ở dưới giường cứ thở ra và lẩm bẩm nói gì, như đang bị tổn thương ghê lắm!

Sáng hôm sau cô bé dậy, Mây đã đi đâu mất.

Barbatoots vừa lên đường vào cung Vua, Bồ Hóng đã từ đâu hiện ra, như ma hiện hình từ đất lên vậy.

Áo Vá đưa tay ngoắt. Cậu bé lẹ làng trèo lên chuồng bồ câu.

- Hôm nay tôi quét một ống khói đen cong queo và dài kinh khủng, và tôi phát minh ra một quốc gia - Bồ Hóng vội vã mở chuyện liền.

- Một quốc gia hả?

Áo Vá ngạc nhiên, nhắc lại.

- Trong ống khói tối đen như mực, vì thế tôi phát minh ra nó cho mọi thứ sáng sủa ra một chút. Cô không cười chứ?

- Không - Cô bé lắc đầu.

- Chắc không bao giờ có một quốc gia như

vậy đâu, nhưng tôi cứ phát minh xem sao. Nghe này. Trong quốc gia tôi, cỏ nhiều đến nỗi tất cả trẻ con, trai gái, dù nghèo thật nghèo, cũng có thể đi chân không trên cỏ được. Và còn có rất nhiều cây. Cây nào cây nấy đầy lá xanh. Cô có thể treo cây chẳng cần trả tiền. Tha hồ treo.

- Tuyệt quá...

Cô bé lim dim mắt. Cô có thể tưởng tượng ra quốc gia ấy còn tuyệt hơn nữa kia.

- Nước nhiều đến nỗi bao quanh quốc gia ấy cả bốn phía.

- Ta hãy gọi đó là biển. Biển nghe thật dễ thương.

- Ừ, phải đấy. Và trên trời vô số mây. Mỗi người một cụm. Tôi sẽ cho cô quốc gia này. Giờ cho cô đấy. Cô thích nó không?

Áo Vá thở ra, mở choàng mắt.

- Thích lắm.

- Thích lắm, lắm.

Một giọng nói khinh bỉ vang lên, rồi Mây rồi nùi, tả tơi, từ sau chuồng bồ câu bay vụt ra.

- Giờ tôi biết rồi đấy. Tôi không đủ vừa lòng cô. Giờ cô muốn cả một quốc gia đầy mây.

- Bạn nghe lỏm hả? - Cô bé kêu lên, trách móc.

- Phải đấy, rồi sao? Bọn mây chúng tôi luôn luôn nghe lỏm. Khi mà người ta nói chuyện vợ vắn kiếu ấy ngay dưới chúng tôi thì đâu phải lỗi chúng tôi.

- Dù sao thì đáng lẽ bạn phải nói bạn đang

có đấy và bạn nghe hết các thứ.

- Vậy ra bây giờ cô có những điều bí mật cần giấu tôi, phải không? - Mây vừa nói, vừa nhìn Bồ Hóng với vẻ dữ tợn - Tôi biết mọi chuyện rồi sẽ không ra gì mà. Bà nội tôi có lý lắm khi bà bảo đừng chơi với người, chẳng ích lợi gì tất.

Trong Mây có cái gì sôi sục, như nước đang sôi trong ấm. Mây giựt tai mạnh đến nỗi chiếc tai rách ra, trôi theo cạnh Mây. Mây bay vút lên khỏi chuồng bồ câu.

- Vĩnh biệt! Tôi không bao giờ tin ai nữa đâu - Mây la lên.

- Trở lại ngay! Trở lại ngay! - Cô bé ráng hết gân cổ lên hét.

Nhưng Mây đã đuổi mình, biến thành một con rắn cực lớn. Nó tức giận rít lên, vắn người, bay đi mất tiêu.

Chương 13

AI VẬY NHỈ ?



Bạn đọc thân mến, như bạn còn nhớ, người khách đặc biệt đã biến mất một cách bí mật.

Những người chứng kiến mọi sự việc kia xôn xao, náo loạn suốt cả mười phút, nhưng

năm phút sau, một đội kỵ binh đã được phái ra khỏi Hoàng cung.

Họ phi ngựa qua các đường phố, tung lên một đám bụi khổng lồ. Bụi bay lơ lửng trên thành phố trông như một chiếc túi màu xám tro.

Đội kỵ binh bao vây khách sạn, nơi người khách đã trọ, nhưng khách chẳng thấy đâu nữa.

Những người hầu mặc áo choàng trắng cũng biến mất cùng với mấy cái rương hòm trắng, còn ba con lạc đà cột nơi chiếc cọc trong sân khách sạn thì còn lại ba vũng bùn nhỏ.

Một cô hầu của khách sạn bị mù một mắt thề độc rằng có thấy mấy con lạc đà bay lên trời, còn mấy chiếc rương thì thi nhau rớt ra cửa sổ, bay lên rồi biến mất. Nhưng đương nhiên không ai tin cô cả.

Đức vua họp Hội đồng cơ mật.

Tất cả những vị thông thái của vua, các vị cố vấn, toàn thể triều thần đều vào cung chầu.

Các nhà giả kim lừng danh đội mũ nhọn hoắt, từng tốn bao nhiêu năm để biến muông bạc và đĩa thiếc thành vàng. Mấy vị ấy nghe nồng nặc mùi lưu huỳnh, và nhìn nhau đầy ngờ vực, không dấu được vẻ quý quýt.

Có cả vị chiêm tinh gia trưởng của đức vua, người đã chứng minh một cách khoa học rằng mặt trăng khuyết và mặt trăng đầy chỉ là một.

Một người nhỏ thó mập mạp, chấp tay sau lưng đi tới đi lui. Tóc ông ta rối bù, mắt có vẻ dữ tợn. Đó là một nhà thông thái rất nổi tiếng, một chuyên gia về hình dạng của bánh kết. Ông cống hiến cuộc đời chỉ vào một chuyện: Chiên cho được một cái bánh kết vuông trong một cái chảo tròn. Ông làm ra vô số bánh kết, cả núi bánh, nhưng chưa có cái nào vuông.

Vâng, thực không còn gì ngờ vực nữa, những tinh hoa của hàng trí thức đều có mặt đông đủ đây.

- Sao, ý kiến các khanh về vấn đề này như thế nào? Người khách ấy là ai? - Vua hỏi, mặt ủ dột không vui.

Nhưng ngay cả cố vấn tối cao Toàn Tai, người biết hết tất cả mọi chuyện xảy ra trong các xó xỉnh của hoàng cung, cũng chịu, không thể trả lời nổi câu hỏi của Vua.

Một người hầu mặc lễ phục vàng, chân ướt tới đầu gối vào tâu:

- Tàu Hoàng thượng, có ba người xin vào yết kiến Hoàng thượng ngay. Họ nói có tin quan trọng cần tâu Hoàng thượng.

Vua gật đầu.

- Cho họ vô. Toàn Tai bảo.

Đầu tiên, lão chủ tiệm Melchior bước vào. Thấy gươm giáo lấp loáng và các vũ khí sắc nhọn, lão run cả người, vừa sợ hãi, vừa thèm thuồng.

Cố vấn Toàn Tai thì thầm với Vua:





- Một bầy tôi trung thành, đáng tin cậy của Hoàng thượng. Thần nghe báo toàn điều tốt về hần.

- Tâu Hoàng thượng - Lão chủ tiệm mở lời, toàn thân lão run không kèm lại được - “Mười hai con chó trắng...”

- Cái gì? - Vua sửng sốt kêu lên.

- Dạ, đúng hơn là mười một con chó xù, một con chó lai và một con sư tử nằm trên bậc cửa sổ! - Lão chủ tiệm buột miệng nói xong liền nhận ra mình đã nói một cái gì không ổn.

- Một con chó lai trên bậc cửa sổ hả? - Vua chau mày - Sao lại cho mấy người điên này vào?

- Dạ không, tâu Hoàng thượng. Xin ngài bình tâm để hần nói tiếp - Cố vấn Toàn Tai tâu, tai lão vểnh lên, hết sức chăm chú.

- Mấy con chó bay cùng cửa tiệm thần và mua màu vẽ... Còn con sư tử thì ở trên gác xếp rồi bay qua cửa sổ! - Lão Melchior kết thúc lời tâu trình một cách khỏ sở, biết mình bối rối, nói lung tung, chẳng đầu đuôi.

Toàn Tai thì thào:

- Bay qua cửa sổ. Chiếc ghế bành cũng bay, bay qua cửa sổ y như thế. Chắc có sự liên hệ chi đây. Nay, cho hần uống nước rồi ra.

Lão chủ tiệm đứng vắn vẹo như rắn bị nắm đuôi. Lão không bước nổi bước nào.

Các người hầu phải xốc tay lão dẫn ra.

Đến lượt gã Đại úy Ngự lâm quân.

- Người có gì cần tàu? - Toàn Tai hỏi.

- Tàu Hoàng thượng, nước ở trên trời rơi xuống - Gã gào to.

- Nước trên trời rơi xuống? - Vua lặp lại, ném một cái nhìn lo lắng về phía Toàn Tai

- Chính mắt thần thấy! Nó tuôn xuống, còn chúng nó thì reo hò, nhảy múa!

Gã Đại úy buột miệng nói thêm, người gã thẳng ra đến độ trông giống con cá sấu đang đứng lên đuôi.

- Ai tuôn xuống? Ai nhảy múa hả? - Toàn Tai rít lên.

- Dạ, nước tuôn xuống, còn lũ con nít thì nhảy múa. Ngay giữa những vũng bùn ọ, tàu Hoàng thượng! Chân chúng để trần chẳng mang giày!

Mặt Vua tím ngắt. Một bong bóng xà phòng bị thổi ra trên môi ngài, rung rinh, rồi từ từ tách ra và chậm rãi bay là là qua căn phòng châu rộng lớn.

Gã Đại úy Ngự lâm quân đứng sững, liếc mắt nhìn chiếc bong bóng đang nhắm thẳng gã bay tới. Gã đối đầu với tai nạn ấy khá can đảm, cho chiếc bong bóng đập vào chót mũi, người gã vẫn bất động tại chỗ, không dám nhúc nhích.

- Các người có nghe chưa? - Vua nổi giận, miệng sủi bọt - Bọn trẻ ranh ăn mày kia để chân trần nhảy múa trong những vũng bùn. Ngay trong vương quốc của ta. Trong bùn! Ngay trong vương quốc ta. Chân trần! Thật là hỗn

láo! Chân trần! Trong bùn!

Lúc ấy, gã Đại úy Ngự lâm quân đã bước ra, nhường chỗ cho chú Glug, mập ù như chiếc thùng phi.

Chú gắng hết sức cúi mình chào đức vua, nhưng đầu được bởi thùng phi không thể nào gập đôi lại.

Thế là chú nằm mọp xuống sàn, rồi cứ nằm vậy, cất giọng rên rỉ đau khổ:

- Người ta không chịu uống nước nữa!

- Ai không chịu uống nước? - Vua phun ra một chiếc bong bóng nữa. Chiếc bong bóng màu tím nhạt thật lộng lẫy, chiếu lấp lánh.

- Dạ, bà quả phụ ở cuối đường Ăn Mày. Đó là một. Gã nhạc sĩ ở khu Grey Alley là hai. Ông già kéo đàn ống dạo có con khỉ mới chết là ba...

- Chú Glug đọc một đọc.

- Quý tha ma bắt lão kéo đàn ống dạo đó đi! - Vua phun ra cả chùm bong bóng nhỏ màu xanh dương.

- Họ không mua nước của thần nữa, nghĩa là họ không uống nước nữa - Chú Glug tuyệt vọng dang hai tay ra.

- Nghĩa là... nghĩa là? - Toàn Tai nhại giọng chú Glug - Như thế có nghĩa là chúng lấy nước ở một nơi nào khác?

Chú Glug lăn ra khỏi phòng châu.

- Hoàng Thượng muốn biết ý kiến của các ông đấy, thưa quý học giả! - Toàn Tai rít lên.

Im lặng ngọt ngào.

- Thần cho rằng câu trả lời nằm ở sự gia tăng ảnh hưởng của mặt trăng mà gần đây thần mới khám phá thấy - Nhà chiêm tinh Hoàng Gia nói lí nhí trong miệng, người cúi gập thật thấp trước đức Vua. Ông ta tính nếu không nói được câu gì thì sẽ gây ấn tượng xấu.

Toàn Tai chỉ im lặng nhìn nhà chiêm tinh, ông này liền núp sau lưng một vị khác.

Chuyên gia nghiên cứu hình dạng bánh kết, tóc càng rối bù hơn, bèn thưa lớn:

- Thần tin rằng mấy con vật bay này sở dĩ có là do trong không khí nhiều thứ lên men quá!

- Tàu Hoàng Thượng, cần phải bắt cho được một trong mấy con chó biết bay kia! - Một nhà giả kim đội chiếc mũ cao nhọn hoắt có gắn những ngôi sao, tuyên bố với vẻ rất vênh vang - Bắt được nó, thần sẽ dùng chất ốc-xít bạc rửa nó ra thành từng mảnh vụn, rồi thần sẽ tâu trình cho Hoàng thượng biết nó là cái gì.

- Đồ ngu dốt! - Một nhà giả kim khác đội chiếc mũ còn cao hơn liền kêu - Thiệt chưa từng nghe thấy. Dùng ốc-xít để rửa chó bay thành mảnh vụn! Rõ ràng dốt quá! Chó bay chỉ có thể rửa thành mảnh vụn bằng chất kiềm thôi. Đứa học trò nào cũng biết cái này.

- Không phải, chất a-xít đấy! - Nhà giả kim đội mũ thấp hơn la lớn.

- Chất kiềm!

- Chất a-xít!

Hai nhà giả kim hùng hổ tấn công nhau như mấy chú gà chọi.

Toàn Tai thì thảo:

- Gần đây có chuyện ngộ nghĩnh xảy ra.

Cả phòng im lặng. Hai nhà giả kim đứng ngây người tại chỗ, ném cho nhau những cái nhìn dữ dội.

- Chắc quý vị đã nghe chuyện ấy. Một tên họa sĩ khùng khùng tên Vermilion đã treo lên gác chuông rung chuông âm ỉ. Chưa hết, hắn còn la lên om sòm, kêu mọi người đến xem... Cái gì quý vị biết không?

- Một cụm mây! - Các nhà thông thái và toàn thể triều thần đồng thanh nói.

- Vậy quý vị không thấy rằng câu trả lời nằm ở đây ư? Quý vị không nghĩ rằng đã bay tới vương quốc ta...

- Một cụm mây! – Tất cả lại la lên.

- Đúng thế!

Toàn Tai thì thảo. Lão luôn luôn nói rất nhỏ, nhưng ai cũng nghe đủ mỗi lời.

Vua phun ra một chiếc bong bóng cực lớn. Rung rinh như khối thịt đông, chiếc bong bóng tà tà bay, phản chiếu những khuôn mặt tái nhợt của đám triều thần.

- Thật là hiểm họa lớn!

- Một cụm mây!

- Ở vương quốc ta!

- Một cụm mây!

- Thật khủng khiếp!

- Mọi chuyện đang tốt đẹp, thình lình cái...

- Một cụm mây!

- Tai ách rồi đấy.

Gã Đại úy Ngự lâm quân, như một chú thỏ chạy vào. Hấn tâu, miệng lắp bắp, người run lên.

- Tàu Hoàng thượng, ở quảng trường Con Bò Cô Đơn... có người đàn ông đồ chổi... toàn thân đồ chổi... khóc suốt suốt... phun rượu khắp nơi... người ta bao quanh hấn... muốn bắt hấn... nhưng cái người đồ chổi kia... bay lên và treo người trên chiếc chong chóng gió... Tàu Hoàng thượng, treo ngược người ạ... Hấn treo ngược người như thế và khóc nức nở... treo ngược người và khóc.

- Hấn đấy! – Toàn Tai thì ào, rồi huyết sáo. Đột nhiên hấn quay qua đức vua. Xương cốt hấn dường như cọ xát nhau kêu răng rắc.

Vua hỏi:

- Cái gì? Trẫm chẳng hiểu!

- Chính là cụm mây! – Toàn Tai trả lời, hết sức trầm tĩnh.



*Chương 14***CHUYỆN LẠ XẢY RA
TẠI QUÁN
THIÊN NGÀ QUAY CHÍN**

Mặc dù cái tên nghe có vẻ buồn rầu, quảng trường Con Bò Cô Đơn lại là khu náo nhiệt, sinh động nhất thành phố.

Các bác thợ giày thi nhau nện búa, đóng đinh vào đế giày, bàn ủi của thợ may cháy xèo xèo, còn thợ rèn đập gỗ leng keng.

Người làm việc yên lặng nhất là bác thợ đồng hồ Đại Tài. Bác chế những chiếc lò xo và những bánh xe nhỏ tí không gây một tiếng động, còn những con gà trống, cứ mỗi giờ mới nhảy ra khỏi mấy cái đồng hồ treo tường để gáy lên chào mừng bác thợ cả.

Trong đám triều thần của vua Fountainius đệ nhất có khá nhiều thợ thủ công khéo tay. Họ phải làm việc cực nhọc suốt ngày mới đủ tiền mua một thùng nước, một ổ bánh cho cả gia đình.

Đức Vua mua những con dao găm cán có chạm trổ, những đồ thêu viền ren thật đẹp,

những chiếc đồng hồ không bao giờ chạy nhanh hoặc chậm, và những chiếc lọ kỳ diệu có lồng những tranh cảnh bên trong với giá rẻ mạt.

Vua đổi những đồ mỹ nghệ tinh xảo này cho các vị Vua láng giềng với giá rất hời, lấy về lúa mạch, rau cải, tất cả những thứ đất vương quốc ngài không thể sản sinh ra được do bị nắng cháy khô cằn cả. Sau đó, Vua bán lại cho đám thợ thủ công thần dân của mình với giá đắt gấp ba.

Thế nên, vàng thi nhau đổ vào túi Vua. Tại nhà các bác thợ rèn, than đỏ cháy cho đến tận khuya, khung cửi của các bác thợ dệt chẳng bao giờ ngừng tiếng kéo kẹt. Còn bác thợ đồng hồ Đại Tài thì gỡ cặp kiếng ra khỏi mắt, nằm xuống ngủ ngay nơi đang làm việc, trên tấm đệm cứng.

Và rồi, như các bạn biết đấy, thưa bạn đọc thân mến, tất cả lũ đồng hồ lớn bé đều tích tắc đều đặn như cùng đồng ý nhau ru cho bác ngủ.

Giữa quảng trường, vài đứa trẻ đánh trần chơi đùa trong đám bụi. Chúng vẽ những hình ngộ nghĩnh lên bụng nhau, những chiếc bụng đầy bụi đất.

Tại quảng trường còn có quán Thiên Nga Quay Chín.

Những người giàu có nhất thành phố thường tạt vào quán, vào trong chiếc hầm tối mát rượi, uống một ly rượu hảo hạng.

Lão chủ quán tham lam, bòn xén rất hãnh diện về cái đầu hói bóng lưỡng lạ lùng của lão.

Lão kiểm cách sử dụng nó sao cho có lợi. Sáng nào, việc đầu tiên lão làm cũng là lấy miếng vải chà đầu cho đến lúc sáng như gương. Chiếc đầu hói của lão phản chiếu ánh sáng của những chiếc đèn cây, khiến chiếc hàm tối sáng lên. Nhờ vậy, lão chỉ thấp nửa số đèn cây.

Lão ăn xin Độc Nhất thường lảng vảng gần quán. Vua cho những người ăn xin khác vô tù hết. Ngài thường nói:

- Một vương quốc không có ăn xin thì chẳng còn là một vương quốc. Anh làm Vua kiêu gì nếu không có khả năng biến chỉ một thần dân của mình thành ra nghèo mạt? Chính trẫm cũng phải có một thần dân ăn xin của trẫm! Nhưng một tên thôi.

Tại vương quốc này, chỉ những người tài năng giỏi giang, lành nghề mới sống sót nổi. Cho nên lão ăn xin Độc Nhất chính là một người ăn xin rất lành nghề. Lão rành ba vụ van xin, nài nỉ, moi tiền, khóc lóc, rên rỉ, làm cho bụng sôi réo sùng sục để khơi động lòng thương hại, đến nỗi chỉ những người rất giàu mới đuổi nổi lão ra khỏi nhà.

Chỉ nhìn thấy lão thôi cũng đủ khiến bạn thấy ghen ngào rồi. Những người nghèo thường phải rơi lệ với lão, chia sẻ với lão những giọt nước cuối cùng.

Hôm nay lão không được may mắn lắm.

Lão hy vọng kiếm được món gì ăn ở quán Thiên Nga Quay Chín, nhưng ở đây lại chỉ toàn người giàu và keo kiệt - chú Glug, rồi tên cai

ngực và người bạn thân thiết của hắn là gã Đại úy Ngự lâm quân, và lão thương gia chuyên cung cấp ủng cho triều đình.

Lão ăn xin Độc Nhất chìa bàn tay run rẩy trước mặt họ, lắc lắc bộ quần áo rách tơi tả, khập khà khập khiễng làm cho chiếc chân gỗ giả được cột vô cái cẳng hoàn toàn lành lặn của lão kêu lên kéo kẹt.

Nhưng tất cả những công trình của lão đổi lại chỉ được một cú đá của gã Đại úy Ngự lâm quân.

Hỡi ôi, đây là cái mà lão chẳng cần tí nào. Lão cần một mẩu bánh mì và ít ra cũng một ngụm nước kìa - suốt hai mươi bốn tiếng đồng hồ rồi lão chưa có một chút gì vào bụng.

Cảnh vật quay cuồng trước mắt ông già nghèo khổ, cho nên khi thấy một người đàn ông trắng nhợt, mặt mày vô cùng thiếu ngủ, ngồi trên chiếc thùng rượu ở cuối hầm, lão ăn xin chẳng hề chú ý.

Lão chủ quán với chiếc đầu hói phản chiếu hai ngọn đèn cây cháy sáng hai bên, ngay sau tai lão, đang rót rượu đỏ vào bốn chiếc ly. Lão đặt bốn ly rượu sát nhau lên quầy. Lão ăn xin Độc Nhất trông thấy người đàn ông trắng nhợt kia chồm tới, thở dài nảo ruột rồi ực hết một ly rượu đỏ. Rồi ly thứ hai, thứ ba, thứ tư...

Rõ ràng ông ta hồng hào hẳn lên.

Chợt thấy mấy ly rượu bỗng hóa ra trống trơn một cách bí mật, lão chủ quán lật đặt quay đầu nhìn, lẹ đến nỗi mấy ngọn đèn phản chiếu

trên đầu lão nhẩy múa lung tung. Nhưng chuyện quan trọng là trong lúc bối rối lão quên không khóa vòi rượu lại.

Cái người hồng hào kia, mới trước đó còn trắng nhợt, bây giờ cúi ngược xuống thùng rượu đang ngồi, đặt miệng vào ngay chiếc vòi đang phun ra dòng rượu đỏ.

- Chà, thiệt tình! - Lão ăn xin kinh ngạc lắm lắm, tay vỗ đùi đen đét. Lão không nín được cười, có lẽ lần đầu tiên trong đời lão cười.

Mọi người trợn mắt ngó lão nên ai cũng chưa để ý cái người hồng hào đang uống rượu, càng lúc càng phình to lên, dần dần chuyển sang màu đỏ sậm.

- Xin lão vui lòng cho bọn ta biết lão đang cười ai thế?

Thương gia chuyên bán ủng cho triều đình quát lên và ném cục xương đã gặm sạch vào lão.

- Lão dám cười ta chẳng?

Lão Đại úy Ngự lâm quân giận dữ la, ném chiếc gối đang ngồi vô lão.

- Ta chắc lão không cười ta, nhưng tặng lão cái này đây, phòng khi lão có cười thiệt!

Gã cai ngục nói xong liền nhấc chiếc băng ghế gã đang gác chân ở dưới bàn lên. Gã nhắm, ném thẳng vào đầu lão ăn xin. Nhưng lão ăn xin Độc Nhất đã lẹ làng tránh được. Lão cũng là một tay tránh đòn đại tài.

- Hãy nhìn các người kia, người đó! - Bỗng có tiếng nói vang lên buồn bã, trách cứ. - Ném

đồ vào nhau! Một cụm mây chẳng bao giờ ném đồ vô cụm mây khác! Chẳng bao giờ! Các người nghe chứ?

Nghe giọng lạ lùng ấy, ai nấy quay lại, kinh ngạc, chôn chân tại chỗ.

Một người đàn ông đỏ gay đỏ gắt đang ngồi ủ rũ trên chiếc thùng rượu. Hắn thông thả chậm rãi đưa tay lên, kéo vào tai và bay lên không.

Hắn từ từ bay qua lão chủ quán, qua đầu đám khách uống ngồi ở bàn.

Mặt hắn buồn hiu. Mắt đầy lệ.

Hắn làm rơi vãi những giọt nước đen thui trên chiếc cổ áo trắng tinh của tên cai ngục, người có tiếng diện nhất thành phố.

Thương gia bán ủng cho triều đình hét lên chói lói vì một tia rượu nhỏ bắn thẳng vào mắt lão.

Còn gã Đại úy Ngự lâm quân thì đuổi thẳng người cứng đơ y như vừa nuốt phải lưỡi kiếm của gã. Một tia chớp nhỏ xúi đánh thẳng vào chiếc mũ nồi bằng bạc của gã khiến mũ gã hóa ra xanh lè.

Người đàn ông đỏ kia hạ chân xuống sàn nhà. Lắc lư, lão đảo, va đụng đồ đạc rầm rầm, hắn tiến ra cửa.

Rồi mọi người càng kinh ngạc hơn. Bây giờ hắn ta hóa ra giống hệt lão ăn xin.

Bộ tóc rối bù của hắn chĩa ra tua tủa, và một cơn gió thổi qua làm bộ đồ rách rất lộng lẫy bay phát phới.

Hắn dừng lại nơi bậc cửa. Mọi người trong hầm rượu thấy hắn hoàn toàn trong suốt, đỏ chói rực rỡ như một ly rượu, y như khi bạn nhìn vào ngọn lửa xuyên qua ly rượu này.

- Đi thôi, không cách gì có người ở đây hiểu chúng ta đâu.

Người đàn ông đỏ rực kia bảo lão ăn xin như thế rồi lão đảo bước ra khỏi quán.



Chương 15

LÀM SAO THUYẾT PHỤC ĐƯỢC MÂY LEO LÊN CỔ XE

- Không thể được.

Gã Đại úy Ngự lâm quân lắm bả.

Bấy giờ gã đã hơi hoàn hồn sau cú sét đánh. Mũi gã trở lại màu bình thường.

- Hoàng thượng chỉ cho phép một tên ăn xin thôi. Giờ có hai đứa. Biết tâu Hoàng thượng sao đây?

Lúc ấy, sự xuất hiện của người đàn ông đỏ ở quảng trường Con Bò Cô Đơn đã gây xôn xao náo loạn cả.

Vợ của lão thuộc da suýt tí va phải hấn. Bà đánh rơi rổ táo vừa đổi được với tấm da lừa thuộc thật đẹp. Táo lăn khắp đường, nhưng tụi trẻ con không buồn chạy nhặt thứ trái cây lạ mắt kia.

Ai nấy đều nhìn chòng chọc người đàn ông đỏ.

Dân chúng vừa liếc qua cửa sổ thấy liền ùa chạy tới quảng trường. Ngay cả bác thợ đồng hồ Đại Tài cũng ra mãi tận cửa, đứng tựa cửa nhìn.

Người đàn ông đỏ lão đảo đi qua quảng trường, chân vấp đụng tứ tung, vẩy tay rồi lầm bầm hát cái gì nghe không rõ. Dường như hấn hát thế này:

*Tất cả chúng ta đều buồn ơ là buồn
Giống như những lá cải kia, làm sao ta vui...
Bởi người yêu được cả cóc, nhái,
Gà tây, gà ta, hoặc chó mèo
Nhưng sao không ai
Thiệt tình không ai, không người nào yêu
Một cụm mây???*

Trước sự kinh ngạc của mọi người, hấn nhìn quanh, vẽ mặt ngơ ngẩn, kéo tai và bay lên không. Hấn ngồi vắt vẻo trên tấm biển cửa tiệm của bác thợ giày. Tấm biển có hình dạng chiếc giày ống với đinh thúc ngựa bằng bạc.

Ngự trên chiếc giày rồi, hấn trở nên buồn bã, tay chống cằm, nức nở kể lể chẳng với ai hết.

- Khi gặp được một người bạn ở đây, trên

trái đất này, mình hạnh phúc làm sao. Nhưng cô ta đá mình vì một tên quét ống khói. Ủ, ừ, một thằng quét ống khói bắn thỉu mới chui ra khỏi ống khói.

Ngực hấn phồng lên. Hấn khóc sụt sướt hết kìm nôi. Những dòng nước đỏ chảy xuống chiếc giày gỗ.

Ngay lúc ấy, lão chủ quán Thiên Nga Quay Chín vụt chạy ra, tay ngoắt rồi rít. Lão la “Bắt ăn trộm!” rồi chạy vào tiệm bác thợ giày.

Lão chìa bàn tay run bần bật hứng dưới chiếc giày được vài giọt liền ném, rồi người lão run luôn:

- Tên say rượu khốn kiếp này! Chính là loại rượu ngon nhất của tôi đây. Hấn uống hết nhẵn một thùng.

Lão nhảy đành dạch dưới tấm biển chiếc giày ống. Những giọt nước rơi tung toé trên chiếc đầu hói danh tiếng của lão.

- Loài người thế đấy! - Mây lắc đầu lăm lăm buồn rầu - Lão tiếc thùng rượu đỏ. Trời đất, con suối nào cũng sẵn lòng cho mình cả trăm thùng, đâu có làm rùm lên như lão.

- Mi uống rượu của ta!

Lão chủ quán gào to.

- Đây, trả lão này!

Hấn vắt bộ đồ rách tả tơi, những giọt nước đỏ ối thi nhau tuôn xuống người lão chủ quán.

- Không được, mi phải trả tiền cho ta.

Lão lấy hết sức bình sinh nhảy lên, đầu

ngón tay lão chạm tới chiếc giày. Nó lắc lư qua lại, cả người đàn ông đỏ cũng lắc lư.

- Con người thế đấy! Họ chỉ nghĩ có tiền, chẳng nghĩ đến tình bạn - Hấn thốn thức than vãn - Xin hãy để cho tôi được đắm mình trong cơn đau khổ này!

Hấn bay lên cao nữa, móc giò treo ngược người lên chiếc chong chóng gió. Hai tay bưng mặt, hấn khóc rưng rức. Nước mắt chảy qua trán, qua tóc hấn, rơi xuống những mái ngói.

Lúc ấy, bỗng có tiếng roi ngựa vun vút, tiếng vó câu phi nhanh và ngựa hí. Một cỗ xe ngựa nặng nề do bốn con ngựa thật đẹp kéo, chạy vào quảng trường Con Bò Cô Đơn. Cửa xe bật mở, một cái cẳng gầy mang ủng đen bóng láng xuất hiện. Cố vấn Toàn Tai nhanh nhẹn nhảy xuống xe.

Trông thấy đám người đang đứng sững sốt, lão giận dữ nhe răng, nhưng không để phí một phút, lão tiến đến cửa hiệu giày.

Chiếc chong chóng gió cũ kỹ trên mái cửa tiệm quay kéo kẹt theo làn gió nhẹ. Người đàn ông đỏ treo ngược người đang khóc tức tưởi kia cũng quay theo.

- Bạn đấy ư, hỡi đám mây khả kính? - Toàn Tai nói thì thào với giòng run run kỳ lạ.

- Còn ai nữa? Có điều là ông nên nói thêm: “Hỡi đám mây khốn khổ bị lừa dối...” - Người đàn ông nhỏ bé trên chiếc chong chóng trả lời một cách thảm hại, xì mũi vào một chiếc khăn tay đỏ.



- Ô, được gặp bạn tôi thật sung sướng vô cùng, vô tận. - Toàn Tai ngoắt ngoắt tay một cách dè dặt, làm như lão sợ ai giết mình.

- Bạn thích lên cỗ xe này vào Hoàng cung chơi với tôi không?

Lão chủ quán chạy đến bên Toàn Tai, nắm lấy tay áo lão lấp bắp:

- Tên vô lại này uống hết một thùng rượu của tôi! Xin cho người bắt hấn xuống ngay! Xin tống hấn vô ngục!

Toàn Tai đề tay lên chiếc đầu hói của lão, rít lên:

- Không được nói gì nữa nghe không...

Lão chủ quán sụm xuống, y như chiếc đinh bị búa đập.

- Thật đáng tiếc cho bạn. Bạn uống phải thứ rượu chua lè, chẳng ra gì cả. Tôi có thể tặng cho bạn loại rượu nho hảo hạng nhất - Toàn Tai cúi khom mình trước Mây, miệng nói những lời thật ve vuốt.

- Ta chẳng cần nữa.

Mây thõn thức đáp, rồi nghe giọng Toàn Tai có vẻ cảm thông, Mây càng nức nở nghẹn ngào thêm:

- Bây giờ ta không cần chi hết.

- Hay bạn cần tắm một chút chẳng?

Toàn Tai kiên nhẫn gạ gẫm.

- Ta chẳng cần tắm... chẳng cần, ta biết mọi chuyện sẽ kết thúc không ra gì mà...

- Hay là vào trong suối phun mà vầy vùng cho thích thú nhé?

Toàn Tai thâm nghiên rằng.

- Ta không thích vầy vùng chi hết...

Mây chán nản xua tay.

Mắt Toàn Tai loé lên tức giận, bàn tay nắm chặt như đang siết cổ ai, nhưng giọng lão lại càng ngọt ngào hơn thôi:

- Hay bạn chơi bài với tôi nhé?Ồ, xin lỗi.

Toàn Tai vội nói chữa. Tôi quên mất, Mây đâu

biết đánh bài.

- Hả? - Mây lộn người trở lên, nhảy xuống mái nhà, trượt tới sát mép mái. Rồi Mây ngồi đong đưa chân ở đấy, một chân mang chiếc giày đỏ rách bươm, chân kia để không - Tôi mà không biết hả? Bọn mây chúng tôi đâu có làm gì ngoài chuyện chơi bài tây, chơi cờ đam, bịt mắt bắt dê, trốn tìm, chơi trò đánh dấu nhân và số không trên bầu trời kia.

- Thiệt vậy sao? - Toàn Tai thì thâm, làm ra vẻ như đang hết sức ngưỡng mộ vậy.

- Ông không biết à? Và Bà nội Mây Sấm của tôi, ôi Bà nội thân yêu, tôi đã cãi lời Bà rồi bị trừng trị đích đáng, Bà luôn luôn ráng kiên nhẫn tới đa trước khi nổi trận giông bão.

- Thiệt vậy hả? - Toàn Tai lại thì thào.

- Đúng thế... - Mây thốt thức đáp.

- Nào, bạn chứng minh cho tôi thấy đi, bạn Mây thân mến!

Toàn Tai mở tung cánh cửa cỗ xe ngựa.

Mây vụng về kiểm cách leo xuống mái. Hai tay dang thẳng cánh, người lắc lư lảo đảo, nó bay qua quảng trường, nhào đầu chui vào cỗ xe ngựa.

- Vọt lệ! - Toàn Tai thì thào với người đánh xe.

Lão nhảy vô theo sau Mây, đóng sập cửa lại.



Chương 16

TOÀN TAI BIẾT ĐƯỢC MỘT ĐIỀU QUAN TRỌNG

Cỗ xe vừa lăn bánh, anh chàng Mây say khướt kia liền vui đầu vào ngực Toàn Tai, khóc òa.

Toàn Tai ngồi cứng đờ, mắt nhìn dờ dẫm qua mớ tóc rối bù của Mây. Tấm áo choàng ngực và sơ mi của lão ướt đầm rượu. Nhưng lão vẫn nhẫn nại ngồi yên, sợ động đậy làm Mây giật mình.

- Bạn bay vào vương quốc chúng tôi lâu rồi hả?

Toàn Tai dè dặt hỏi, lé mắt nhìn chiếc đầu rối của Mây.

- Đã hai tháng. Tôi ở lại đây vì cô ấy... vì cô bé ấy... Rồi cổ... Mây lại bắt đầu khóc.

- Cô bé tên gì? - Toàn Tai thì thào, ghé tai sát vô Mây.

- Chỉ mình ông hiểu tôi thôi, ông bạn ạ, chỉ mình ông!

Mây vừa khóc, vừa quấn hai tay ướt đầm rượu quanh cổ Toàn Tai.

- A, bạn Mây thân mến! Lẽ ra bạn bay

ngay đến gặp tôi mới phải. - Toàn Tai trách nhẹ – Tôi có thể thu xếp mọi việc cho bạn thật là tốt đẹp, đầy đủ mọi tiện nghi bạn cần... - Mặt Toàn Tai lộ vẻ độc ác nhưng Mây không để ý.

- Bạn bay đến đây một mình, mà bạn thì mỏng manh, chẳng có chi tự vệ cả. Lỡ có bề gì thì sao?

- Cô bé cho tôi một cú thật đau! Cả hai người, cổ và tên nhóc kia!

Mây kêu lên và lại khóc tức tưởi, nước mắt chảy đầm đìa. Hai tay Mây còn quán quanh cổ Toàn Tai, chiếc khăn tay chui qua lỗ rách của túi áo, bay lên lau sạch những giọt lệ trên má Mây.

- May mà bạn chưa bị giết! - Toàn Tai lắc đầu với vẻ quan tâm lo lắng.

- Đâu có giết tôi được... Cô bé có vẻ cô độc làm sao...

- Người ta không làm gì bạn được ư?

Toàn Tai nhỏ nhẹ hỏi, gần như hết muốn che dấu nỗi sợ hãi.

- Phải. Có cái, không ai biết được điều ấy. Tôi có thể bị... Và tôi cũng cô độc nữa. Trên bầu trời chẳng ai hiểu tôi.

- Bạn chưa nói hết. Bạn có thể bị gì? Thất cổ hả?

Giọng Toàn Tai run run, nhưng khó thấy được điều đó.

- Không, không thất cổ tôi được. Tôi chỉ có thể bị... Ông không biết là bọn mây chúng tôi

ít quan tâm tới ai lắm. Gió thổi đâu, chúng tôi đi đó.

- Có thể bạn bị ném đá chết? Xích lại? Nhốt vào chuồng? Lấy dao đâm?

- Được nằm ngủ dưới giường cô bé thật hạnh phúc làm sao - Mây úp mặt vào tay, nhớ lại mọi thứ - Trước khi ngủ, cổ thường nói “Chúc ngủ ngon” nữa chứ. Chưa ai từng nói với tôi như vậy bao giờ.

- Vui trong cát? Hay vui dưới đất? Tôi hỏi vậy vì lo sợ cho bạn lắm!

- Cổ thường bảo tôi: “Bạn có vẻ không được khỏe đấy. Bạn gầy đi rồi. Bạn phải uống nước nhiều vào!” Ôi, trời ơi!

Mây rên rỉ thảm não.

Mấy chiếc gối tựa trong xe đều ướt đầm rượu. Rượu bốc hơi làm đầu óc Toàn Tai quay cuồng. Cả bác đánh xe cũng bắt đầu rục rịch lắc lư, ngựa vấp đụng tùm lum.

- Hay bạn có thể bị muối trong một thùng dưa chuột hả? Hoặc cho vô súng thần công mà bắn? Tôi lo cho bạn quá! Lo quá!

Toàn Tai lắc nhai một cách tuyệt vọng.

Nếu Mây ngẩng đầu lên hẳn đã thấy vẻ bồn chồn tức giận lấp loé trong đôi mắt ti hí của Toàn Tai.

- Ôi, ông này rõ chán! - Mây hét chịu nổi - Nghe đây: Tôi có thể bị làm cho đông cứng lại! Hiểu không? Đông cứng lại! Thế là tiêu đời tôi. Tôi không bay được nữa. Tôi sẽ hóa thành một

cục nước đá tầm thường, chuyện là thế. Nhưng không ai biết đâu. Vậy ông chớ có lo lắng nữa, để tôi than thở đôi chút cho số phận hẩm hiu của tôi...

- Đông cứng hả... - Toàn Tai thì thảo. Lão dựa ngửa trên mấy tấm nệm dày, ẩm ướt và nhắm mắt lại giây lát.

- Ra là thế...

Cỗ xe lão đảo chạy nghiêng qua, xịch lại hình chữ chi trên đường phố. Bác đánh xe ngồi đằng trước đang ư ử hát câu gì đấy, dù bác chả có giọng mà cũng không hề biết gì nhạc nhĩc. Mấy con ngựa ngà ngà say hí vang.

Toàn Tai tìm cách ngồi sao cho dễ chịu với mấy tấm đệm ướt, lão nói:

- Mây thân mến, tôi sẽ giúp bạn trả thù. Hãy cho tôi biết tên hai cô cậu kia. Chúng sẽ bị ném cổ vào ngục, hoặc nếu bạn muốn hơn nữa, cho chúng nó lên giá treo cổ luôn.

- Hả? Ông nói gì thế? - Mây giựt ra khỏi ngục Toàn Tai, nhìn lão chòng chọc - Tôi có thể chỉ là một đám mây say khướt, nhưng còn... bắt một cô bé và một cậu bé đem treo cổ ư? Chỉ vì họ là bạn của nhau? - Mây đưa tay bóp trán, lắc chiếc đầu rối bù - Đồ độc địa! Sao người dám nói với ta câu ấy?

Mây bay vút lên nóc cỗ xe bít kín.

- Ta không đi với người nữa. Ngừng xe lại cho ta ra!

- Ô, đâu được. Giờ ta đã tóm được người

rồi, Mây yêu dấu ạ!

Toàn Tai thì ào ào, vẻ ranh ma.

- Người đem ta đi đâu?

Mây đắm thành thịch vào cửa kiếng.

- Về một căn phòng ướp lạnh, nhỏ bé, xinh xắn. Toàn Tai đắc chí trả lời, khiến Mây sợ hãi rợn người - Ta sẽ đặt người nằm ngửa trên một chiếc giường bằng khối băng. Răng người chắc sẽ đánh bò cạp chút đỉnh, nhưng không sao đâu.

- Tại sao thế? Ta có làm gì sai quấy?

Mây đắm lên cửa sổ, lên hai bên hông xe.

- Người đã làm một điều tốt, và giờ phải trả giá đắt. Trong vương quốc này, bọn ta không thích điều ấy. Còn về các bạn người, ta sẽ thu xếp cho, đừng lo.

- Không, đừng đụng đến họ. Họ đâu tội lỗi gì. Mây vịn hai tay vào nhau, van lơn.

Toàn Tai cười điệu, khinh khỉnh:

- Cho người mặc sức van xin. Bây giờ người nói thì cũng không hơn gì bấy ong vo ve bên tai ta...

Cỗ xe xóc mạnh bởi một tràng sấm nổ làm cửa sổ kêu ròn rảng, bấy ngựa giục mình tung mạnh vó, phóng như tên bắn. Ngay lúc ấy, Mây hóa thành một ngàn mảnh nhỏ. Cỗ xe vang lên tiếng vo ve náo nhiệt - Mây vừa biến thành một ngàn chú ong.

Cố vấn Toàn Tai kinh hãi, hai tay vẫy đuổi rối rít. Nhưng, như các bạn biết đấy, làm vậy để

đối phó với đàn ong thì quá là đại dột.

Ông từ bốn phía nhào vào lão.

Năm con chích mũi lão, bảy con chích trên trán, còn má và cổ thì có trời mới biết bao nhiêu con. Bầy ong này cắn đau khủng khiếp. Hơn nữa, chúng chẳng phải loại ong thường. Những cú chích làm Toàn Tai lẫn lộn trên đệm. Lão run bần cả người. Bởi vì, mỗi chú ong đều có một tia sét nhỏ thay vì nọc độc. Mây đã biến mớ sét của mình thành ra ngàn mảnh.

Vừa vo ve dữ tợn, bầy ong vừa lượn vòng quanh Toàn Tai mà chích, đặc biệt chúng khoái chích vào đôi tai nổi danh của lão.

Toàn Tai vật vã. Lão hét, nhảy tưng tưng, chụp lỗ mũi, rồi lại chụp vào tai...

Cuối cùng, hết chịu nổi, lão mở tung cửa.

Từ tốn, thông thả, bầy ong bay ra, miệng vo ve điệu nhạc thật oai vệ.

Toàn Tai nghiêng rằng ken kết, nghe dễ sợ đến nỗi bác đánh xe gò cương quay lại, tưởng đâu vừa có tai nạn. Trong lúc ấy, đàn ong bình thản bay qua những mái nhà.

- Quay lại! Đuổi theo hẩn! Mau lên! - Toàn Tai thì thào.

Nhưng đường phố hẹp quá, cỗ xe bị kẹt cứng, tới không được, lui cũng chẳng xong.

Toàn Tai điên cuồng cắn móng tay, cắn cả ngón tay và bàn tay, nhìn Mây bay đi.

Bây giờ, nó không phải là bầy ong nữa. Bầy ong nhập lại thành vật gì dài dài và hơi

quen quen. Toàn Tai nhận ra chính lão. Chính đôi tai vĩnh và cặp chân đặc biệt của lão. Cặp chân gầy nhom, xương xẩu, mang đôi ủng bụi màu hồng nhạt.

Chương 17

HỌA SĨ VERMILION GẶP CHỊ CỐC ROSITTA



Mây về đến nhà, bình thản, điềm đạm. Nó lặng lẽ chui vào gầm giường, chẳng nổi cơn thịnh nộ nào nữa.

- Bạn ấy luôn luôn thế đấy! Làm rầm lên một trận, rồi tự xấu hổ, nhận ra mình hư đốn.

Áo Vá nghĩ thầm như vậy, nhớ lại lúc nghe lỏm câu chuyện giữa mình và Bò Hóng, Mây giận dữ um sùm. Nhưng cô bé đâu biết Mây đang bận tâm một chuyện khác hẳn.

- Tôi không thể mừng tượng ra hôm nay bạn giống ai – Cô bé nói, thò đầu xuống giường, nhặt góc chăn rơi lên – Bạn kiếm đâu ra cặp tai ngộ thế? Tôi không biết hôm nay bạn gặp ai, nhưng có thể nói ngay người này rất độc ác, nham hiểm.

Mây không trả lời. Quay lưng lại cô bé, nó ngồi xồm, gối chống cằm.

Áo Vá bắt đầu lo ngại:

- Có chuyện gì vậy? Bạn vẫn khỏe, không sao chứ? Bạn có vẻ đỏ đỏ làm sao ấy.

- Không, không. Cô ngủ đi – Mây thở ra.

Cô bé sắp sửa ngủ thì một con dơi bay vào qua cửa sổ đang mở. Nó bay quanh phòng, vạch những hình tam giác nhọn trong không.

Nó kiếm chỗ bám để treo ngược người xuống, tìm hoài không thấy, thành linh tóm được mớ tóc cô bé. Áo Vá ráng gỡ mấy chiếc vuốt nhọn lạnh ngắt ra một cách dè dặt để dơi khỏi đau, dứt được nó ra khỏi đầu.

Dơi bay lên chiếc tủ chè, kêu chít chít bực bội rõ ràng nó thích bám vô tóc cô bé hơn.

Mây miễn cưỡng bò ra khỏi gầm giường.

- Pi-pi-pi-ti-ti-ti ! – Dơi rít lên nghe chát chúa như chiếc ngăn kéo nhỏ bị ai kéo ra đẩy vô – Ti-pi-pi-pi ! Pi-ti-ti-ti !

Mây bực mình giậm chân, chiếc chân mang ủng bự, nhưng không gây ra tiếng động nào.

- Trời đất, thiệt tình! Cổ là tên gián điệp, chớ không phải cóc. Làm sao cổ biết thế.

Dơi lắc đầu, bay khỏi tủ, vạch một hình tam giác nữa rồi biến mất qua cửa sổ.

Áo Vá hoảng sợ:

- Biết gì thế? Bạn nói gì vậy?

- Cứ theo tôi, mè nheo như ong bu hũ mật – Mây gắt – Cô chuẩn bị đi, mình đến gặp bạn cóc Rositta.

Cô bé và Mây rón rén qua phòng Barbatoots.

- Núi lửa phun kìa! Coi chừng! Chạy mau! Cháo bột đang tuôn ra khỏi núi! Từng đồng cháo bột... Nó sẽ tràn ngập cả thành phố, cả nước đầy...

Món cháo bột làm Barbatoots chẳng bao giờ được yên, cả trong giấc ngủ.

Ra đến ngoài, Mây bảo:

- Cô biết sao không? Ta phải đến kêu họa sĩ Vermilion. Ông đòi tôi giới thiệu với bạn cóc Rositta lâu lắm rồi – Mây thở ra, nói thêm một câu nghe chẳng hiểu gì ráo.

- Nếu có ổng đến, cổ sẽ không tấn công mình ráo riết... Cổ sẽ còn mắc bận bối rối.

Cô bé không hỏi thêm câu gì nữa. Cô thấy Mây đang bị một chuyện gì làm bận tâm ghê lắm.

Họ đến nhà họa sĩ Vermilion.

Mây vươn một cánh tay lên. Cánh tay bắt đầu dài ra mãi cho đến khi nó với tới cửa sổ họa sĩ dễ dàng, dù chàng ở trên tầng cao nhất, sát mái nhà.

Chàng họa sĩ ngái ngủ nhìn xuống cửa sổ, thấy Áo Vá và Mây liền hờ hững gật đầu.

Một phút sau, chàng đã xuống gặp họ.

Họ đi trên đường phố đêm vắng vẻ, đến khu vườn Hoàng cung. Chân họ tung lên một đám bụi cao thành cột như muốn với tới trăng.

Bầy chó săn giữ vườn từ đằng xa đã thấy được hình dạng Mây. Chúng cúi gầm đầu xuống, hai chân sau và đuôi ve vẩy chào mừng với vẻ

thuần phục tuyệt đối. Rồi chúng quay qua đi hướng khác, làm như không hề thấy nghe chi cả, cũng chẳng cần dùng đến xảo thuật chiếc khăn tay.

Như mọi khi, chị cóc Rositta ngồi trên băng đá, thở hổn hển mệt nhọc do tuổi già, sức yếu.

Họa sĩ Vermilion kêu lên:

- Chị cóc mới tuyệt làm sao! Thật là thông thái, thật là tự chủ! Tôi phải vẽ chân dung chị mới được. Ủ, ừ! Vẽ chân dung chị nhìn nghiêng dưới ánh trăng. Khổ thay, lại không được. Tôi chẳng còn tiền mua màu...

Vừa thấy Mây, cóc Rositta tức giận lắc đầu, lại còn nhỏ toẹt con muỗi trong miệng ra nữa. Quá vui mừng vì được thoát nạn bất ngờ, muỗi ta ca hát vang rân trước khi biến mất dạng.

Mây biết lỗi, đứng cúi gằm đầu xuống, tay vịn vịn chiếc khăn mùi xoa.

Cô bé Áo Vá bây giờ đã hiểu được chút ít ngôn ngữ nhà cóc. Ít nhất cô bé cũng hiểu đại khái mấy tiếng kỳ dị kia.

Cóc Rositta kêu ộp ộp, rít lên the thé, thở khò khè, chiếc cẳng vòng kiềng nhẵn nheo nện thành thạch lên băng đá.

- Hi... cời... thiệt là... cờ-rô... tức... bê bối... pấp... crờ... lở... say sưa... hi... Xấu hổ quá... hi... hi... hi!

Cóc Rositta ho sù sụ, hết nói nổi nữa.

- Ủ, rồi sao! – Mây lầm bầm – Có mỗi một

lần chớ bao nhiêu. Phải rồi đó, tôi có uống một ít rượu đỏ. Tôi cũng chẳng nhớ sau đó xảy ra chuyện gì.

Nhưng cóc Rositta không thèm nhìn nhỏ gì đến Mây. Uy nghi, oai vệ như một nữ hoàng khả kính, chị đưa chân mời họa sĩ Vermilion ngồi cạnh.

Chàng kính cẩn ngồi ghé vào mép băng đá.

- Cờ ri... cờ ra... hi... hi? Cóc Rositta ộp ộp thật là lịch sự hỏi họa sĩ.

Vermilion đưa mắt nhìn Mây, dò hỏi.

- Bả hỏi thăm sức khỏe ông đấy – Mây miễn cưỡng phiên dịch.

Rồi Mây quay mặt đi, giận dữ, mắt chăm chăm nhìn vào bóng đêm. Nó có vẻ như sắp sửa muốn bay vù mất, đến tận chân trời góc bể nào xa mặt trời, xa loài người... Mây tính đưa tay lên. Dấu hiệu này chắc chắn là Mây muốn từ giã rồi.

Nó định kéo tai.

- Thiệt bậy quá, thiệt bậy hết sức, chị cóc Rositta ạ. – Họa sĩ vừa trầm tư xoa xoa đầu gối mình, vừa nói – Tôi chẳng có một xu nhỏ. Tôi kiếm được chút đỉnh tiền nhờ đến triều đình kẻ những bảng thông báo. Có nhiều thông báo nghe ngộ lắm. Tỉ như mới hôm qua đây, tôi vừa kẻ một cái... – Họa sĩ nhú mày, ráng nhớ lại – À, phải! Một thông báo ngộ lắm. Ngày mai nó được dán khắp thành phố cho xem: “Đức Vua sẽ tổ chức một cuộc thi uống nước vào lúc 3 giờ

ngày thứ hai tại Hoàng cung. Ai uống nhiều nước nhất được lãnh năm túi vàng.”

- Chao, thiệt tình! – Mây kêu lên, thâm náo nức. Mắt Mây tròn tròn – Ai uống nhiều nước nhất! Đúng nghề của tôi rồi.

- Tôi không cho bạn đi đâu. Đố bạn dám! Họ sẽ tóm cổ bạn liền.

Áo Vá lắc đầu không chịu.

- Không, họ không bắt được tôi mà. Tôi sẽ luôn luôn hết sức cẩn thận.

- Tôi biết cái cẩn thận của bạn. Họ sẽ bắt bạn thấy vô chảo và cho lên lò lửa.

Cô bé nheo mắt lại, vẻ sợ sệt.

- Thế thì tôi sẽ bốc hơi và trở lại là tôi như cũ.

- Họ sẽ nghĩ ra cách khác.

- Thôi đi, chớ vớ vẩn nữa.

- Không, không, không!

Cô bé nhắc lại, kiên quyết.

- Cô không thấy người ta chẳng làm gì được tôi sao? Cô bé ngớ ngẩn!

Mây sốt ruột nhẩy tung tung, uống hết giọt sương lóng lánh này qua giọt sương khác.

- Người ta không chiên tôi được, không giết được, không bắn được như người bị bắn.

Mây liếc nhìn Áo Vá, cái nhú mày như muốn nằm hoài trên mặt cô bé.

- Thôi được, nghe này. Người ta chỉ có một cách hại tôi là làm tôi bị đông cứng lại. Nhưng

họ chẳng bao giờ biết được bí mật ấy cả, thấy không? Tôi chưa hề cho ai hay điều ấy. Cô là người đầu tiên đấy.

Cóc Rositta quay một mắt nhìn Mây với vẻ trầm tư. Con mắt tròn xoe, trong suốt. Hình như có một tia xanh lục ánh lên tận sâu trong đáy mắt.

Nhắc thấy vẻ phân vân của cóc Rositta, Mây nằn nì:

- Thử nghĩ coi. Lâu lắm rồi tôi không vô được trong Hoàng cung. Người ta đóng hết cửa sổ, trét vữa kín hết các kẽ nứt, còn các lỗ khóa thì đổ sáp đầy vào. Làm sao mà bạn có thể cho là tôi lơ đãng, cầu thả được? Bạn đâu đã biết kế hoạch của tôi. Họ sẽ không bao giờ khám phá ra tôi đâu.

Cóc Rositta chậm rãi gật gật chiếc đầu vuông.

- A, Rositta thân mến!

Mây kêu lên và chạy đến ôm choàng chị cóc. Rồi Mây sung sướng bay vù lên không, quay lộn người dưới bóng trăng.

Một chú dơi vừa kêu chít chít vừa lao vun vút qua người Mây.



*Chương 18***CUỘC THI UỐNG NƯỚC
TẠI HOÀNG CUNG**

Tờ thông báo họa sĩ Vermilion kẻ đã được treo lên bờ rào sắt tại công viên, gió thổi bật một góc lên.

Những cánh cổng đồ sộ đan rèm mắt cáo mở toang chào đón.

Ngoài cổng, một đám đông đang tụ tập. Chốc chốc lại có người tách khỏi đám, rụt rè tiến qua cổng. Nhưng chỉ vài người thôi. Ai cũng nghĩ không thể trông chờ điều gì tốt đẹp nơi đức Vua, tốt hơn nên tránh xa, đừng dính líu gì vào mấy vụ này.

Tuy nhiên, cuối cùng số người dự thi khá đông đảo. Trong đó, có những người nghèo cực chẳng có chi sợ mất. Họ chỉ mong được bữa uống no nê thôi.

Dĩ nhiên, cũng có người giàu nữa. Họ đâu thiếu gì nước. Họ quen uống nhiều nên hy vọng thắng cuộc, kiếm năm túi vàng.

Tại hành lang đi vào đại sảnh châu Vua, tất cả thí sinh phải qua sự kiểm soát của hai tên lính Ngự lâm lực lưỡng: Ginger Cứng Cao và Ginger Ấc Ôn, chân chúng mang những đôi

ủng bụi trông thật xấu xí. Ai vào cửa chúng cũng ngắt véo vào người.

Ginger Cẩng Cao đập vào vai người đi qua. Rồi Ginger Ác Ôn túm chặt hai tay người đó giữ yên cho Ginger Cẩng Cao cúi xuống bóp nắn đầu gối và giày.

Nếu ai nhìn ra đằng sau những tấm màn dày cạnh cửa ra vào sẽ thấy cố vấn Toàn Tai đang đứng đó. Mắt dán chặt vào khe hở giữa hai tấm màn, lão lom lom dòm từng người bước vô, lưỡi lão liếm liếm cặp môi một cách nóng nảy.

Lão lăm thâm một mình:

- Ta đã xếp đặt mọi chuyện. Tên Mây thế nào cũng đến. Ta biết nó không thể ở yên đâu. Dù hấn giả dạng ai nữa, chúng ta cũng sẽ khám phá ra ngay bằng cách bấm vào người nó. Nhưng mà, nó đâu? Có lẽ, người kia chẳng? Không phải, tên cai ngục. Còn kia là chú Glug. Người ta nói chú bán nước có pha, nhưng chú lấy chi để pha? Không khí à? Người kia không phải tên Mây rồi. Người kia nữa, cũng không phải... Ủa, coi ai mới vô kia: Tên bán ủng cho triều đình. Cả lão sản xuất dù cũng hạ cố đến! Nhưng tên Mây không thấy tấm dạng đâu. Người kia không phải, kia cũng không và kia nữa cũng không. Một cụ già râu bạc, mặc chiếc áo vét đầy dầu mỡ màu lục. Tên Ginger Ác Ôn đánh vào vai lão. Lão nằm xụi xuống, khốn khổ cho lão. Kia là tên ăn xin Độc Nhất, hấn đến kiếm uống một bụng. Tên Ginger Cẩng Cao suýt tí làm

hắn ngã lộn nhào. Không, người kia không phải tên Mây, hắn bằng xương bằng thịt thứ thiệt. Kia cũng không phải. Không còn ai hết. Chắc chắn... chắc chắn mình không thể làm được, mà rút cuộc tên Mây lại không đến?

Giữa lúc lão đang nghĩ lăng xăng như thế thì chiếc đồng hồ Hoàng cung suy tính hồi lâu rồi gõ ba tiếng. Nhiều người để ý thấy lần này dường như chiếc đồng hồ suy tính lâu hơn thường lệ thì phải.

Mười hai tay kèn đồng nâng những chiếc kèn mạ vàng lên, thổi hồi kèn lệnh. Hay nói cho đúng, chỉ mười một tay kèn thổi thôi, còn chiếc kèn thứ mười hai thì phun ra một vòi nước.

Đức Vua ngự trên ngai lớn tiếng ngáp, chân mang ủng vàng gõ nhẹ lên sàn.

Các thí sinh được cho vào đại sảnh châu. Bọn nhà giàu đứng gần vua, còn đám dân nghèo xúm xít sát tường. Cụ già râu bạc khiêm tốn lui vô trong góc.

Toàn Tai thở dài, từ sau màn bước ra. Lão thì thào:

- Đã đến giờ bắt đầu. Ai uống nhiều sẽ là người bạn chân thật nhất của đức Vua! Chúng ta hãy bắt đầu cuộc thi.

Đám người hầu bưng khay nước vào phòng. Ai cũng háo hức chụp một ly nước. Người nào đặt một ly trống lên khay sẽ có một người hầu trao cho chiếc vòng gỗ lớn rồi cúi chào rất cung kính.

Đám dân nghèo không quen uống, chỉ ráng nốc chừng năm ly.

Lão ăn xin Độc Nhất uống đâu được ba ly rồi ngồi nhìn ly thứ tư với vẻ mặt buồn hiu, chẳng nốc nổi nữa.

Lão thợ thuộc da đã thuộc bụng của lão sao đó, khéo đến nỗi dạ dày lão giãn ra tới độ không ngờ được.

Lão nốc đến ba mươi lăm ly và nhìn quanh, đắc thắng. Lão đeo những vòng gỗ trên tay và cả trên cổ, nghĩ thầm:

- Hồi những đồng tiền vàng thân mến! Chiếp, chiếp, chiếp! Hồi những chú gà vàng nhỏ bé! Ta sẽ làm cho các chú một cái chuồng thật xinh trong hộp tiền của ta!

Lão bán ủng cho triều đình uống được mười ly, và lão lén đổ ly thứ mười một xuống sàn. Nhưng Toàn Tai trông thấy nên lão chẳng có được chiếc vòng thứ mười một.

Tên cai ngục thì đang tự phỉnh phờ:

- Nào, ráng lên, chú mình! Để giữ uy tín, chú mình hãy ráng uống thêm một ly nữa. Uống ly này chúc sức khỏe má chú! Còn ly này chúc sức khỏe bố chú! Sao, chú mày không ráng được nữa hả? Thế mà cứ tưởng chú mình ích kỷ lắm và cứng hơn ai hết để giữ uy tín chứ!

Lão bán dù phá sản, một người xương xẩu cao lêu nghêu, trông cũng giống hệt chiếc dù cụp lại, đang cầm ly nước trong tay, không uống nổi một ngụm. Lão nhìn ly nước mà khóc, nhớ chậu cục chết của mình.

Quanh lão, ly cốc chạm nhau lanh canh, vòng gỗ kêu lách cách.

Lão thợ thuộc da giờ đã uống được bảy mươi hai ly, tấm che ngực lão, đường chỉ đang nứt rạn.

Người ta nằm ngửa la liệt trên sàn nhà.

Nước chảy rờn rờn từ mũi, miệng chú Glug xuống, y như người chết trôi.

- Bẩm ngài, giờ chúng ta phải làm sao? Chỉ còn vài vòng gỗ nữa thôi.

Tên hầu nói nhỏ với Toàn Tai.

- Phải còn nhiều chứ. Ta có đến 5.000 vòng mà - Toàn Tai thì thầm lại.

Tên hầu im lặng chỉ vào góc phòng.

- Gì thế?

Toàn Tai thì thảo, tái mặt.

Ai còn sức quay đầu đều nhìn về hướng ngài Cố vấn đang ngó chăm chăm.

Lão thuộc da buông rơi ly nước thứ 73.

Cụ già râu bạc khiêm tốn ngồi trong góc gần như bị đóng vòng gỗ lấp kín. Thật thế, bạn không thể trông thấy được ông cụ nữa. Nơi chỗ cụ ngồi là một núi vòng gỗ, bên dưới có vật gì chốc chốc động dậy, và từ đó vọng ra tiếng lầm bầm giờ nghe không rõ. Một cánh tay ráng lách qua đóng vòng để nhận thêm ly nước nữa.

Những chiếc vòng bay tung tứ phía, để lộ cái đầu và bộ râu cụ già. Bộ râu giờ đây rối bù, hung hăng.

- Hai ly nữa thôi, thế là kết thúc. Cụ già nghiêm nghị nói một mình, tay vuốt râu.

Toàn Tai dụi mắt:

- Bộ râu cụ có vẻ lớn dần ngay trước mắt mình... Mình điên rồi chắc...

Lão nghĩ thầm.

Quá tức tối, lão thợ thuộc da cung tay đâm vô bụng. Nước trong bụng lão nghe như óc ách.

Trong lúc ấy, cụ già lầm bầm điều gì vào bộ râu, nốc thêm năm ly nữa rồi nghiêm khắc tự nói:

- Đủ rồi. Đây là ly cuối cùng, thật đấy!

Cụ già còn không chịu nhận sáu chiếc vòng người hầu trao.

Hiển nhiên cụ thắng giải.

Bước qua người các thí sinh bại trận nằm sóng sượt giữa sàn, Toàn Tai đến bên cụ già.

- Cho phép tôi được bắt tay cụ – Lão vừa thì thào, vừa soi mói nhìn chằm chằm vào mặt cụ.

Cụ già mỉm cười, bắt tay Toàn Tai thật chặt. Lão tái nhợt đi, lão đảo, mũi trắng bệch như tờ giấy.

Cụ già được trân trọng trao tặng năm túi vàng trong tiếng kèn đồng thổi vang lừng. Cụ bình thản nhét vào mấy chiếc túi của chiếc áo vét màu lục cũ xì.

Toán người hầu lo xốc nách những thí sinh nằm dưới đất kéo ra đại sảnh. Gót chân họ làm tung lên những lượn sóng nhỏ trên sàn nhà

xâm xấp nước.

Ông cụ gạt đồng vòng gổ sang bên, kiểm một lối đi, rồi tiến ra cửa. Cụ nắm đuôi bộ râu nhét vào túi.

Đứng bên cửa, Ginger Cẩng Cao phá lên cười, vỗ đánh đét vào hông:

- Ha-ha-ha! Ê, Ác Ôn! Thấy bộ râu lão già chứ? Buồn cười quá xá. Mỗi lần lão quay đầu, nó cứ trơ trơ một chỗ, không quay theo kịp. Và tao sẽ đi đầu xuống đất nếu cái chóp bộ râu không bò vô trong ly và nốc cạn ly nước lẹ như chớp!



- Thế là sao?

Toàn Tai thì thảo, thành linh từ đâu xuất hiện. Như thường lệ, lão nghe hết mọi điều người ta nói trong tất cả xó xỉnh Hoàng cung.

- Chính bộ râu uống nước! – Toàn Tai vỗ tay.

Chuông báo động reo vang khắp Hoàng cung. Tất cả cửa tự động đóng sập lại. Lính Ngự lâm chĩa kích đan treó nhau, cản đường không cho những người còn lại chạy thoát.

- Bắt ông cụ râu bạc lại. Giữ chặt hắn với mọi giá. Hắn không thoát được. Hắn là người ra sau cùng đấy – Toàn Tai ra lệnh.

Lính Ngự lâm nhào vào đám đông.

Nhưng chẳng thấy cụ già râu bạc đâu cả. Có một người đàn ông đứng tuổi mặc chiếc vét màu lục đầy dầu mỡ, nhưng không có râu.

- Hắn lại lừa ta nữa rồi – Toàn Tai rên lên – Ôi, giận ơi là giận.

Bạn đọc thân mến, chắc chắn là bạn đã đoán ra từ lâu cụ già kỳ lạ có bộ râu bạc ấy là ai rồi.

Đúng phóc! Đương nhiên, đó là họa sĩ Vermilion. Vẽ vời vài đường nhả thật sống động lên mặt mình là việc dễ nhất đời đối với chàng.

Còn bộ râu bạc, chính là bạn thân mến của chúng ta, Mây!

Họa sĩ Vermilion yên ổn rời Hoàng cung, chẳng ai nghĩ tới chuyện bắt chàng. Túi nặng

trữ mấy túi vàng, nhưng chàng không mừng chỉ cả.

- Mây đi đâu cà? Mình cũng không để ý hấn bay khỏi cầm hồi nào – Chàng sốt ruột nghĩ ngợi.

- Hấn sẽ tính một vụ khác nữa cho xem. Hấn dễ bị lôi cuốn quá, và đầu óc đễnh đoảng nữa. Đúng là không có đầu óc chi cả, nghĩa là trừ nước ở trống ra...



Chương 19

PHIÊU LƯU TRÊN ĐĨA CHÁO BỘT

Thế, nếu bạn muốn biết chuyện gì đã xảy ra cho Mây sau đó, xin hãy theo tôi. Còn nếu các bạn không muốn, cứ gấp sách lại, trả lên kệ, nhưng xin đừng quăng xó này, xó nọ.

Sau khi rời khỏi chiếc cầm của ông bạn họa sĩ, Mây lập tức biến thành một chiếc lọ màu trắng thật lớn.

Mây cần phải nghĩ ngợi chút đỉnh cho lại hồn.

- Mình sẽ không rời Hoàng cung trước khi tìm ra ít nhất cũng một tia sáng nào đó về con suối bí mật!

Chiếc lọ trắng nghĩ thầm vậy, có điều dĩ nhiên không ai biết chuyện ấy.

- Cái gì đây?

Viên quan coi việc sắp xếp, trang hoàng đồ đạc trong Hoàng cung đi ngang qua liền la lên, giận dữ:

- Ai để chiếc lọ trắng kia ở đây mà không cho tôi biết, và để hời nào kia? Nó chẳng hợp kiểu căn phòng gì ráo. Cần phải cho nó linh hoạt lên với một cái gì mới được, hoa chẳng hạn. Đúng, một bó hồng đỏ vô đây là ổn.

- Không biết mấy chiếc lọ khác thì sao, chứ mình không thích có hoa hồng cắm vô tí nào cả.

Mây sốt ruột nghĩ thầm.

Nhưng căn đại sảnh luôn có đám quần thần đi tới đi lui rộn rịp, bay từ chỗ này qua chỗ khác đâu phải dễ.

Một người hầu sốt soạt đi ngang qua, đầu đội chiếc đĩa vàng đựng món cháo bột bốc khói, chân hấn dẫm nước bắn tung toé.

- Có một thứ mình chưa biến ra lần nào, là cháo bột.

Mây nghĩ.

Thừa lúc không ai chú ý, nó bay lên đậu ngay trên đĩa cháo bột. Thiệt chẳng phải là chuyện dễ chịu. Món cháo bột mới ra lò làm

lưng và gót chân Mây nóng muốn phỏng.

Người hầu đội món cháo bột này tính rất rụt rè, người ta còn có thể nói gã quá nhát gan là khác. Cái gì gã cũng sợ, sợ hãi làm gã chậm chạp và nặng tai. Muốn nói chi với gã phải nói hai lần, luôn luôn nghe tiếng mọi người hét gã:

- Đi vô bếp! Nghe nói chi không, đi vô bếp!

Hoặc:

- Bụng đĩa lên bàn! Nghe nói chi không, bụng đĩa lên bàn!

Hay:

- Dem đĩa cháo bột vô đây, nghe gì không?

Dần dần, người ta quen la gã: “Nghe nói gì không” đến nỗi nó biến thành tên gã, và giờ ai cũng chỉ kêu gã bằng tên “Nghe nói gì không”.

Không biết chỗ này an toàn không đây. Mây bần khoản, trôi nổi với đĩa cháo bột hết phòng này tới phòng nọ lở đức Vua lấy muông mức phải mình cho vào mồm... Không thể tưởng tượng rồi ra sao... Chà, tốt hơn nên lè lẹ tính kiểu khác...

Mây cúi xuống, thì vào tai người hầu với giọng thật dễ sợ:

- Bây giờ mi phải vấp té, làm đổ đĩa cháo bột.

Gã tái xanh cả mặt, trượt chân lão đảo, nhưng gượng lại được, giữ chắc đĩa cháo bột

không rớt. Hấn hoảng hồn ngó quanh quất, nhưng dĩ nhiên không trông thấy ai.

- Chắc ma rồi! Mình không thấy ai cả, vậy nghĩa là không có ai. Nhưng mình nghe có người nói, vậy nghĩa là có ai đó. Vậy nếu vừa có người, vừa không có người, nghĩa là có ma!

- Nghe nói gì không, mi phải vấp té làm đổ đĩa cháo bột ngay lập tức!

Mây lại rên lên.

- Con ma biết cả tên mình! – Gã hầu nghĩ, vô cùng khiếp sợ – Nếu ma kêu tên ai là xui tới rồi!

Hấn lại trượt chân, run lẩy bẩy cả người, nhưng với một nỗ lực ghê gớm không ngờ, hấn giữ đĩa cháo bột nằm yên trên đầu.

Rồi gã lão đảo bước vào căn đại sảnh chính, đức Vua đã ngồi sẵn đấy tự hồi nào, đầu quay qua quay lại sốt ruột trong lúc ba người hầu chen chúc vấp, đụng vô nhau, cột chiếc khăn ăn trắng tinh quanh cổ Vua.

- Nghe nói gì không! Vấp té và đánh đổ đĩa cháo bột ngay đi!

Mây rên rĩ với một giọng thật khủng khiếp vô đúng tai hấn.

Gã “Nghe nói gì không” khốn khổ kia hết còn chịu nổi nữa.

Ngón chân cái bên trái hấn vướng vào gót chân phải. Con người tội nghiệp ấy vấp chân trên một mặt bằng. Chiếc đĩa vàng chao đi...

Tóm tắt, đây là chuyện xảy đến: “Nghe nói

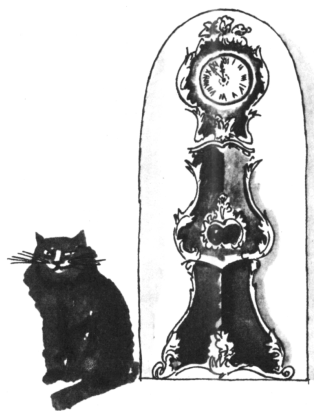
gì không”, chiếc đĩa vàng và món cháo bột đều bay tung.

Mọi người xôn xao, náo loạn lên.

Chiếc đĩa vàng rớt đánh keng, rơi loảng xoảng.

Cháo bột rơi phịch xuống sàn, những giọt bột trắng bụi tung toé vào những người đứng quanh đó.

Kẻ thì đưa tay bung mặt, kẻ chạy lại lau tấm vải choàng ngực của đức Vua, không ai để ý Mây lúc đó đang bay ngang qua đầu, đeo lên một cửa sổ dưới dạng chiếc rèm che bằng ren thật xinh đẹp.



Chương 20

**MÂY KHÁM PHÁ RA BÍ MẬT CỦA VUA,
THẬT ĐÁNG MỪNG !
RỒI MÂY BỊ BẮT, BUỒN THAY !**

Đêm xuống.

Nói thật, Mây cảm thấy bồn chồn, khó chịu, lại còn hơi sợ nữa là khác. Một mình trong căn đại sảnh vắng hoe.

Bầy dơi bay đến bên cửa sổ, hả miệng bám vào cửa kiếng, một lát lại buông ra, mất dạng vào bóng đêm.

Đã mấy lần bạn của Mây, nhà Hiền Triết Đêm là cụ Cú, bay đến đập cánh vô cửa sổ. Cụ muốn nói điều gì đấy, có lẽ là báo trước cho Mây cảnh giác chắc, nhưng Mây không tài nào hiểu ra nổi.

Chú mèo của Hoàng cung, mình màu đen, đốm trắng đang cuộn tròn trong chiếc ghế bành, mở cặp mắt màu xanh lục hi hí nhìn Mây, có vẻ phật ý.

- Mình làm sao vậy nè! – Mây tự giận mình – Tự nhiên hóa ra nhút nhát. Phải chấn chỉnh lại mới được.

Nó bay khắp phòng, nhìn xoi mói vô từng xó xỉnh một. Nhưng chẳng có cái đòn bẩy nào, chẳng có cửa bí mật, chẳng có lỗ khóa bí hiểm nào ráo. Không có gì trợn.

- Có chắc mình sẽ khám phá ra bí mật không? – Mây nghĩ thầm, tuyệt vọng – Mình không thể chịu rắc rối đủ thứ mới vô được Hoàng cung rồi về tay không. Chắc chắn nó ở đây, con suối bí mật ấy, ngay trong Hoàng cung này. Nhưng e mình lầm chăng? Không nên tin vào linh tính. Dù là linh tính cụm mây.

Mây lại bay quanh phòng lần nữa, rồi lượn trên đầu chú mèo.

Thật sự, mèo vốn chẳng thích gì Mây, coi Mây là bà con thân thuộc của mưa và những vũng bùn sinh. Cho nên, chẳng bao giờ Mây bắt

chuyện với mèo cả. Nhưng đây là hy vọng cuối cùng của Mây.

- Ê, bồ mèo! – Mây gọi chuyện với chú mèo đen – Bồ ở đây, chắc bồ biết đức Vua lấy nước ở đâu ra chứ? Có con suối bí mật nào đâu đây không bồ?

- Có lẽ tôi biết đấy.

Mèo đáp, lại mở hi hí cặp mắt lấp lánh màu xanh biếc.

- Thế bồ làm ơn nói tôi nghe đi! – Mây ngồi ghé lên tay vịn một chiếc ghế bành.

- Tiết lộ bí mật của ông chủ, ông chủ kính mến của tôi ư? Thà chết còn hơn! Không bao giờ! Tôi đâu phải đồ phản bội vong ơn.

Mèo gầm lên, giận dữ, bắt đồ mèo ta thêm:

- Cho tôi con chuột, tôi mới nói.

- Biến thành chuột mau!

Mây thì thầm bảo chiếc khăn tay.

- Chả thích! Khăn lì lợm đáp – Biến thành mèo được không? Mèo thì sẵn lòng.

- Thôi mà, chỉ lần này nữa thôi. Quan trọng lắm.

Mây vội năn nỉ.

- Ô, thôi được.

Khăn lăm bằm.

Lập tức, một chú chuột nhắt từ dưới chiếc ghế mèo đang nằm bình yên chui ra, chạy lăng quăng trên sàn nhà.

- Nói đi, con suối đâu? – Mây la – Nói tôi biết cái đã!

Nhưng mèo ta đâu thềm nghe. Như có chiếc lò xo bị nén thật chặt bên dưới bộ lông, chỉ phóng một cú, mèo ta đã bay tới giữa căn đại sảnh rộng thênh thang. Một cú nhảy nữa, mèo tóm được chuột. Có tiếng gào lên, thất vọng.

- Đồ xỏ lá!

Mèo ré vang.

Xa xa, có tiếng chân người bước tới.

Mây hốt hoảng chạy quanh phòng, không biết trốn vào đâu.

Tiếng chân bước nghe gần hơn.

Trong góc phòng có bức tượng mỹ nhân ngư bằng cẩm thạch trắng, đuôi đầy vảy. Mây nhào vô góc phòng, biến thành một chị nhân ngư khác giống hệt, và cũng đứng trên đuôi vậy.

Chiếc đồng hồ danh tiếng bên trong chiếc hộp suy nghĩ giấy lát, ngưng kêu tích tắc, rồi điểm ba tiếng buồn bã.

Cửa bật mở.

Hai người đi vô.

Một người cầm chiếc đèn lồng che dưới áo choàng.

Họ vào, đóng chặt cửa lại, rồi đặt đèn lên bàn.

Bây giờ, Mây mới trông rõ họ. Chính là đức Vua và cố vấn Toàn Tai.

- Tại sao họ không ngủ cà? – Mây ngạc nhiên nghĩ – Theo như chỗ mình hiểu loài người thì ban đêm không thể lòi họ ra khỏi giường được. Người ta cứ uốn éo, ngáp dài, rồi phàn nàn nầy nọ. Chỉ có bọn mây mình mới lang thang khắp bầu trời suốt ngày đêm chẳng nghỉ.

- Thế là, Toàn Tai thân mến, tên Mây lại gạt khanh rồi – Đức Vua chưa chất bảo – Trẫm lại còn phải tốn nước cho cả một lũ khố rách áo ôm nữa chứ. Chưa kể năm túi vàng...

Chú mèo đen vừa dụi người vào ủng vua, vừa meo meo với vẻ giận dữ, tức tối. Nó đưa đầu chỉ về phía chị nhân ngư vừa khịt khịt, cặp mắt biếc cứ lúng liếng phía ấy.

Đang bực bội vì mãi tiếc hận năm túi vàng, đức Vua thay vì chú ý chú mèo cưng, lại đá phăng chú đi cho rảnh chân.

Toàn Tai ép nắm tay xương xẩu lên trán:

- Dĩ nhiên lão già râu bạc là tên Mây. Không còn nghi ngờ gì nữa. Nhưng thần đã bắt tay lão như thế này...

Toàn Tai định bắt tay Vua, nhưng ngài khó chịu đẩy lão ra.

- Nếu không bắt được tên Mây, khanh lãnh đủ đấy! Toàn Tai, hãy nhớ điều đó. Giờ nói đủ rồi. Đến lúc cho nước ra!

- Nước! – Mây giật mình. Nó đứng run rẩy trên chiếc đuôi, suýt nữa lộn nhào – Nước nào thế?

Chuyện xảy ra sau đó thật là khó tin được. Mây chắc đây chỉ là mình đang mơ.

Vua và Toàn Tai leo lên ngai vàng.

Mây mở căng đôi mắt nữ nhân ngư.

Bạn đọc thân mến, như bạn đã biết, trên chỗ tựa của chiếc ngai vàng là huy hiệu Hoàng Gia. Một chiếc thùng bằng vàng với dòng chữ “Nước thuộc quyền đức Vua”.

Toàn Tai tì một đầu gối trên ngai, lấy hết sức mạnh xoay chiếc thùng vàng dốc ngược trở xuống.

Có tiếng bánh xe của một cái máy nào đó dưới sàn quay kẽo kẹt... và tiếng phì phò cút kít của chiếc máy bơm.

Toàn Tai nhảy lùi ra sau.

Chiếc ngai vàng cùng với chiếc bệ đồ sộ bằng đá cẩm thạch bật tung lên, dờn qua một bên.

Mây rướn cổ nhìn.

Nơi chỗ cũ của ngai vàng là một lỗ hổng vuông vức, đen ngòm.

Xa xa có tiếng kêu ùng ục, dần dần thành tiếng nước bắn tung toé và réo cuộn cuộn.

Đức Vua nhìn xuống chiếc giếng tối.

- Đến đây, đến đây, nước thân mến của ta! – Vua lẩm bẩm, xoa tay – Đến đây với ta, bạn thân mến! Ai cũng mong chờ người: Cổ khô khốc, bụng khát khao. Ai cũng mơ ước người: Người và chim, chó và cây. Nhưng người là của ta, chỉ của ta thôi!



- Tâu Thánh thượng! – Toàn Tai lo lắng nói, ghé qua vai Vua nhìn xuống giếng – Bệ hạ có thấy cứ mỗi năm nước mỗi ít dần chẳng? Sau khi Bệ hạ bít kín lại, con suối ngầm dưới đất bắt đầu chảy theo một mạch mới. Càng ngày nó càng xuống sâu hơn dưới lòng đất.

- Không sao - Vua xua tay, chẳng chút bận tâm - Có đủ nước cho khoảng chừng 100 năm tới. Đủ cho trăm và con trăm.

- Và sau đó?

- Trăm quan tâm làm gì chuyện sau đó? Giờ trăm còn bận lo chất vàng đầy mấy cái hầm đã.

Trong chỗ tối tăm đó có cái gì chiếu sáng như một mảnh gương ứt. Nó vọt lên càng lúc càng cao, tràn lên miệng hầm và chảy thành lượn sóng lăn tăn khắp sàn nhà.

Chính là nước.

Nước xoáy quanh đôi ủng đen của Toàn Tai.

Nước chảy tới đâu, cửa mở tới đó. Nước tràn hết phòng này tới phòng nọ, chảy xuống những bậc thang bằng cẩm thạch.

Mây hết còn kèm chế mình nổi nữa. Tất cả giữ gìn cẩn thận nãy giờ bay tung theo gió.

- Nước! Nước! Nước! – Mây la lên, múa may chiếc đuôi nữ nhân ngư.

Nhưng trong lúc Mây quên mất hết dè dặt đề phòng thì có kẻ vẫn còn tỉnh táo.

- Nó đó! – Toàn Tai thì thào kêu, chìa ngón

tay cong queo về phía Mây.

Trong nháy mắt, lão kéo chuông.

Cửa đóng sập hết lại. Chuông réo vang khắp Hoàng cung. Có tiếng chân chạy rầm rập, tiếng vũ khí kêu loảng xoảng.

Hoảng sợ, Mây bay lên trần nhà đứng lơ lửng, đuôi quần quanh chiếc đèn lớn treo giữa trần.

- Nó đã khám phá bí mật của ta! – Vua la lên.

Rõ ràng Ngài sắp phì bong bóng. Toàn Tai lẹ làng quay chiếc thùng vàng trên chỗ tựa của ngai vàng. Chiếc ngai và bệ cầm thạch dịch về vị trí cũ.

- Tóm được người rồi, bạn yêu dấu! – Toàn Tai thì thào, hít một hơi dài – Người không trốn thoát đây được. Người tha hồ biến hóa, chúng ta chẳng sợ đâu.

- Để xem!

Nữ nhân ngư la, thỉnh linh xịt ra một làn sương mù dày đặc.

Mọi vật đều chìm vào bóng tối. Sương dày kín như món súp đậu vậy.

- Trẫm đang ở đâu đây? – Vua hét, lạc lối trong làn sương mù – Ta nguy mất! Vương quốc trẫm đâu? Ngai vàng trẫm đâu? Toàn Tai, mau lại đây.

- Tâu Thánh thượng, thần đây.

Toàn Tai dang tay chạy lại phía có tiếng nói của Vua, rủi thay, lão thọc ngón tay trúng

ngay mắt Vua.

- Bọn người chưa được biết ta là thợ làm tóc tài tình cỡ nào đâu! – Màn sương mù cười nghe ồm ồm. Giọng cười cùng lúc nghe dội cả bốn phía trên, dưới và từ mọi góc xó – Ta sẽ tặng các người một kiểu tóc thật yêu kiều!

Ngay lúc ấy, tóc trên đầu Toàn Tai và vua kêu lộp bộp rồi dựng đứng cả lên. Chú mèo mập ú của vua nhảy lên lưng tựa của chiếc ghế. Lông chú đang xù bung theo một kiểu thật quái dị. Giờ chú biến thành một trái banh xù đen với hai ngọn đèn lục. Mèo meo meo rầu rĩ, hai mắt sáng quay lộn tứ phía.

- Không được! Mình làm sương mù không hợp tí nào! – Có tiếng nói của Mây vang lên – Sương mù có vẻ ướt át, suốt mướt và ngớ ngẩn sao ấy. Nhưng giờ mình muốn làm một cái gì thật khủng khiếp, cần người ta được...

Lập tức, màn sương mỏng dần như sữa hòa với nước. Từ từ thấy rõ ngai vàng, những chiếc ghế mạ vàng, những khung cửa sổ đen.

Lát sau, hết hẳn sương.

Rồi mọi người thấy một con cá sấu trắng cao lớn ở giữa phòng. Nó há miệng thật to. Bụng cá sấu vừa chạm đất, toàn thân nó bò uốn éo, tiến đến bên Vua.

Vua leo lên ngai vàng.

Khịt khịt như một chiếc vòi cứu hỏa, chú mèo thu mình sát vào tấm ren phủ ghế.

- Tàu Thánh thượng! Xin Bệ hạ chớ sợ! Nó

chỉ là một cụm mây – Toàn Tai thở dốc – Một cụm mây hư đồn, đáng ghét. Nó chỉ có thể bay trên những ngọn cây và trút mưa xuống các mái nhà tranh ở những làng mạc khốn khổ. Có lần, thần rủ nó đánh bài tây, nhưng nó bị lạnh chân, rồi bay mất. Thần đoán chắc với Thánh thượng nó không biết đọc, biết viết gì ráo. Nó còn chẳng biết cái đồng hồ là gì và công dụng ra sao nữa là...

- Ta mà không biết đồng hồ là gì? – Cá sấu gầm lên, tức tối lồng lộn – Ta sẽ khiến cho người rõ tất cả những chiếc đồng hồ trên các tháp chuông của thế giới đều là bạn ta. Ta biết hết mấy cái kim của chúng. Ta từng ngồi trên mấy chiếc quả lắc của chúng. Chúng từng nói cho ta hay thời gian là gì và tại sao không thể dừng thời gian lại được.

- Người nói dối! – Toàn Tai thì thào – Người chỉ lừa ta. Ta không bao giờ tin người đâu. Có cái đồng hồ đó, người thử nói giờ xem.

- Được, để ta nói!

- Không đâu, người chẳng nói được!

- Được!

Từng mảng bồ hóng rơi xuống từ ống khói của chiếc lò sưởi vĩ đại. Chú bé Bồ Hóng trong ống khói chui ra, đem theo một đám bụi mù đen kịt. Chú rơi đúng ngay đồng tro, nên từ đen chú biến thành xám.

- Đi đường này nè! – Chú la to bảo Mây, vừa dụi mắt, vừa ho – Bay lên ống khói đi, mau!

Vua chụp tay Bồ Hóng.

- Bắt được tên dọ thám nhé!

Nhưng cuộc đời xui khiến sao mà không ông vua nào có thể túm tay bắt giữ một chú bé quét ống khói cho lâu được. Bồ Hóng vượt khỏi tay Vua, chạy về phía Mây.

- Đi theo tôi! bạn Mây thân mến!

- Nhưng trước tiên hãy để tôi cho tên dốt đặc này biết là lão chẳng hiểu gì về các cụm mây cả.

Thở phì phò tức tối, cá sấu bò đến bên chiếc đồng hồ.

Chiếc đồng hồ thông minh của bác thợ già lớn tiếng tích tắc với giọng run run. Dĩ nhiên, nó muốn báo cho Mây biết hiểm nguy trước mặt, nhưng giờ đây, rõ ràng Mây đang giận quá mất cả trí khôn.

- Cho người thấy một cụm mây thú thiệt ra sao nhé! – Mây gào lên – Kim chỉ giờ đã chạy quá số 3. Hứ! ta sẽ cho người thấy! Còn kim chỉ phút... Đợi tí... Mây đang tập trung cao độ đến nỗi nó biến thành chiếc đồng hồ luôn.

- Để ta tháo luôn bọc hộp ngoài cho người thấy rõ hơn.

Toàn Tai rón rén đến bên gỡ chiếc hộp bọc ngoài chiếc đồng hồ cho khỏi bị ầm.

Tất cả im lặng chốc lát, đầy lo âu. Rồi chiếc đồng hồ khôn ngoan điểm 13 tiếng, chỉ những trường hợp đặc biệt đồng hồ mới điểm kiểu ấy.

- Ba giờ hai mươi lăm phút. Thấy chưa?

Mây la lên, đắc thắng.

Ngay lúc ấy, Toàn Tai bước tới, chụp chiếc hộp bọc đồng hồ lên Mây.

- Tàu Thánh thượng! Vậy là xong tên này. Giờ ta giải quyết tên quét ống khói.

Lão chậm rãi nói, vẻ mệt mỏi.

Nhưng Bồ Hóng đã biến mất tầm dạng. Chỉ còn rơi rớt từ ống khói mấy nùi bồ hóng đen thui, nhẹ hững.

Mây vùng vẫy, lồng lộn trong chiếc hộp chật chội. Nó trắng bệch như kem đánh. Những chiếc kim điện cuồng quay vù vù đuổi bắt nhau.

- Ô, cũng được thôi, ta ở trong này vậy. trong đây thích lắm. – Mây la lên – Giọng Mây từ trong hộp nghe khàn khàn, xa lắc. Người vẫn sẽ chẳng làm gì được ta.

- Ra người nghĩ vậy hả? – Toàn Tai thì ào, đắc chí. Lão nói rất nhỏ nhẹ, nhưng càng nhỏ nhẹ, người ta càng nghe rõ hơn – Bọn ta sẽ cho người đông cứng lại.

- Làm sao người biết? – Mây run lên.

- Ô, có một anh chàng Mây say sưa nói cho ta biết...

Toàn Tai đáp, ra vẻ dừng dừng, nhưng mắt lão ánh lên tinh quái, đắc thắng.

- Thế là mình lãnh đủ... – Mây rên – Biết là mọi chuyện rồi sẽ không ra gì mà...

Những chiếc kim Mây chỉ giờ, phút dừng hẳn lại, không chạy nữa.



Chương 21

CÓC ROSITTA XUẤT HIỆN TRÊN BÀN BARBATOOT'S

Cô bé Áo Vá khóc.

Không phải khóc mà nức nở. Cô bé thút thít, thổn thức suốt năm giờ liền. Mũi cô sưng mọng lên, còn các nốt tàn nhang thì lặn mất hết nửa.

Áo Vá bụm miệng, úp mặt vào gối, vẫn không ngưng khóc được.

Barbatoots đứng nhìn, bậm hai tay, tức tối.

Bà già đã ráng hết sức để cô bé nín bằng một cách bà nghĩ hiệu quả nhất: Đập thùm thụp lên gáy cô bé, kéo hết bím tóc này đến bím tóc kia. Nhưng chẳng ăn thua. Sau, bà túm người cô bé, xoay cho mặt cô đối diện mình rồi lắc lắc người cô dữ dội cho đến độ thiệt không hiểu sao đầu cô bé còn nằm yên trên vai, không bay ra cửa sổ! Bà la:

- Mà nói cho tao biết có chuyện gì nào!

Cô bé chỉ một mực khóc.

- Trả lời ngay, con nhỏ hư đốn!

Cô bé càng khóc nhiều hơn.

Bà già bỗng có thái độ thực kỳ lạ, bất ngờ. Một tiếng rên khàn khàn phát ra từ lồng ngực, rồi Barbatoots ôm cô bé trong hai cánh tay xương xẩu, thở gấp, rồi cũng òa lên khóc:

- Con hãy thương hại già này chút... Nghe con khóc, ta không chịu nổi! Không chịu nổi. Ta chết mất thôi! Hãy nói cho ta biết có chuyện gì đi!

Khi ấy, cô bé mới vừa khóc vừa kể chuyện có liên quan đến Mây, chuyện họa sĩ Vermilion và cậu bé Bồ Hóng. Sau rốt, chuyện Mây bay vào Hoàng cung biệt tích.

Barbatoots xì mũi rầm rầm lên gấu chiếc váy.

- Ta ngồi không đây làm gì? Hãy đi tìm anh chàng họa sĩ họa siếc gì tên Vermilion đó đi. Khăn quàng ta đâu?

Bà già bắt đầu chạy lui chạy tới quanh phòng với vẻ lạnh lẽo không ngờ, đá đổ bàn ghế loảng choảng.

- Sao mình lại phải đi kiếm tên Mây này?
- Barbatoots lăm bầm - Mây là gì? Chẳng là gì tất, chỉ một dùm không khí ẩm ướt, lãnh đãng, đầy sinh bùn thế thôi. Mụ già lăm cẩm này vào cuối đời lại dính vô với mấy người loại này đây... Một con bé hư đốn và một mèo không khí ẩm.

Một nắm cát rơi thịch vô cửa sổ. Barbatoots mở cửa.

- Phải ông họa sĩ của mày không kia? Tóc dài bờm xồm, người dính đầy màu vẽ.



Chính họa sĩ Vermilion đang đứng dưới cửa sổ.

- Vô đây, cái ông vọc sơn kia! Lè lẹ lên nhé! – Barbatoots la họa sĩ.

Vermilion bước vô. Chàng cầm trong tay một gói nhỏ cột kín. Thiệt sự, nó là một chiếc khăn mùi xoa đựng vật gì động dậy ở trong.

Họa sĩ cẩn thận đặt cái bọc lên bàn, mở ra. Trong gói là cóc Rositta. Chị chàng thở khan một cách mệt nhọc, chiếc bụng phình lên xẹp xuống. Đôi mắt lo âu, nghiêm trọng.

- Sao hả? – Barbatoots gào to – Cho cả cóc

lên bàn ta! Úi! Đem thứ gớm ghiếc ấy đi mau!
Liệng qua cửa kia!

Bà chụp một chéo khăn mùi xoa, lấy hết sức liệng mạnh, nhưng may Áo Vá tóm được Rositta trong không. Cô bé áp sát cốc vô ngực:

- Đây là cốc Rositta! Bạn của Mây đấy!

- Khốn khổ thân già này rồi! – Barbatoots giang hai tay lên trần, làm như thể chỉ có trần nhà mới biết cảm thông bà – Tôi dính dấp vô làm chi với mấy người này vậy nè? Một con bé hư đồn, một gã vọc sơn, rồi một con cốc. Thôi đã đến lúc nên lấy xương mình đi nấu xúp cho rồi. Đúng lúc rồi đã.

Cốc Rositta ho sù sụ, kêu ộp ộp trên tay Áo Vá.

- Hi... cờ-ri... Phi... Tờ rờ... Frr... qua...”

Cô bé giải thích:

- Cốc bảo không ai biết chuyện chi đã xảy ra cả. Lũ dơi quên hết treo vì treo ngược người quá lâu. Cụ cú Hiền triết đêm có thấy Mây. Mây biến thành chiếc rèm treo cửa, nhưng rồi người ta mang đèn vô nên cụ không thấy gì nữa.

Một con bồ câu đen đã đến đậu nơi bậc cửa sổ. Đen thui như quạ. Hai chân có vuốt nhọn của nó in những dấu thập đen lên thành cửa.

- Cái này không phải bồ câu ta! Hì hì ! Cút mau! – Barbatoots hét.

- Bồ câu của Bồ Hóng đó.

Áo Vá la.

Và quả thật, Bồ Hóng đang đứng ngay

dưới cửa sổ.

Barbatoots dường như sắp nổi trận lôi đình.

- Ta biết còn thiếu một thứ mà! Chính nó đấy! Một tên quét ống khói! Đúng là thứ này đây. Thôi, đến lúc đem ta ra xẻ lát thành thịt xúc xích cho rồi.

- Con kêu nó vào được không bà? – Áo Vá năn nỉ.

- Được, cứ việc! – Barbatoots cau có đứng khoanh tay lên ngực – Thôi, ta mặc kệ. Mà cứ mời hết cóc nhái, họa sĩ họa siếc, mấy tên quét ống khói, Tí, Tèo, Út... chi đó kệ mà. Xin đừng bận tâm đến già này nữa. Ta chỉ là món nhân độn vô bánh bao, có thế!

Bồ Hóng đi vào. Nó giống hệt bộ xương sơn đen. Chỉ một cơn gió nhẹ từ cửa sổ thổi đến cũng làm nó loạng choạng muốn té.

- Sao? Cậu có tin chi không?

Áo Vá sốt ruột hỏi.

- Tôi ngồi trong ống khói suốt năm ngày – Giọng Bồ Hóng nghe thật yếu ớt – Tôi tưởng đêm tối vĩnh viễn đến rồi chứ. Tôi gần tin là thiệt đấy. Nhưng chim bồ câu của tôi đem thức ăn cho tôi. Nó trộm vụn bánh trong bếp.

- Đó, thấy không! – Barbatoots đập vô trán mình mạnh đến nỗi nó sưng u một cục liền. Dính vô với con nhỏ hư đốn, một dúm sinh ươn, một gã vọc sơn, và một con cóc. Hứ!

Bà già nhìn với vẻ dữ tợn về phía cóc

Rositta.

- Giờ đến chuyện cho mấy tên quét bồ hóng chết đói ăn!

Barbatoots chạy ù vô bếp, lát sau quay lại cầm đĩa bánh bao nóng hổi.

- Ăn cho hết, liền lập tức! – Bà ra lệnh.

- Nhưng còn Mây rồi sao? Cậu không có tin chi về bạn ấy ư? – Cô bé khổ sở hỏi.

- Tôi chưa cho cô hay sao? – Bồ Hóng ngó cô bé vẻ buồn hiu – Người ta chụp một chiếc hộp lên Mây rồi họ bảo: “Cho mây đông cứng luôn.”

Cóc Rositta ngẩng đầu lên kêu ộp ộp, tuyệt vọng. Hai giọt nước mắt trong veo màu lục rơi khỏi mắt cóc.

Họa sĩ Vermilion cũng tuyệt vọng, quay nhìn phía khác.

- Thế là hết! – Cô bé thì thầm – Tôi sẽ không bao giờ còn thấy bạn Mây nữa...

Ai nấy đều lặng thinh. Kiểu lặng thinh khi có tai họa xảy đến và người ta không biết làm sao để an ủi nhau cho lên tinh thần.

- Ta biết rồi – Thành linh Barbatoots la – Tại sao ta không nghĩ ra sớm hơn kìa? Sao có lính gác bên hầm đá? Và có cả súng? Tại sao không ai được đến gần? Chắc chắn nó ở trong đó, anh chàng Mây quý báu của con ấy!

- Nơi kia có ống khói không? Một ống khói hẹp cũng không có sao?

Bồ Hóng ngây ngô hỏi. Cậu vâng về chiếc

bánh trong tay, chưa hề cắn miếng nào.

- Dĩ nhiên là không, ngốc ạ! – Barbatoots khi dễ, nạt – Nếu có ống khói thì phải có bếp lò. Mà mày tưởng bếp lò làm gì ở trong hầm nước đá.

- Nhưng chắc chúng ta có cách gì chứ?

Áo Vá tuyệt vọng hỏi.

- Không cách kiếc chi hết! – Barbatoots tàn nhẫn cắt ngang – Người ta không cho ai vô cả. Hiểu chứ?

- Nhưng nếu bà thử?

- Ta chẳng thử.

- Nhưng...

- Chớ đòi ta làm chuyện ấy – Barbatoots chặn ngang – Ta đã bảo không thể làm gì được hết. Mày phải quên tên Mây ấy đi thôi.

Chương 22

**VUA CÓ CHỊU DỪNG
MÓN CHÁO BỘT
NẤU VỚI NƯỚC KHÔNG ?**



Trong bếp nóng như hỏa ngục.

Mấy gã đầu bếp mặt đỏ tía, các bà thì đỏ gay, còn các cậu bé phụ bếp thì đỏ hồng lên. Chỉ gương mặt cô bé Áo Vá thì xanh nhợt.

Lần đầu tiên bà già Barbatoots cho cô bé theo vào Hoàng cung.

Cô bé hoảng sợ ngó chiếc lò khổng lồ. Nó rít lên, phun phì phì như con rồng, chỉ có là, thay vào đầu rồng, chiếc lò có cả mớ nồi niêu bốc hơi sùng sục và chảo chiên phun dầu mỡ tung toé.

Vua cho chuẩn bị mở tiệc. Ngài loan báo với đám quần thần:

- Hôm nay chúng ta sẽ mở tiệc khao mừng, nhưng lý do không được biết đến. Đương nhiên trầm biết, còn các khanh chẳng cần biết làm gì. Hôm nay, chúng ta sẽ nâng ly chúc mừng một việc, và ăn khao một việc. Ai không muốn khao mừng thì cứ vô ngục ngồi.

Thế nên, chẳng có chi đáng lạ lòng khi lũ mèo hoang kéo nhau ngồi đầy các mái nhà, hỉnh hỉnh mũi hít hít về hướng khu bếp Hoàng gia. Chúng lim dim mắt, thè lưỡi liếm mép.

- Barbatoots thân mến ơi! – Lão đầu bếp rón rén đến bên bà già – Chỉ có bà đạo diễn món chính thôi, tất nhiên. Bà chuẩn bị món cháo bột thần thánh của bà đấy nhé! Người ta đã mang tới năm hộp sữa rồi đấy.

Barbatoots dòm vô năm hộp sữa. Bà ngửi ngửi, đánh hơi mùi sữa với vẻ nghi ngờ rồi xua tay lia lịa. Xong bà múc một muỗng sữa trong một hộp, nếm, rồi nhăn mặt:

- Chua rồi! – Bà già hầm hừ.

Bà thử sữa ở hộp thứ hai, nhăn nhó:

- Cũng chua!

Bà thử hộp thứ ba và thứ tư...

- Ông đem cho tôi thử gì đây? Chua hết trơn!

Thì ra cả năm hộp sữa đều chua.

Lão đầu bếp hết sức kinh hãi.

- Sao thế? Làm sao mà sữa lại chua? Lão hỏi, mặt tái mét.

- Làm sao, làm sao – Barbatoots nhại lại – Trong đây nóng ngọt ngọt thế này, tôi cũng muốn chua luôn, nữa là sữa.

Lão đầu bếp giờ mặt trắng bệch như giấy.

- Barbatoots thân mến, tôi sẽ lập tức ra lệnh vắt sữa cho hết mấy con bò trong cung lại lần nữa. Yên tâm đi, tôi sẽ ra lệnh mà. Bà sẽ có sữa ngay.

- Và sữa sẽ chua luôn nữa – Barbatoots tàn nhẫn cười điệu – Không có cách nào hơn, hôm nay tôi đành nấu món cháo bột với nước vậy.

- Với nước hủ? Vẻ sợ sệt không những xuất hiện trong mắt lão mà còn cả trong cặp mắt kính – Nhưng chưa có ông vua nào ăn món cháo bột nấu bằng nước.

- Ấy, đức vua của chúng ta hôm nay phải dùng thử món đó thôi. Cháo bột nấu với nước...

- Thôi, thôi! Đừng nói mấy tiếng nghe ghê ấy nữa! Chắc chắn có cách chi chứ?

- Không, chẳng có cách chi!

Barbatoots nạt, quả quyết.

- Nhưng bà thử ráng chút xem. Tôi van bà đấy!

- Không, không, chẳng có cách chi cả. Tuy vậy, có lẽ...

- Dạ, cái chi? Cái chi? Xin bà cho biết đi mà!

- Nếu mình có ít... Thôi, không thể được.

- Nhưng cứ nói đi, không sao mà, Barbatoots thân mến!

- Nếu chúng ta có ít nước đá lấy dưới hầm, và ướp lạnh sữa, nó sẽ không chua.

Lão đầu bếp giật mình, thụt lùi mấy bước, xua tay, hết hy vọng.

- Không thể được! Bà biết quá rõ, người ta đâu cho ai vào hầm đá.

- Tôi đã bảo ông mà, chắc chắn không được. Thôi đành nấu món cháo với sữa...

- Đừng nói mấy tiếng ghê gớm ấy nữa – Lão đầu bếp ré lên – Rồi còn món cá kho thịt đông và trứng của tôi nữa. Nó sẽ thành một món khủng khủng cho coi. Cả món kem đánh tôi làm, cũng sẽ có vị lo âu. Đức Vua không chịu được món kem có vị lo âu đâu!

- Biết làm sao được, tôi sẽ phải nấu sữa...

- Thôi được! Tôi sẽ ráng xem sao! Gã Đại úy Ngự lâm quân là anh em cô cậu hai đời của tôi. Gã đó được lắm. Tâm hồn thanh cao, tế nhị và rất vị tha...

- Đấy là việc của ông.

Barbatoots lãnh đạm đáp, quay đi. Nhưng bà già siết chặt tay cô bé Áo Vá gần muốn gãy luôn.

- Tôi sẽ đích thân xuống hầm đá lấy một thùng – Lão thả ra, quấn chiếc khăn len quanh cổ rồi kéo chiếc mũ làm bếp xuống quá mang tai.

- Cứ đi đi, ông bạn già ạ! – Barbatoots cười vang dội đến nổi chiếc bánh sô-cô-la thả nhẹ một cái, rồi sụm qua một bên.

- Gì thế bà?

Lão đầu bếp hỏi, lo lắng.

- Ông cũng nên biết đôi điều về nước đá. Nước đá xanh dương quá lạnh, sẽ làm sữa đông cứng, nước đá vàng lại mau tan. Và ông nhớ chớ vì lý do gì mà lấy nước đá xanh lục – có khi nó rất độc, nhất là vào cuối tháng...

- Bà Barbatoots ơi! – Lão năn nì – Làm ơn giùm tôi chút bà đi lấy nó luôn. Tôi chả biết mô tê gì về đá.

- Không đời nào. Mũi tôi nghẹt cứng đây này - Barbatoots kêu khịt khịt đầy vẻ đe dọa.

- Tôi năn nỉ bà mà!

- Xương cốt tôi đau nhừ. Còn ban đêm thì mấy cái chân cứ hành hạ tôi.

- Tôi van bà!

- Tôi lại mới bị ho nữa chứ!

Barbatoots liền ho khan.

- Tôi lạy bà!

- Ôi, thôi được.

Barbatoots miễn cưỡng nhận lời.

- Thiệt tôi chẳng biết làm sao cảm ơn bà cho hết, Barbatoots thân mến!

Lão la lên, nhẹ nhõm.

Lão vội vã tóm lấy chừng nửa chục vịt quay, một con gà tây nhồi, hai lon sữa và một con cá khổng lồ đặt trên chiếc đĩa bạc.

- Cho ai thế? – Barbatoots tỉnh quái hỏi.

Lão đầu bếp hơi lúng túng.

- Người anh em cô cậu hai đời của tôi... Nó là người rất vị tha... Nhưng nó không thích ai đến gặp nó tay không, bà biết chứ!

Và quảng thêm ba xâu xúc xích quanh cổ nữa, lão rời bếp.



Chương 23

MÂY ƠI, BẠN Ở ĐÂU ?

Lão đầu bếp trở lại nhà bếp tay không, cả chiếc đĩa bạc cũng không thấy.

Áo quần lão vấy đầy thịt mỡ. Vết mỡ trên bụng lão có hình con gà tây, vết bên hông trái giống chú lợn sữa, còn vết bên phải thì giống

con vịt.

- Thiệt là con người vị tha đáng quý!

Lão nói, lau hai bàn tay đầy mỡ.

- Con nhỏ kia! Mày đi với tao!

Barbatoots gào, nện cô bé một cú trên đầu.

Túm lấy chiếc thùng không và đẩy Áo Vá đi trước, bà già rời bếp.

Hầm nước đá trông giống chiếc pháo đài bị phong tỏa.

Từ trong những bụi hồng đỏ và hồng vàng thơ mộng, mấy họng súng đại bác đen ngòm chĩa ra dọa nạt. Đầu đó có mùi thuốc súng, mùi ngòi nổ âm ỉ cháy.

Gã Đại úy Ngự lâm quân đang tựa lưng vào đồng đạn đại bác, hau háu gặm chiếc đùi gà tây.

Barbatoots đi ngang đám lính gác, cố tình va chiếc thùng không vô một họng súng.

Cánh cửa hầm đá giờ diện một ổ khóa mới thiệt bự.

Gã Đại úy Ngự lâm quân tra chìa khóa vô ổ và loay hoay hồi lâu mới xoay được chìa khóa với mấy ngón tay đầy mỡ trơn tuột.

Barbatoots giựt chiếc đèn lồng trong tay người lính gác, bước xuống chiếc cầu thang hẹp. Áo Vá vội vã chạy theo, sợ bị rơi lại đằng sau. Cô bé đi theo ánh đèn nhấp nhóa và chiếc bóng vĩ đại của Barbatoots. Gã Đại úy Ngự lâm quân đi đằng sau, nắc cù liên tục vì ăn một bụng

quá no.

Đường đi xuống mới dài làm sao.

Hơi ẩm thấm vào chân cô bé, thấm lên tới bụng rồi tới đỉnh đầu.

Áo Vá nghe có tiếng gõ đều đặn đâu đó bên dưới, y như có hai chục con chim gõ kiến đang mổ liên hồi vô một cây thông rắn chắc.

- Chim gõ kiến làm gì ở đây kìa?

Cô bé tự hỏi.

Nhưng đâu phải chim gõ kiến. Ấy là bốn tên lính gác đang ngồi xõm quanh chiếc đèn, lạnh cóng đến độ răng đánh bò cạp. Họ đang hơ tay lên đèn. Chen chúc quanh ngọn đèn, mấy bàn tay to trông đỏ lên, thấy cả máu ở trong.

Barbatoots gạt mạnh mấy tên lính qua một bên, đá chiếc cửa bọc đồng nặng nề mở ra.

Bà già và cô bé bước vô chiếc hầm đá rộng.

Ánh sáng ngọn đèn chiếu vào những tảng nước đá lởm chởm răng cưa. Bóng tối tận những góc xa thẳm tối tăm giết mình, rục rịch tỉnh dậy.

Những khối nước đá chồng chất thành đồng hệt như những ngọn núi trong suốt, những pháo đài, tháp chuông trong suốt, những chiếc cầu thủy tinh khổng lồ.

Trên tường chằng chịt hình dạng các khối đá in hình lên, hình mũi tên, hình cánh ngói sao nhọn hoắt.

Một cơn run chạy dọc cột sống cô bé. Không

phải vì sợ. Chỉ lúc ấy cô bé mới nhận ra tìm được Mây ở đây chẳng phải dễ dàng.

- Lấy đá... hích... lệ lên! Gã Đại úy la – Con gà tây... hích... và nửa chục... hích... vịt quay đang đợi tôi ở trên gác. Mấy tên lính pháo thủ kia đều giả lắm...

- Cứ tiếp tục... – Barbatoots nói thầm với Áo Vá.

Cô bé bắt đầu lật những khối nước đá nặng nề trơn tuột lên.

- Lệ lên! – Gã Đại úy tức tối hét – Ồi, chúng nó đã... hích... găm đến xương ta rồi, nghĩa là, ta muốn nói xương mấy con vịt quay của ta!

Tay cô bé tê cóng. Mấy cạnh sắc của khối nước đá làm đứt tay cô.

- Ta sẽ chẳng tìm ra Mây ở đây dù cả ba chục ngày chủ nhật.

Cô bé tuyệt vọng nghĩ.

Barbatoots có lẽ cùng chung tư tưởng.

- Đi thôi. Chẳng ích gì... Bà thì thảo.

Áo Vá bướng bỉnh lắc đầu.

- Chưa kiếm được Mây, con không đi đâu... Thà chết cóng.

Barbatoots nhìn cô bé gật đầu, rồi lặng lẽ mỉm cười.

- Bà ấy cười! Cười vào lúc này?

Cô bé không thể hiểu nổi.

- Thôi cút đi!

Gã Đại úy gầm lên, túm chặt vai cô bé

thật thô bạo.

Rõ ràng gã chưa biết Barbatoots.

Bà già lao người chụp chiếc thùng không lên đầu gã. Rồi bả cung tay nện âm âm vô đáy thùng. Gã Đại úy choáng người ngồi thụp xuống đất, ngoan ngoãn như chú cừu non.

- Nhanh chứ!

Barbatoots la cô bé.

Áo Vá tuyệt vọng nhìn quanh.

Một giây im lặng, thành linh cô bé nghe có tiếng ngáy nho nhỏ và tiếng thở đều ngái ngủ.

Cô bé ráng hết sức lôi một tảng băng vĩ đại lật sang bên, rồi bắt đầu kéo những tảng băng chồng chất lên nhau xuống. Ngón tay chảy máu, nhưng cô bé không chú ý.

Ngay dưới cùng đồng băng, cô bé thấy một cục nước đá rất kỳ dị. Nó trông giống chiếc đồng hồ. Một chiếc đồng hồ cổ lỗ sĩ, mấy chiếc kim gãy cả.

Cô bé cúi sát xuống. Nghe có tiếng rên nho nhỏ.

- Thấy rồi! – Cô bé thì thào, mừng muốn phát điên.

- Đi nào, con nhỏ lười chảy thây kia! Tao rét tới tủy rồi – Barbatoots rên rĩ.

Áo Vá ôm sát chiếc đồng hồ nước đá vào ngực. Cô bé cho mấy chiếc kim đồng hồ băng thành đá vô túi chiếc tạp dề của mình, cùng với mấy cái bánh xe, lò xo trong suốt từ chiếc đồng hồ rơi ra.



Barbatoots quàng chiếc khăn san quanh vai cô bé để che chiếc đồng hồ nước đá. Bà lôi chiếc mũ nồi dị dạng ra khỏi đầu gã Đại úy, nhanh tay cho nước đá vô đầy thùng.

Trong cơn choáng váng, gã Đại úy ngoan ngoãn đi theo sau hai người, lảo đảo va vai vô mấy bức tường quanh chiếc cầu thang hẹp.

Bọn lính gác đang chất đạn đại bác cạnh cửa hầm thành đồng cao. Những bàn tay đầy mỡ trơn tuột cầm nắm khó khăn. Môi, má chúng bóng lưỡng những mỡ là mỡ. Vịt quay, gà tây, lợn sữa đều biến mất tăm.

- Lại quên cho bồ câu ăn rồi, con nhỏ lười biếng vô tích sự này – Barbatoots dữ tợn hét – Cút ngay về nhà!

Cô bé chạy ra con đường nhỏ.

Barbatoots nhặt hòn sỏi ném theo cô bé. Nhưng vì cố giở đó, hòn sỏi lại đi về hướng ngược lại.

Áo Vá quấn chiếc khăn san cho chặt hơn quanh người Mây.

Nước đá lạnh ngắt chảy thành dòng xuống bụng cô bé. Trời nóng như thiêu mà cô rét run đến tận xương. Áo Vá lo lắng không biết cái lạnh có vô tận tim làm nó ngừng đập luôn không.

Mây càng lúc càng nhẹ ra. Nó cựa quậy, thở dài, ngái ngủ, rồi bắt đầu ngáp, vươn vai vươn cổ.

Thình lình, cô bé nghe có cái gì lành lảnh quanh cổ – Mây đã cởi bỏ được một cánh tay

tự do.

Cô bé rụt rè tiến đến bên cánh cổng sắt lớn.

Cái nóng nung nấu làm Ginger Cẩng Cao và Ginger Ấc Ôn phải ngồi thụp xuống đất, dựa lưng vô cổng.

- Đứng lại! – Ginger Ấc Ôn quát.

- Ối, im đi... – Ginger Cẩng Cao yếu ớt lắm lắm.

- Nó giấu cái gì dưới khăn quàng – Ginger Ấc Ôn dăm nghi, nạt lại.

- Con nhỏ của bà già Barbatoots đó. Mặc kệ nó. Ấy là lời tao khuyên mày.

Ginger Cẩng Cao lườm lĩnh đáp, ráng nhượng cặp mi đầy mồ hôi lên.

- Mày giấu cái gì dưới khăn hả?

Ginger Ấc Ôn nạt. Hắn nắm vai kéo cô bé tới, thọc tay xuống dưới chiếc khăn san rồi rụt lại ngay.

- Lạnh tê! – Hắn ngạc nhiên kêu – Không có chi cả mà lạnh buốt như bụng nhái.

Cô bé lẹ làng ép mình len qua cổng.

Áo Vá chạy băng qua quảng trường Con Bò Cô Đơn, theo mấy con đường quen thuộc chạy về nhà Barbatoots.

Họa sĩ Vermilion, Bồ Hóng và cóc Rositta đang sốt ruột mong ngóng cô bé.

Chương 24

CHUYỆN CHI
CÓ THỂ XẢY RA
KHI TA TRỘT VỎ CHANH?

Barbatoots đắc thắng, xách thùng đá đồng đặc bước vào nhà bếp.

Hai cô gái má đỏ hồng rụt rè bung một hộp sữa đến.

Barbatoots đá thùng nước đá lật nhào, những cục nước đá bay tung toé khắp sàn nhà.

- Bà điên hả, Barbatoots? – Lão đầu bếp hoảng kinh – Bà làm gì thế? Sữa sẽ chua nữa bây giờ.

- Không, chua đâu mà chua – Barbatoots trả lời với vẻ bí mật – Ông tưởng sữa cũng lẫn thẩn như ông hả? Không, ông bạn già thân mến ơi, nó chỉ cần biết là trong bếp có đá.

Và quả thật, lần này sữa không bị chua.

Nó chảy thành dòng trắng đặc vào chảo. Barbatoots trèo lên ghế ngồi. Chưa bao giờ bà già nấu món cháo bột say sữa nhiệt tình như lần này.

Mấy gã bồi bếp và lũ trẻ phụ bếp sợ sệt đứng nép vô tường.

Khuôn mặt bà già nhô lên hụp xuống sau những đám hơi nước bốc lên.

Chiếc vá trong tay bà quay như điên.

Bả còn hát nho nhỏ cái gì đó nữa chứ! Thiệt là chuyện lạ. Xưa nay chưa ai từng nghe bà già hát.

Như bạn đọc đã biết đấy, lão đầu bếp có người anh em cô cậu hai đời, là gã Đại úy Ngự lâm quân. Nhưng lão cũng có một người anh em cô cậu gần nữa, mà người này là một tên cướp biển.

Ráng lông tai nghe bài hát của Barbatoots, lão sợ choáng người. Bài hát nghe thật giống một bài ca của bọn cướp biển khát máu nhất!

- Cháo bột chín rồi đấy! – Barbatoots la lên, rồi ném chiếc vá vô xó nhà.

Và kìa, hãy xem món cháo bột bả nấu! Thiệt hệt như kem, kem đánh, kem nóng, bột biển, cái gì cũng được, chứ chẳng phải món cháo bột tầm thường.

Barbatoots trèo xuống đất, mệt lả.

Lão đầu bếp cầm tay người bạn già đưa ra cửa, Barbatoots ra về.

- Giờ tôi phải thử món xốt ngọt của tôi đây – Lão đầu bếp mệt mỏi nói, nhưng giọng lão đầy tin tưởng – Hy vọng nó chẳng có vị lo âu...

Lão bước tới bên chiếc lò có nồi nước sốt đang sôi lúp búp, kêu ùng ục một cách bí ẩn.

Nhưng tai nạn có thể xảy đến cho bất cứ ai. Dù là một lão đầu bếp. Và bất cứ ở đâu. Dù là trên đoạn đường hết sức an toàn, đoạn đường đi đến chiếc bếp lò trên đó có món nước sốt ngọt đang sôi lúp búp trong nồi.

Thế nên, lão đầu bếp bước chưa được ba bước đã dẫm phải vật gì đó, rơi huych xuống sàn.

- Ai để nó đó? Ai muốn cho ta té hả? – Lão thét lên, lồm cồm cố đứng dậy, tay cầm nửa trái chanh đã vắt hết nước.

Cả bếp im lặng. Chỉ có lũ soong chảo trên lò vô ý, cứ tiếp tục lanh canh chuyện trò mãi miết.

- Con biết! – Chú bé phụ bếp nhỏ tuổi nhất bất ngờ thỏ thẻ nói.

Tên chú là Muối Tiêu. Chú chưa làm chi được, ngoại trừ chạy đi lấy muối và tiêu cho các bồi bếp khi cần. Muối Tiêu vừa thỏ thẻ “Con biết!” xong liền hối tiếc ngay.

Mọi người đều nhìn chú bé. Chú sợ hãi co rúm lại. Nếu có thể, chú có thể bò vô núp trong chiếc mũ phụ bếp to hơn người chú rồi.

- Ai?

- Bà già nấu cháo bột ấy! – Chú bé khốn khổ đáp lí nhí.

- Barbatoots hả?

- Bả cắt chanh làm hai rồi vắt vô mấy hộp sữa...

- Mà nói láo! Tao cắt tai mà ỳ giờ!

- Dạ thiệt! Muối Tiêu nói tiếp, sợ toát mồ hôi. Bả vắt chanh xong rồi ném vỏ dưới ghế.

Lão đầu bếp đích thân bò hai tay, hai chân xuống dưới ghế. Một đồng vỏ chanh nằm đấy.

- Thiệt không hiểu nổi... – Lão bối rối giờ

hai tay lên trời. Nước chanh làm sữa chua liền lập tức – Tại sao bả làm vậy? Rồi chính bả đòi nước đá...

Lão chợt lấy tay bịt miệng.

Im lặng, lão lảo liên nhìn mọi người chung quanh.

Chiếc nón chóp cao của lão tự mình nhôm dậy. Tóc lão đầu đắp đã dựng ngược cả lên. Không nói năng gì thêm, lão chạy vụt ra khỏi bếp.



Chương 25

CHUYỆN GÌ KHIẾN MÂY KHÔNG THỂ KỂ TIẾP GIẤC MƠ

Mây đang ngồi trên giường hách xì âm ỉ.

Có trời mới biết giờ nó giống cái gì. Cái đầu là của cô bé Áo Vá với hai chiếc bím chia ra đến ngáo, hai cánh tay dài ngoằng của lão Toàn Tai, còn trên bụng Mây có chiếc kim chỉ giờ và kim chỉ phút. Một chiếc đuôi cá đầy vảy thò ra dưới chân, là tất cả những gì còn lại từ cô nữ nhân ngư.

- Á... ách... xì!

Mây lại hắt hơi lớn tiếng, sấm trong người nó rồn rảng như chiếc muỗng khua trong chiếc ly nứt rạn.

- Lạy mẹ!

Bồ Hóng và họa sĩ Vermilion đồng thanh la.

Cóc Rositta ngồi trong chiếc tô súp đựng đầy nước, trộn cặp mắt lồi một cách khoan khoái.

Cô bé Áo Vá tươi cười hơn hở đang cho Mây uống trà, ăn mút dâu.

- Uống đi, kéo nguội.

Cô bé hối thúc Mây.

Barbatoots chạy vô phòng, miệng lầm bầm. Bả hất đổ tách trà trên tay cô bé, vứt chiếc khăn đi, rồi túm lấy Mây.

Bà già cố chụp tay Mây, rồi chụp chiếc đuôi, nhưng như bạn có thể dễ dàng tưởng tượng ra, bả chẳng chụp được gì ráo.

- Ôi, bà làm tôi mệt quá! – Mây vắn vẹo người, cười rúc rích.

- Sao? – Barbatoots la – Nó đâu ở đây! Rắc rối đủ thứ vì một dúm chẳng ra gì cả!

- Á... ách xì! – Mây gần muốn nứt làm đôi.

- Nó hách xì!

Barbatoots ngạc nhiên đến nổi ngồi phịch xuống ghế, hết hơi.

- Ôi, mệt quá!

- Chuyện quan trọng là giờ đây tôi biết... ách xì... – Mây náo nức kể – Con suốt nằm ngay dưới ngai vàng của Vua trong căn đại sảnh

châu. Nó phải được... ách xì! Ý tôi muốn nói, nó phải được khai thông. Khi ấy, sông mới... ách xì... có nước. Cỏ sẽ mọc khắp vương quốc ta. Cây sẽ xanh. Và hoa sẽ nhớ lại... ách xì... nên nở ra làm sao!

- Nhưng đức Vua đồng ý không? – Cô bé Áo Vá rút rè hỏi.

- Khi bạn Mây giúp tôi kiếm năm túi vàng, tôi bắt đầu vẽ chân dung lại – Họa sĩ Vermilion trầm tư nói – Nhưng giới nhà giàu không đến nữa. Tôi vẽ chân dung những người dân thường, và thật thú vị hơn nhiều, các bạn biết không? Bạn không thấy có một khuôn mặt khác xen vô. Cái gì nơi họ cũng chân thật cả: Lòng can đảm, tính lương thiện. Tôi vẽ chân dung bác thợ cả làm đồng hồ. Mỗi một nếp nhăn của bác nói lên trí tuệ bác. Tôi đánh bạn với các bác làm súng. Tôi vẽ chân dung các bác thợ rèn bên lò than rực lửa. Họ đều là những người dũng cảm. Họ sẽ không xin ân huệ Vua đâu. Họ sẽ đòi hỏi đấy.

Barbatoots nhảy tới chụp vai họa sĩ, hét:

- Bạn tôi có thể chỉ là những anh bồi bếp, những bác thợ bánh chất phác, nhưng họ sẽ đánh gục mấy lão thợ làm súng của anh bằng cây cời than và bằng vá thôi!

- Bà Barbatoots thân mến, bạn bà và bạn tôi chẳng cần đánh đá nhau làm gì. - Họa sĩ mỉm cười đáp. - Tất cả chúng ta nên đoàn kết lại, rồi đức Vua sẽ nhượng bộ thôi.

Lần này Mây ho mạnh đến độ đầu và tay

văng ra, bay là là trên trần, vừa ho vừa ách xì, cho đến lúc chúng kiếm cách ráp vào lại với nhau.

- Mày đứng trợn mắt ngó gì đó hả? – Barbatoots thình lình quát cô bé – Đắp cho nó ấm thêm lên. Quấn cái cổ họng lại. Xong dán thuốc cao mù tạt lên, đó, phải làm vậy đó.

- Thuốc cao mù tạt hả? – Mây tò mò hỏi, thích thú – Thề có sấm, tôi sẽ là cụm mây đầu tiên trên đời được dán thuốc cao mù tạt. Chắc cũng không khó chịu đâu...

- Trước hết, ta phải đo nhiệt độ nó. Nhiệt kế! Nhiệt kế đâu rồi?

Barbatoots quát.

Chẳng hiểu sao chiếc nhiệt kế lại nằm trong rổ đựng giẻ dơ.

Barbatoots dứ dứ nó lên người Mây như dứ con dao găm.

- Để nó dưới nách – Nhưng nách gã Mây khốn khổ này nằm đâu? – Nào, nói cho biết nách chú nằm đâu nào.

Cuối cùng họ đặt nhiệt kế lên giường. Mây nằm lên trên, nhưng chiếc nhiệt kế lập tức bể vụn thành trăm ngàn mảnh.

- Trời đất! Nhiệt độ lên đến 100. Cô bé hoảng sợ nói.

Barbatoots bắt đầu lảng xảng.

- Cần bác sĩ, thầy thuốc! Nhưng ai đây? Già không quen ai chuyên chữa các cụm mây. Hay mình gọi thú y?

- Xin đừng lo..– Mây lè nhè nói, rất lấy

làm vui bụng vì được mọi người săn sóc sốt sắng – Chỉ vì tôi vô ý làm sét đụng phải nhiệt kế, thế thôi.

- Chú chỉ giỏi giả vờ thôi - Barbatoots trách cứ – Lẽ ra chú phải tự xấu hổ mới đúng, cái đồ ẩm ướt đáng ghét. Còn chị cóc nầy chắc đói meo rồi.

Barbatoots khều cóc Rositta trong chiếc tô xúp.

- Úi! Ê, có ai không? Mau chạy kiểm bắt vài con ruồi coi.

Họa sĩ Vermilion và Bò Hóng ra cửa sổ bắt được mấy con ruồi.

Cóc Rositta, với vẻ thanh lịch, ăn hết năm con ruồi và một con muỗi.

- Qua... chi... pờ-shi...

Rositta ồm ộp kêu thật lịch sự.

- Ắ nói chi vậy? – Barbatoots nghiêm khắc hỏi – Chẳng hiểu gì ráo!

Áo Vá giải thích:

- Cổ nói rằng về già người ta nên nghĩ đến những điều cao thượng hơn là nghĩ đến ruồi.

- Mụ cóc già ngớ ngẩn nầy chỉ làm bộ cho ra vẻ thôi – Barbatoots nói, nhìn cóc Rositta với vẻ kính trọng – Hỏi xem ả có thích uống cà phê không?

- Con chắc cổ không thích đâu – Áo Vá lắc đầu.

- Hồi còn nằm dưới hầm nước đá, tôi có giấc mơ lạ lắm! – Mây nói khi thấy mọi người không chú ý tới mình nữa – Tôi mơ thấy đang nằm ngủ trên

những đóa hoa thì bị một chị bò mây ăn phải. Khi người ta vắt sữa chị thì tôi biến thành sữa mây.

- Thích lắm.

Khoan – Nghe tôi kể tiếp đã – Còn thú vị ác nữa. Tôi đang ở trong một tiệm thợ mộc thì bị dính vô chiếc ghế đầy keo...

Nhưng Mây kể chưa dứt thì mười hai năm đâm nện thành thịch lên cửa nhà bà già Barbatoots.



Chương 26

CHIẾC THÙNG PHI ĐẦY DẦU HẮC ÍN

Như vậy là trong lúc các bạn của chúng ta đang ngồi trong căn gác xếp sát mái nhà nghe Mây kể chuyện giấc mơ, mười hai năm tay nện lên cửa.

Barbatoots thò đầu ra cửa sổ nhìn. Từ trên cao bà chỉ thấy lỗ nhổ mũ sắt và những ngọn giáo nhọn, làm như lão coi kho vũ khí đem bày hàng trong sân sau của bà vậy.

Quả thực, chiếc sân nhỏ bé của bà đầy lính gác có vũ khí.

Một đội kỵ binh xuất hiện trên con đường mòn bên trái. Ba khẩu đại bác đang được lăn đi trên đường bên phải.

Người chung quanh kéo nhau đổ xô đến nhà Barbatoots.

Barbatoots ngáp bự đến nỗi hàng lính gác đứng đầu phải lùi lại.

- Tại sao không mời mà mấy người tới viếng hả? Rồi mấy người không cho tôi ngủ nghe gì cả?

- Bọn ta biết hết rồi, bớ mụ Barbatoots! Biết âm mưu dùng chanh của mụ đấy!

Lão đầu bếp vừa ré lên xong liền lấy chai thuốc an thần ra nốc luôn từ chai.

- Ê, Barbatoots! Bà mau giao nộp cô bé và cụm mây cho bọn ta! Vua sẽ tha cho bà!

Gã Đại úy Ngự lâm quân dọa.

- Ta thà đem ta đi nấu xúp còn hơn nộp cho các người một cô bé dễ thương thế này và cụm mây tuyệt vời thế kia!

Barbatoots nạt rồi đóng sập cửa sổ.

Lão cai ngục chạy quanh góc nhà, nói với cô bé Áo Vá đang thò đầu ra cửa sổ khác:

- Cô bé mồ côi thân mến, cô bé bé bỏng đáng thương ơi, hãy nộp cho ta mụ già ghê gớm và tên Mây vô tích sự kia đi. Vua sẽ cho cô một người cha, một bà mẹ thật, còn sống đấy.

Cô bé thè lưỡi nhạo.

Gã phụ tá của tên cai ngục đang mơ được lên chức cai ngục và bắt tên cai ngục xuống

làm phụ tá cho mình, liền chạy quanh qua phía khác, la lên cho họa sĩ Vermilion đang đứng bên cửa sổ nghe:

- Ê, họa sĩ! Giao cho tụi ta tên Mây, mụ già và con bé. Vua sẽ tặng cho anh danh hiệu đệ nhất họa sĩ của vương quốc.

Nhưng Vermilion cung tay, giờ nắm đấm lên dọa gã.

Bồ Hóng muốn xem cho rõ chuyện gì đã xảy ra ngoài vườn bên nhào vô lò sưởi, lệ làng trèo lên ống khói tới mái nhà, ngồi trên mái ống khói.

- Chú quét ống khói ơi!

Cố vấn Toàn Tai nhỏ nhẹ gọi chú.

Đương nhiên Toàn Tai cũng có mặt. Bạn sẽ chú ý đến lão ngay. Lão đang đứng bên cỗ xe, chân mang đôi ủng đen như mọi ngày.

Lão nói thật nhỏ nhẹ. Nhưng ai cũng nghe lão nói, ngay cả lão điếc chơi kèn đồng cách Barbatoots đến ba dãy phố.

- Hãy giao nộp cho bọn ta tên Mây, mụ già, con bé và tên họa sĩ! Ta sẽ cho người dát vàng lên người con từ đầu đến chân. Con sẽ là chú bé quét bồ hóng vàng duy nhất trên đời.

- Để dành đó cho đôi ủng của lão! – Bồ Hóng vừa la, vừa nhăn mặt ngạo lão.

Mây tách thành bốn mảnh, nhìn cùng lúc ra cả bốn cửa sổ.

- Ôi, trời. Hình như mình bị bao vây – Nó sốt ruột lắm lắm – Tiếc cái ta chưa bày cho

Áo Vá bay. Cô ấy tốt, tử tế quá, đáng được học bay... Thôi, giờ này... làm sao đây kìa?

Mây nhìn vô lò sưởi.

- Ê, Bò Hóng! – Mây la – Thả bồ câu bà Barbatoots ra. Chúng sẽ biết chuyện để làm.

- Tên ướn át, sương mù, ẩm thấp, sốt mướt này! Dám ra lệnh tại nhà ta! Ai chỉ huy đây, chú hay ta?

Và Barbatoots ráng hết sức đâm thui thui vô Mây. Nắm đâm của bà xuyên suốt qua Mây, nó chẳng lưu tâm. Nó đang cau mày suy tính chuyện gì gắt lăm.

Cuối cùng, Barbatoots đung tay vô lưng chiếc ghế, đau điếng. Bà buông tay thở hào hển.

Trong lúc ấy, bầy bồ câu rời chuồng, lượn quanh nhà rồi bay đi, theo sau chú bồ câu đen đũi của Bò Hóng.

- Phá cửa đi! Sống chết gì cũng phải bắt được chúng nó – Toàn Tai thì ào – Tốt hơn đừng cho sống...

Một bác thợ làm súng bước ra khỏi đám đông.

Bác cầm chiếc gương lớn xuống đất, đặt tay lên chuôi.

Với một giọng già nua, mệt mỏi, bác hỏi:

- Chúng tôi muốn biết hai đứa nhỏ, bà già và ông họa sĩ đã làm chuyện gì?

Mười tên lính ngự lâm liền túm tay, vai bác thợ súng. Nhưng mười anh thợ làm súng

trẻ tuổi giựt bác khỏi tay chúng, quật những tên lính ngự lâm ngã xuống đất.

- Tất cả những gì chúng tôi làm chỉ để khám phá bí mật của đức Vua! Không có gì khác cả – Barbatoots thò người ra cửa sổ hét.

- Phá sập cửa ngay!

Gã Đại úy Ngự lâm quân quát.

Nhưng một đám thợ làm bánh mì, thợ gốm và thợ dệt đổ xô đến trước cánh cửa, làm như họ từ đất mọc lên vậy.

- Nạp đạn vào súng thần công!

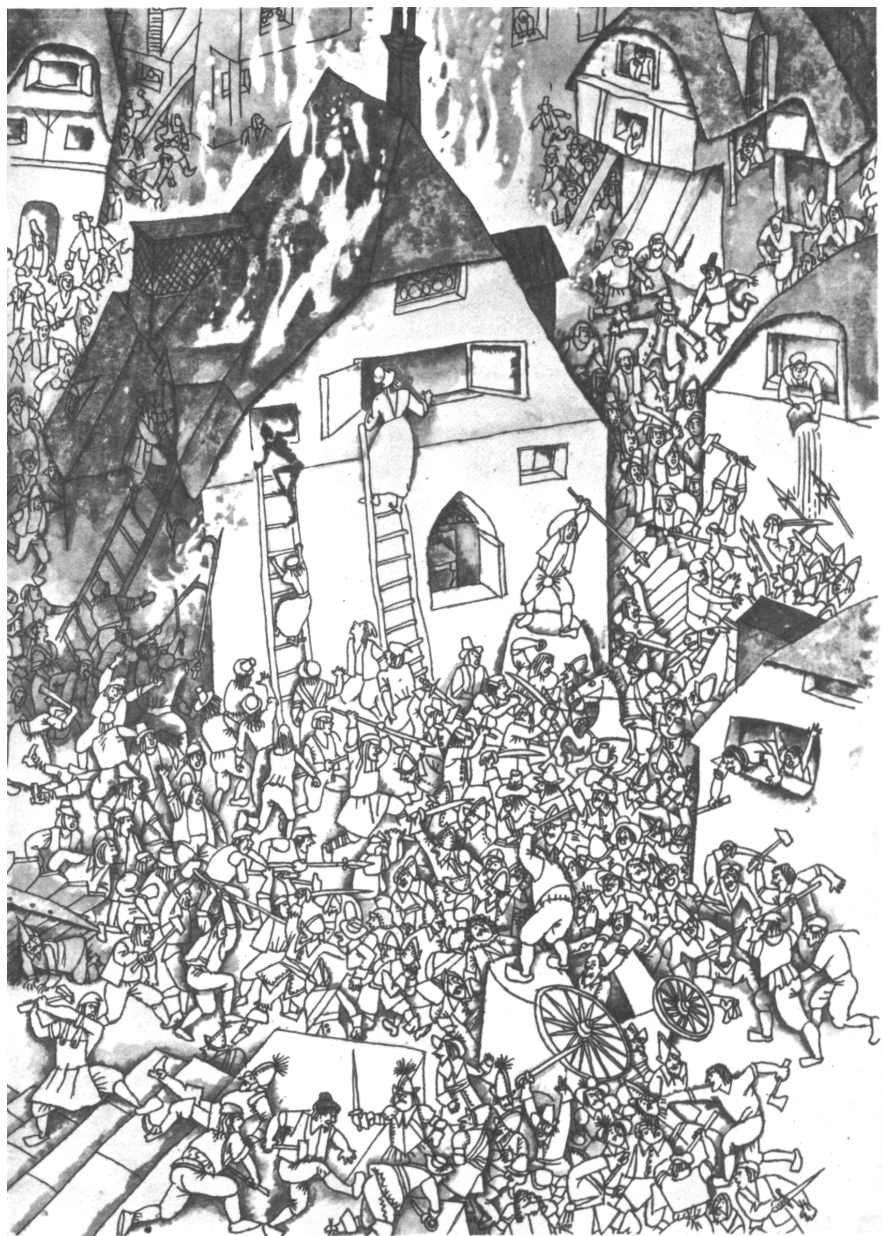
Nhưng đám thợ rèn và thợ làm súng đẩy bật toán lính bắn súng xa khỏi mấy khẩu súng. Họ quay những khẩu súng nặng nề cho hướng về toán lính Ngự lâm. Rồi Toàn Tai thì ào mấy tiếng lạ tai:

- Hắc ín...

Không ai kịp nghĩ ra lão muốn nói gì.

Ginger Cẩng Cao và Ginger Ác Ôn lặn một thùng gì nho nhỏ, đen thui từ đâu đó chẳng biết. Dù chiếc thùng nhỏ nhưng rõ ràng nó rất nặng. Chúng vừa hò la, vừa nhấc thùng lên, lắc lắc rồi liệng đánh rầm vô một góc nhà.

Chiếc thùng nứt vỡ, bể ra. Hắc ín đậm đặc, dẻo quẹo văng đầy tường, chảy nhỏ giọt xuống. Ginger Cẩng Cao ném một ngọn đuốc cháy rực bay qua đầu đám đông xúm xít. Bức tường của ngôi nhà liền bắt lửa. Một ngọn lửa màu cam vọt lên. Những luồng khói đen tua tủa bắt đầu uốn éo, bốc cao theo đường xoắn ốc.



- Lửa cháy! Lửa cháy! Con sợ lắm.

Một giọng trẻ con yếu ớt ré lên.

Tại vương quốc thiếu nước này, lửa là tai họa ghê gớm. Người ta hay dùng nó để dọa con nít hư.

Ngọn lửa dường như đoán biết nó đang làm chủ tình thế, biết mọi người không làm gì được, nó liếm qua bức tường thứ hai, bậc cửa ra vào, rồi cánh cửa.

- Bà con cô bác nghe này! – Barbatoots quát lên, vừa đưa tay chùi vệt bồ hóng trên má – Nghe kỹ nhé: Vua đã ăn cắp nước của bà con đấy! Nghe rõ chưa? Con tuổi lớn nằm ngay trong Hoàng cung! Dưới ngai vàng của Vua!

- Bắt mụ ta câm miệng lại!

Toàn Tai gầm thét.

Xô toán lính Ngự lâm qua một bên, toán thợ mộc chạy xộc đến ngôi nhà đang bốc lửa. Họ mang theo rìu và những thang thật dài.

- Lui lại ngay! – Ngự lâm quân quát.

Vuông sân nhỏ của Barbatoots thực là hỗn loạn. Hàng rào bị đập đổ, cổng ngã sập. Những nắm đấm bay tung tứ phía. Có tiếng giáo gãy, tiếng gươm chỏi vô búa của đám thợ xây đá.

Toán lính Ngự lâm bị dồn vô một con hẻm, ép ngặt vô tường.

Đám thợ mộc lập tức dựng đứng những chiếc thang cả bốn phía ngôi nhà đang cháy. Nhóm thợ rèn chuyển tay nhau mang được cô bé Áo Vá và Bồ Hóng xuống.

Họa sĩ Vermilion xuống trên chiếc thang khác, tay cầm chiếc khăn tay gói kín cốc Rositta ở trong.

Barbatoots đứng yên hồi lâu trên bậc cửa sổ, tay khoanh trước ngực. Bà nhìn quanh, rồi đăm đăm ngó ngôi nhà đang bốc cháy.

Ngọn lửa âm âm gào thét.

- Bà Barbatoots ơi, xuống đi! – Cô bé Áo Vá vừa la, vừa khóc.

Rồi Barbatoots cũng xuống luôn.

Kẻ rời ngôi nhà sau rốt là Mây. Bò Hóng vẽ sọc, vẽ đốm đầy cả người nó.

Nhóm thợ mộc dùng búa bở vô những thanh gỗ đang bốc cháy, khều chúng ra rồi tạt cát lên.

Nhóm thợ làm súng vây chặt lấy Toàn Tai, gã Đại úy Ngự lâm quân và tên cai ngục. Thợ làm bánh và thợ dệt gom đồng vũ khí do bọn Ngự lâm quân sợ hãi vất bỏ lại.

Nhưng những ngọn lửa đã nuốt trọn ngôi nhà của Barbatoots, những chiếc lưỡi lửa màu cam nhảy múa điên cuồng, mỗi chiếc lưỡi lửa đều đội mũ khói.

Mái nhà kêu lắc rắc, đổ sụp. Tia lửa xẹt và những thanh củi cháy lở dorr rơi tứ phía.

Chiếc mái lá của ngôi nhà nhỏ bác thợ làm dù vừa dọn đến ở bắt đầu ngún khói, rồi cháy bùng lên.

Tiếp theo, ngôi nhà lợp ván mỏng khô róc của bác thợ làm ren tội nghiệp bắt lửa gỗ khô

cháy bùng rất lạ. Ngôi nhà cháy dữ dội, tia lửa bắn ra bay lung tung.

Mây nhào vô đám cháy, phun nước ào ào. Trong chốc lát, nó đã nhăn nheo như quả bóng xì hơi, hết bay lên nổi, ho sặc sụa vì khói.

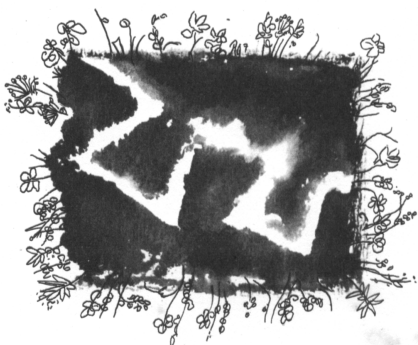
Bây giờ, tất cả những ngôi nhà chung quanh đều cháy cả. Những chiếc mái xa hơn cũng bốc khói và ngùn âm ỉ ngọn lửa.

Nhóm thợ súng và thợ mộc đánh bật được bọn lính gác ra khỏi giếng nước. Nhưng đâu dễ gì lấy được nước, bởi giếng bị đá lấp đầy rồi.

Người ta đổ xô từ khắp nơi chạy đến khu nhà cháy. Họ đem nước theo. Những giọt nước quý báu cuối cùng của họ. Người đựng nước trong xô, kẻ đựng trong bình, có kẻ còn bưng cả tách. Nhưng một tách nước làm sao cứu được một thành phố đang cháy đây?

Chương 27

SÉT CỦA BÀ NỘI MÂY SẮM



- Ha, ha, ha! – Barbatoots bỗng gào lên
– Xem lão Toàn Tai kia! Lão sắp bò xuống dưới xe.

Ai nấy ngó Toàn Tai.

Toàn Tai đang đứng tựa vô cổ xe và từ từ xui xuống đất. Lão ngồi xồm, co rúm người, ép mặt vô hai đầu gối nhô cao của lão.

Lão nhìn lên trời kinh sợ, vừa tức giận, vừa lạ lùng.

Chỉ khi ấy người ta mới nhận ra bầu trời trên đầu họ hóa đen kịt. Y như trời vừa sụp tối vậy.

Một đám mây đen nặng nề bay đến trên thành phố, kéo theo những mảnh mây nhỏ màu hoa cà giăng khắp các mái nhà.

Bên trong đám mây, có cái gì réo động ùng ùng thật dễ sợ, hết như nó kéo theo những chiếc thùng đựng đầy soong chảo bằng đồng thau, rồi lắc cho khua rổn rảng lên.

- Bắt nó! Chận nó lại! Cấm ngặt nó! – Toàn Tai quát to. Và dù đây là lần đầu tiên trong đời lão la to, chẳng ai nghe lão.

- Một giọt nước! – Thành linh, có tiếng trẻ con kêu – Mẹ ơi, có giọt nước trên trời rơi trúng mũi con!

Rồi, giống như có ai đó lật úp chiếc thùng vĩ đại to bằng cả bầu trời, từng dòng nước tuôn xối xả xuống khu phố đang cháy.

- Thăng Mây hư đốn kia! Chẳng bao giờ cho Bà nội già yên được một chút!

Từ trên cao dội xuống tiếng nói vang động ùng ùng diếc cả tai.

Thành linh, một tia chớp loé lên. Nó sáng

hồi lâu trên bầu trời, như một cái cây bằng bạc, chiếu sáng cảnh vật bằng một thứ ánh sáng lung linh.

Ngọn sét đánh trúng đỉnh chiếc mái nhọn của Hoàng cung. Đồng thời, có bàn tay xám khổng lồ ném một dúm banh lửa vô cửa sổ tòa lâu đài.

Dân chúng trên quảng trường la lên, chụp tay nhau níu cứng.

Ngọn tháp chính của tòa lâu đài Hoàng cung lắc mạnh, nghiêng qua, rồi đổ sụp xuống. Đất kêu ầm ầm sau đó, người ta thấy một vòi nước sáng rực vọt lên từ khu lâu đài bị đổ, phun cao tới đám mây sẫm. Con suối lớn bay vọt lên trời.

Tiếng réo ầm ầm hòa lẫn tiếng sấm rền và tiếng cười khúc khích khoái trá. Mưa dội xuống càng mạnh hơn.

Nước làm ngọn lửa tắt ngấm. Lửa réo xèo xèo, quần quaoi, vụn vụn, cố lẫn trốn trong mấy khóm nhà. Nhưng nước vẫn theo tới nơi, dập tắt chúng khỏi các mái nhà, các xà nhà ướt đầm, cho đến khi không còn sót một đốm đỏ nào.

Rồi, mưa càng tuôn xuống vui nhộn hơn nữa.

Mọi người tuôn chạy ra khỏi nhà. Họ dang cao hai tay lên, nước chảy dọc theo hai tay vào vai họ.

Những cụ già tóc bạc cũng ra khỏi nhà. Họ nhớ lại thời nhỏ, nước mưa rửa sạch những giọt nước mắt lăn trên má họ.

Lũ trẻ con chạy nhảy tung tăng trên những vũng nước đọng, té nước tung toé, giống như mưa vừa rơi từ trên xuống, vừa từ dưới lên vậy.

Bầy bồ câu ướt sũng cũng lượn trên đám mái nhà, đập cánh quạt khói đi.

Bỗng mọi người nhận ra quan cố vấn Toàn Tai, gã Đại úy Ngự lâm quân, tên cai ngục, và đám lính không còn ở trên quảng trường nữa. Làm như trận mưa lớn đã quét sạch mấy người ác độc này đi vậy, như mưa cuốn sạch rác rưởi và bụi bặm trên đường phố.

Và không còn ai gặp mấy người ấy nữa. Hiển nhiên, mưa đã làm bọn chúng sợ hãi đến độ bỏ trốn tới những vùng xa xôi, không bao giờ còn dám quay về.

Mưa cũng tắm sạch cả cậu bé quét ống khói nữa. Hóa ra tóc và lông mi của cậu cũng vàng óng ả ra phết, dù đang ướt nhẹp, chúng cũng có màu vàng hoe.

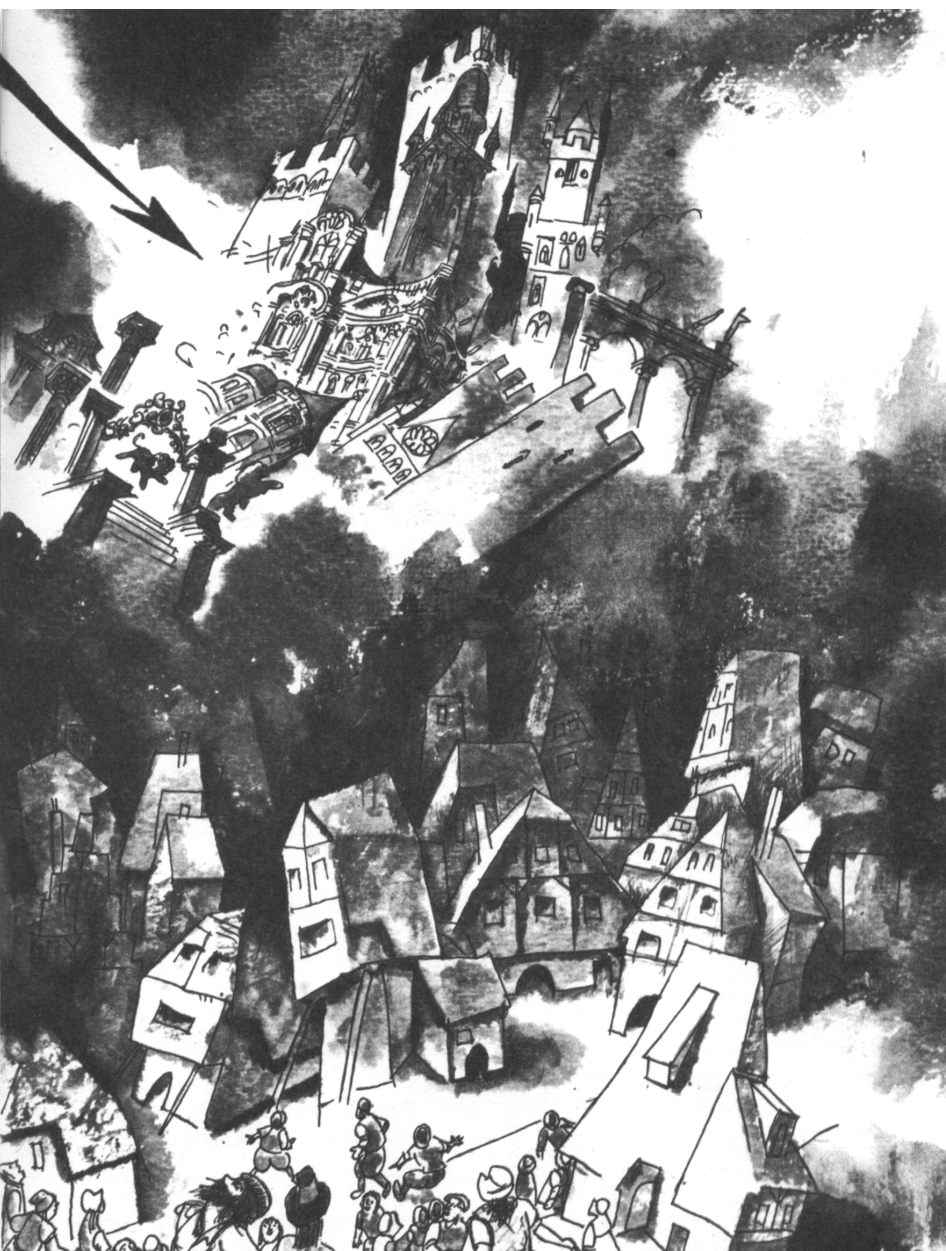
- Ô, mày! Con nhỏ khốn khổ đáng thương!
- Barbatoots quay qua bảo Áo Vá - Vậy là chiếc áo vá của mày cháy xém cả rồi! Mày cũng muốn thế chứ gì? Giờ phải mua cho mày cái mới thôi.

Nhưng cô bé chỉ ôm chặt Barbatoots và hôn lên khuôn mặt đầy bụi khói của bà.

- Đáng đời mày! Đáng đời mày! - Một giọng nói khàn khàn vang lên, réo động âm âm, rung rinh cả đất.

Qua màn mưa, người ta thấy bà nội Mây Sấm đang kéo tai cụm mây tội nghiệp lôi đi.





Bà đang quay Mây tứ phía.

- Mây có chịu hứa từ đây không dám cãi lời Bà nội nữa không? Và không bay tới những nơi mây không nên tới. Rồi lại gửi bồ câu tới kêu tao khi mây cần: “Mau cứu con, nội ơi!” Hả?

Mây nhảy lò cò tứ tung trên một chân, gào la khỏ sở.

- Thả nó ra! Thả nó ra ngay lập tức!

Barbatoots hét, ráng sức nhảy lên, nhảy xuống đùng đùng, giơ nắm đấm lên trời dọa:

- Máy mụ mới là đáng xấu hổ! Các người bỏ rơi tội tôi, để tội tôi bơ vơ! Chỉ có nó đến giúp tội tôi thôi. Chớ có kéo tai nó nữa.

Chắc những lời của Barbatoots cũng có chút đỉnh ảnh hưởng với Bà nội Mây Sấm, bởi vừa lắm bầm vùng vằng tức giận, bà cũng thả Mây ra.

Đưa tay xoa tai bây giờ còn bự hơn chiếc bánh xe, Mây bay vù đến bên cô bé.

- Bà nội khả kính của cậu có khuôn mặt độc đáo làm sao! – Vermilion hôn hờ bảo Mây – Ước gì bà chịu ngồi cho tôi vẽ... Tôi sẽ vô cùng hân hạnh được vẽ chân dung người.

Trong lúc ấy, một đám đông đã tụ họp quanh các bạn của chúng ta. Họ được công kênh trên vai, mang đi.

Barbatoots hai chân đá lung tung, cung tay đấm vô đầu mấy người. Nhưng bác thợ già làm súng nói thầm:

- Ngồi yên nào, Barbatoots thân mến! Chớ

có làm vậy. Bà quên năm mươi năm trước, tôi đã dám hỏi bà rồi ư? Rồi khi bà từ chối, tôi ở vậy tới giờ.

Barbatoots cú vô đầu bác, nhưng dừng tay không đâm vô người ta nữa.

Năm người thợ súng, ba thợ dệt, bảy thợ bánh và bác thợ dù đang trình trọng khiêng chú Mây nhẹ bổng.

Một bác thợ rèn lực lưỡng công Bồ Hóng trên một vai, vai kia công Áo Vá.

Chỉ riêng cóc Rositta xin được ngồi một mình trong vũng nước cho lại hồn để thở. Cóc tuyên bố:

- Sau vụ lộn xộn hỗn loạn này, xin cho tôi được ngồi nghỉ một tí để suy tư về sự vĩnh cửu... Suy tư về quá trình trứng biến ra nòng nọc, rồi nòng nọc hóa thành cóc, và vạn vật biến thiên theo dòng sinh hóa của mình. Xong rồi tôi mới nhảy theo các bạn để dự lễ khao mừng.

Mưa vẫn rơi hoài, rơi hoài. Ai nấy đều ướt như chuột lột mà không muốn mưa ngưng.

Trên quảng trường Con Bò Cô Đơn, lão ăn xin Độc Nhất nhảy múa reo hò trong cơn mưa, còn tại tiệm của bác thợ đồng hồ Đại Tài, tất cả đồng hồ đều điểm chuông ăn mừng.

Đám rước dừng lại trên chiếc cầu cổ. Người ta thò đầu qua thành cầu, dòm xuống. Dọc theo lòng sông khô cạn, giữa những tảng đá bụi bặm tro trụi, một dòng nước bùn rục rề từ từ chảy. Nhưng mọi người đều nhìn nó kinh sợ.

Rồi nước đầy lên. Chẳng bao lâu, nó réo

cuồn cuộn quanh những tảng đá, xoay quanh những trụ chân cầu.

- Đó là nước của tôi! Của tôi!

Chú Glug hét tướng. Mắt chú thất thần, ngơ ngác. Chú cố nắm giữ nước trong tay, nhưng nó chảy qua kẽ tay, nước đã dâng tới ngực chú.

- Tất cả của tôi!... Tôi sẽ không cho ai một giọt, một giọt nào mà không trả tiền – Chú lấp bắp.

- Chú ấy tham lam, kiêu căng quá hóa khùng rồi – Người ta bàn.

Các bà đẩy mấy cậu bé đi, cấm chúng chọc ghẹo người điên.

Sau cùng, mọi người đến quảng trường trước Hoàng cung. Cổng vườn giờ đây mở toang.

Các cô gái hái đầy những lẵng hoa. Họ kết hoa thành chuỗi, rồi ném xuống sông.

- Thôi, tôi không thể ngồi mãi một chỗ lâu hơn được nữa! Cả đời, chưa bao giờ mệt đến thế này...

Bà nội Mây Sấm lâu lâu, bay vụt ra khỏi cửa sổ phòng họa của Vermilion. Nhưng họa sĩ đã hoàn tất bức chân dung.

Chàng rất hài lòng. Quả thực, chàng đang ngồi nước ngập đến thất lưng. Tất cả vôi vữa trên tường, trên trần nhà thấm đẫm nước, rơi rụng lả tả. Nhưng bức chân dung giống người mẫu đến độ kỳ diệu. Bà nội Mây Sấm trong tranh trông sống động vô cùng.

Bức chân dung ấy bây giờ vẫn còn treo tại nhà Bảo tàng Thành phố.

- Nào, đến lúc già từ thôi !

Bà nội Mây Sấm lằm bằm xuất hiện trên quảng trường.

- Đừng đi!

Cô bé Áo Vá ôm chặt Mây.

- Ồi, ba vụ từ già, từ giếc này!

Bà nội Mây Sấm lôi tay Mây kéo vụt lên không.

- Bây giờ hai đứa sẽ khóc sùt sùi như mưa rào cho xem!

- Tạm biệt Áo Vá!

Mây la lên, cố giựt tay ra khỏi bàn tay bự đầy vuốt nhọn màu hoa cà của Bà nội. Cánh tay Mây dài ra mãi, nhưng Bà nội Mây Sấm vẫn cứ lôi nó đi theo được như thường.

Nước mắt từ mắt Mây tuôn xuống.

- Tôi sẽ đi theo bạn! – Cô bé vừa la, vừa khóc.

Nhưng Barbatoots giữ chắc tay cô bé.

- Để con đi, để con đi!

Cô bé Áo Vá ráng gỡ tay ra.

- Các cô bé không chạy tò tò theo mấy cụm mây được. Không ai làm vậy cả.

Barbatoots buồn bã nói.

- Bao giờ bạn lại đến?

Cô bé la.

- Từ giờ, các cụm mây sẽ đến viếng nước cô thường xuyên đấy.

Tiếng Mây từ xa đáp lại.

- Nhưng còn bạn? Bạn sẽ đến chứ!

Cô bé ráng hết sức la theo.

- Có, tôi sẽ đến... Tôi sẽ đến...

Gió mang lời Mây đến cô bé.

- Tôi sẽ đợi bạn...

Cô bé thì thầm.

Barbatoots ôm cô bé chặt đến nỗi xương vai cô kêu răng rắc.

Mưa tạnh từ lâu. Chỉ còn những giọt nước lớn rơi nặng nề từ mái xuống. Mỗi giọt rơi như thốt ra một lời gì ngăn ngủi, kỳ lạ, mà rất hạnh phúc.

Bà nội Mây Sấm đang bay liên quay đầu lại. Bà thò tay lục lọi trong mấy nếp gấp của chiếc áo choàng xám, móc ra chiếc khăn quàng sọc sáng óng ánh, xỏ tung, rồi quăng lên trời.

Một chiếc cầu vồng sáng rực uốn hình vòng cung vắt ngang thành phố.



